

Công Dân
NGUYỄN ANH TUẤN
Political Scientist
(TỔ CHỨC HÒA ĐỒNG DÂN TỘC
VÀ NHÓM CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG)

TÌM MỘT SINH LỘ CHO QUÊ HƯƠNG VIỆT NAM

Nhóm Phát Huy Tinh Thần Hùng Gia Đại Việt
2015

TÌM MỘT SINH LỘ CHO QUÊ HƯƠNG VIỆT NAM

Tác giả:

Công Dân Nguyễn Anh Tuấn,
Political scientist.

Chủ trương:

Tổ chức Hòa Đồng Dân Tộc
và Nhóm Cách Mạng Dân Chủ Đáy Tầng

Copyright © information:

Nguyễn Anh Tuấn
All Rights Reserved. 2015

Trình bày bìa và dàn trang: Lê Giang Trần

Nhóm Phát Huy Tinh Thần Hùng Gia Đại Việt
Xuất bản lần thứ Nhất tại Hoa kỳ 2015

LỜI TỰA

CHỜ 3-4 TRANG

CHƯƠNG I

**NHÌN LẠI SỰ THÀNH-BẠI TRONG 40 NĂM
CHIẾN TRANH (1975-2015) ĐỂ TÌM MỘT
SINH LỘ CHO QUÊ HƯƠNG**

*Ý THỨC HỆ GIỮA CÁCH MẠNG DÂN CHỦ HỮU
THẦN VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ CÁCH MẠNG
CỘNG SẢN VÔ THẦN MIỀN BẮC VIỆT NAM*

I- VIỆT NAM EXODUS

Kể từ ngày bỏ nước và quê hương Miền Nam thân yêu ra đi vào ngày 30 tháng 4-1975 để tỵ nạn cộng sản tại Hoa Kỳ – một quốc gia Tự Do Dân Chủ trẻ trung và cường thịnh nhất trong suốt 6,000 năm lịch sử của nhân loại – đến nay đã tròn 40 năm. Ngày năm ấy, chúng tôi còn là những thanh niên trẻ và rất trẻ, cùng đoàn người có chung một giang sơn gấm vóc, một Tổ Quốc, một Tổ Tiên, một cội nguồn văn hóa, và có chung một thân phận cũng như định mệnh não nề của những công dân của một quốc gia vừa bị thế giới mù lòa đóng đinh trên thập tự giá để kết thúc Chiến Tranh Lạnh giữa khối tự do và độc tài.

Chúng tôi băng qua biển xanh mênh mông của

Thái Bình Dương đến đảo Guam, rồi bay vào camp Pentleton, ở San Diego, California để mở đầu một cuộc sống mới, như một trẻ thơ bắt đầu học ăn học nói, học gói học mở và học đi học đứng để thích ứng với những con người và xã hội mới của Tân Thế Giới Dân Chủ Pháp Trị (rules of law) – ĐÓ LÀ NHỮNG CON NGƯỜI YÊU CHUỘNG TỰ DO VÀ CÔNG LÝ, giống như dân Do Thái từ mảnh đất của xiềng xích nô lệ hải hùng của Ai Cập băng qua Biển Đỏ để tìm về Đất Hứa (promised land) ở Palestine cách đây 3,500 năm, những con người này cũng phải lang thang trong sa mạc 40 năm để học hỏi luật lệ của Trời cao đưa đến cho họ. Họ phải thay đổi, chuyển hóa (transformation) tâm hồn và trí tuệ từ những con người nô lệ thành những con người của tự do để được sống trên Đất Hứa đầy sữa và mật ong như những con người của **TỰ DO VÀ CÔNG LÝ**. Đó là Luật Giao Ước (Covenant law) mà người Do Thái đã giao ước với Trời cao là họ phải tuân hành trong đời sống hàng ngày, nếu họ muốn sống phú cường và hạnh phúc trên Đất Hứa.

3500 năm sau, những người Puritans cũng học từ những luật lệ của Trời cao để xây nên Tân Thế Giới.

Chúng tôi gọi chuyến ra đi vào 30 tháng 4-1975 của khối người Việt hải ngoại là VIETNAM EXODUS ; bởi vì vào năm 1620, một đoàn người Puritans trên chuyến tàu May Flower chỉ có 101

người vì muốn chạy trốn xiềng xích độc tài của cả thể quyền và thần quyền của nước Anh và Âu Châu mà phải đứt ruột rũ áo ra đi khỏi quê hương thân yêu, băng qua Đại Tây Dương để tìm kiếm một mảnh đất của **TỰ DO và CÔNG LÝ** tại Tân Thế Giới (the New world), từ đó đã xây dựng nên một quốc gia vĩ đại chưa từng thấy trong toàn bộ lịch sử nhân loại.

Hoa Kỳ không phải một quốc gia như bao quốc gia khác, mà Hoa Kỳ là một Tân Thế Giới, một thế giới được hình thành bởi những tâm hồn, trí tuệ tôn sùng Đạo Lý của Trời cộng với những đôi tay cũng như khát vọng tự do và bình đẳng dâng tràn nơi tất cả những người di dân ở khắp địa cầu, trong đó có những người di dân Việt Nam vào những năm cuối thế kỷ 20 – là những con người đã thành tựu vĩ đại trên rất nhiều phương diện – cũng đã góp tâm hồn, trí tuệ và đôi tay tích cực nhiệt thành vào sự thịnh vượng và phú cường chung của nước Mỹ từ suốt 40 năm qua (1975-2015). Vì thế, muốn nhìn hay khảo sát về nước Mỹ một cách chính xác, trọn vẹn, phải nhìn quốc gia này là một Tân Thế Giới của cộng đồng nhân loại, một quốc gia của các quốc gia - bởi vì - tất cả các quốc gia trên thế giới đều có người dân của họ đến sống tại Mỹ như những công dân tự do và bình đẳng.

Tân Thế Giới, trước nhất và trên hết là **MẢNH ĐẤT CỦA TỰ DO** (the land of freedom). Nhưng mảnh đất tự do này là **MẢNH ĐẤT CỦA CÔNG**

LÝ (the land of justice) và là MẢNH ĐẤT CỦA CƠ HỘI (the land of opportunity), dành cho tất cả người di dân, không phân biệt giới tính, tôn giáo, màu da, chủng tộc hay tuổi tác, đến từ khắp nơi trên thế giới, đều được nước Mỹ mở rộng bàn tay nhân từ và độ lượng hân hoan chào đón, nuôi dưỡng, dìu dắt, che chở bảo vệ quyền sống và quyền tự do của họ. Từ đó cho thấy người Mỹ không chỉ là những con người tự do và bình đẳng, mà họ còn là NHỮNG CON NGƯỜI CỦA CÔNG LÝ.

Trong lời mở đầu Hiến Pháp Hoa Kỳ có viết như sau: **“Bring freedom and justice for all”**. Nước Mỹ không chỉ đem đến tự do và công lý cho người dân Mỹ, họ còn muốn đem tự do và công lý cho mọi quốc gia và tất cả con người trên toàn thế giới. Người dân Mỹ tin tưởng mãnh liệt về những ân sủng tuyệt vời mà Thiên Chúa đã ban cho quốc gia họ, cũng như tin tưởng mãnh liệt về *NHIỆM VỤ THIÊN LIÊNG VÀ CAO CẢ* của họ là xây dựng *TRẬT TỰ MỚI VÀ HÒA BÌNH THẾ GIỚI* cho tất cả gia đình nhân loại thoát khỏi nanh vuốt của tất cả các chế độ chính trị độc tài đã đọa đày con người từ bao ngàn năm qua. Muốn hoàn tất nhiệm vụ thiêng liêng đó, nước Mỹ phải đem **TỰ DO VÀ CÔNG LÝ** cho con người trên toàn thế giới.

II- TỪ VIỆT NAM EXODUS TỚI CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ GIỮA CỘNG SẢN ĐỘC TÀI VÀ CỘNG ĐỒNG CỦA NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA HẢI NGOẠI.

Ngày 30 tháng 4-1975, Chiến Tranh Việt Nam đã kết thúc bằng chiến thắng bom đạn của Cộng Sản Bắc Việt. Từ đó xiềng xích nô lệ tròng vào cổ toàn dân Miền Nam suốt 40 năm qua. Những chiếc xe tăng của quân đội Bắc Việt treo cờ Mặt Trận GPMN, như những con chó sói đội lốt con chiên, nghênh ngang tiến vào mảnh đất tự do của MNVN; họ xô đổ cổng Dinh Độc Lập, tiến vào để kết thúc một cuộc chiến xâm lăng Miền Nam man rợ nhất mà họ đã theo đuổi suốt 20 năm, với “chiếc mặt nạ của người Miền Nam” được gọi tên “*Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam*”.

Theo tài liệu tờ báo Quê Mẹ của Võ Văn Ái, 800.000 quân cán chính của MN đã bị lừa vào các trại cải tạo. Ngoài ra, trong một công trình nghiên cứu công phu của học giả lão thành Hồ Sĩ Khuê khi ông viết cuốn “*Hồ Chí Minh, Ngô Đình Diệm và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam*”, xuất bản tại HK năm 1993, ông đã viết về mục đích cải tạo của CS như sau:

- 1- Học tập để trấn áp, kèm kẹp.
- 2- Học tập để trừng phạt.
- 3- Học tập để trả thù.

Cũng theo cụ học giả Hồ Sĩ Khuê, CSVN có 10 bài học căn bản học tập, không chỉ dành cho các tù nhân cải tạo trong các trại tập trung, còn áp dụng cho tất cả mọi thành phần quần chúng trong xã hội MN sau tháng 4-1975, như sau:

- 1- Lý luận Mác-Lê bách chiến bách thắng.
- 2- Duy vật biện chứng, duy vật sử quan.
- 3- Sức mạnh của vô sản thế giới.
- 4- Liên Xô phú cường, nhân dân Liên Xô văn minh hạnh phúc.
- 5- Tương quan lực lượng giữa chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tư bản.
- 6- Tư bản đầy chết.
- 7- Đường lối sáng suốt của Đảng Cộng Sản Việt Nam
- 8- Chính sách nhân đạo của nhà nước.
- 9- Các thắng lợi võ trang của cách mạng.
- 10- Ba dòng thác cách mạng: Cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật và cách mạng tư tưởng (*trích dẫn trang 413, Hồ Sĩ Khuê*).

Nhìn vào 10 bài học của CSVN dành cho chương trình học tập không chỉ riêng cho ngục quân ngục quyền MNVN, mà còn dành cho mọi thành phần xã hội VN không phải là người cộng sản, đối với cộng sản VN, ngục là “giặc”, ngục là “phản quốc”, vì ai cũng đều là “giặc” và “phản động” nên tất cả phải học tập để trở thành “*những con người mới XHCN*”.

Đối với hàng ngũ của những người quốc gia hải

ngoại bỏ nước ra đi ngày 30 tháng 4-1975 ty nạn cộng sản tại Hoa Kỳ, chiến thắng bằng bom đạn của CSVN là một thứ chiến thắng nhất thời tạm bợ, bởi vì đó chỉ là bước khởi đầu của Cách Mạng Vô Sản, nên mới đưa ra 10 bài học bắt toàn quân và toàn dân MNVN học tập để trở thành “những con người mới” của Xã hội chủ nghĩa. Đây là tiến trình phá hủy những “*con người cũ*” của MN của cách mạng vô sản. Xây dựng “*những con người mới*” mới là chủ điểm then chốt, là cứu cánh của cách mạng cộng sản.

Đối với hàng ngũ của người Việt Hải Ngoại, những ai có một viễn kiến để thấy xa trông rộng, CHIẾN TRANH VIỆT NAM CHẤM DỨT TRÊN PHƯƠNG DIỆN QUÂN SỰ – NHƯNG CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ GIỮA TỰ DO VÀ ĐỘC TÀI TRONG HÒA BÌNH chưa hề chấm dứt. **Vì thế, khối người Việt Hải Ngoại phải trường kỳ kháng chiến trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ với cộng sản từ 40 năm qua.**

Tất cả những cuộc tranh đấu liên tục với chế độ CSVN của cộng đồng người Việt ty nạn cộng sản tại Hoa Kỳ, về mặt nổi, rất ồn ào, nồng nhiệt, với những cuộc xuống đường biểu tình, hay viết những kháng thư cho các tổ chức quốc tế tố cáo CSVN, chưa bao giờ chấm dứt trong suốt 40 năm qua.

Nhưng đất nước và Dân Tộc Việt Nam sẽ đi về đâu sau 40 năm với bao nỗ lực tranh đấu liên tục về mặt nổi của khối người Việt Hải Ngoại? Và chẳng lẽ

lại không đi đến đâu sau bao bi kịch náo nề của quê hương đã kéo dài hàng thế kỷ? Đó là một tra vấn buồn bã đang cần đáp án.

Vì thế, những con người tự do dân chủ của MNVN bỏ nước ra đi phải cần có những nỗ lực phi thường trong bóng tối cho *những chiến lược lâu dài của một cuộc cách mạng vào thời “hậu Cách Mạng Cộng Sản”*. Bởi vì tất cả những tranh đấu sôi nổi bề mặt, dù nỗ lực tới đâu cũng chỉ là đoản kỳ, lóe lên như những con đom đóm trong đêm tối, và vì những nỗ lực tranh đấu mặt nổi nên chỉ mới chạm hời hợt đến *những căn bệnh trầm kha của cả một dân tộc bất hạnh và khổ đau triền miên trong lịch sử – như một cây của sự sống (tree of life) đã bị ung thối mục nát tận gốc rễ*.

Vì thế, muốn thay đổi và chuyển hóa SINH MỆNH LỊCH SỬ NÃO NỀ CỦA VIỆT NAM, người Việt Nam phải có thần dược và linh dược chữa trị tận gốc rễ, làm hồi sinh lại những con người trong sạch, ngay thẳng và chân thật, có đời sống tinh thần sung mãn, trí tuệ sáng láng, đầy sức sáng tạo; phải tự chủ, tự lực, tự cường, tự trị, tự kiến, tự thức và tự thấp đuốc lên đi trong đêm tối của lịch sử tăm tối nghiệt ngã này. Ngoài ra, đừng trông cậy hoàn toàn vào trợ giúp bên ngoài, vì đó chỉ là “ngoại lực”. Cái mà dân tộc Việt Nam đang mất mát, chính là NỘI LỰC CỦA MỘT DÂN TỘC. Phải xây dựng lại nội lực của chính mình bằng mọi giá.

Những cuộc tranh đấu thì rất nhiều và rất sôi

nổi, nhưng không có hiệu năng và hiệu suất (effectiveness and efficiency), dù có vẫn chưa đủ để trở thành một ánh sáng hy vọng cho tương lai – *vì thiếu ý thức cách mạng, thiếu tinh thần sáng tạo và ánh sáng trí tuệ, ý chí sắt đá, bền bỉ, thật sự hy sinh tất cả cho dân cho nước, trong cuộc tranh đấu cách mạng quyết liệt một còn một mất với hàng ngũ Cộng Sản Việt Nam.*

Cách mạng chân chính và đúng nghĩa nhất, phải tránh vết xe đổ của cách mạng hời hợt và nhiều ảo tưởng như CS đang để lại. Con người làm cách mạng, phải cách mạng bản thân, chuyển hóa tâm thức của chính mình, trước khi có cuộc cách mạng xã hội. Đó là đòi hỏi tiên quyết mà những người CS không và chẳng bao giờ làm được, vì quan niệm sai lầm về cách mạng ngay ban đầu. Bạo lực, hận thù, dối trá, lừa đảo như CS, không bao giờ là những nhà cách mạng chân chính được. Đó chỉ là NHỮNG KẺ PHÁ HOẠI CÁCH MẠNG. Từ ý thức đó, mặt chìm là cuộc chiến đấu âm thầm không tiếng súng của Chiến Tranh Ý Thức Hệ giữa Cách Mạng CS và Cách Mạng Tự Do Dân Chủ liên tục suốt 40 năm. Trong đó con người cách mạng dân chủ phải chiến đấu từng giờ với chính bản thân trước khi tranh đấu với kẻ thù là những người cộng sản.

Nếu nói những người cộng sản VN xấu xa tồi bại, ích kỷ, tham lam, hẹp hòi, thiển cận, dối trá v.v., chỉ có tham vọng quyền hành; thì những con người

tự do dân chủ có xấu xa không, có tồi bại không, có ích kỷ không, có tham lam, hẹp hòi thiển cận không, có dối trá không, và có tham vọng quyền hành riêng tư không? Nhất định những con người cách mạng tự do dân chủ phải tự cảnh giác với bản năng của chính mình và cảnh giác trước bản năng u ám của con người, nói chung. Cộng đồng tỵ nạn cộng sản tại hải ngoại chống chế độ CS để hy vọng xây nên một nền dân chủ pháp trị cho một nước VN thống nhất vào thời “hậu cách mạng CS”, nhưng suốt 40 năm chống CS, *cộng đồng hải ngoại vẫn vắng bóng “những con người mới”, hiện thân của những con người của LÝ TƯỞNG TỰ DO VÀ CÔNG LÝ.*

Cách mạng là thay đổi chuyển hóa (transformation), từ “*những con người cũ*” của MN xưa kia trở thành “*những con người mới*” cho xã hội tự do dân chủ pháp trị tương lai. Nếu “*những con người mới XHCH*” mà cách mạng vô sản đã đào tạo suốt 40 năm qua (1975-2015), trên thực tế, mọi người đã nhìn thấy chân dung của những con người được cách mạng CS đã đào tạo nên, thì đều thấy đó là những con người rất tàn bạo độc ác, xấu xa tồi bại, ích kỷ, tham lam, thiển cận, lừa đảo, dối trá, chỉ có tham vọng quyền hành cho riêng họ.

Cộng Đồng VN Hải Ngoại chống chế độ CS, ghê tởm những con người XHCN do CS đào tạo nên suốt 40 năm qua, nhưng chính trong hàng ngũ tranh đấu cho tự do dân chủ tại hải ngoại cũng không thiếu

những con người không khác những con người XHCH của CSVN. Đó là một thực tế quá âm u, một thực tế đáng lo sợ nhất cho tương lai tự do dân chủ tại VN vào thời “hậu cách mạng CS”. Đó cũng là lý do làm cho những nỗ lực tranh đấu lớn lao liên tục suốt 40 năm của người hải ngoại với chế độ CSVN mất hiệu năng, hiệu suất, làm mất luôn sự kính trọng và tin tưởng của người dân Việt trong và ngoài nước, làm cho những cuộc tranh đấu cũng như một con tàu lạc lối trong đêm tối của lịch sử.

TRANH ĐẤU TRONG CHIẾN TRANH Ý THỨC
HỆ VỚI CỘNG SẢN LÀ TRANH ĐẤU CÁCH
MẠNG CHO MỘT LÝ TƯỞNG VÀ TRANH ĐẤU
CHO MỘT HỆ THỐNG GIÁ TRỊ SẼ LÀM NÊN
TOÀN BỘ ĐỜI SỐNG TỐT ĐẸP CHO NHỮNG
CON NGƯỜI TỰ DO DÂN CHỦ VÀ CHO MỘT
QUỐC GIA DÂN CHỦ.

Nếu không có lý tưởng đó, không có những giá trị đó, hàng ngũ tranh đấu sẽ không có vũ khí sắc bén để quật ngã, chiêu hồi kẻ thù và thuyết phục luôn được những người CS đã bỏ đảng, tham gia vào cách mạng dân chủ cũng như đạt được sự kính trọng cùng sự hỗ trợ tích cực của Cộng Đồng Quốc Tế. Có làm như thế được, mới mong có hy vọng để ĐOÀN KẾT DÂN TỘC THÀNH MỘT KHỐI KEO SƠN GẮN BÓ để dừng mãnh quật khởi và để xua đuổi kẻ thù CS như xua gà trong chợ. Tranh đấu chỉ đơn thuần

chống cộng sản khơi khơi, hoàn toàn khác với tranh đấu với tinh thần cách mạng giữa cách mạng CS và cách mạng tự do dân chủ. Chống cộng khơi khơi thì dễ dàng, nhưng tranh đấu cách mạng đòi hỏi phải có nỗ lực và hy sinh phi thường để – vừa phá hủy toàn bộ hệ thống giá trị của Ý Thức Hệ CS – vừa xây dựng một hệ thống *giá trị mới* và xây dựng những *con người mới* cho một xã hội và một quốc gia có TỰ DO và CÔNG LÝ, đồng thời để sửa soạn xây dựng một chính quyền, xây dựng các hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội TỰ DO và CÔNG LÝ của dân, do dân và vì dân.

1. QUYỀN LÀM CHỦ ĐẤT NƯỚC CỦA TOÀN DÂN CŨNG NHƯ NHÂN QUYỀN VÀ DÂN QUYỀN CỦA NGƯỜI DÂN CHỈ ĐƯỢC BẢO ĐẢM VỮNG CHẮC KHI QUYỀN HÀNH CỦA QUỐC GIA THUỘC VỀ TOÀN DÂN.
2. NGƯỜI DÂN DÙNG LÁ PHIẾU ĐỂ CHỌN NGƯỜI ĐẠI DIỆN DÂN TRONG CHÍNH QUYỀN, NGƯỜI DÂN PHẢI CÓ KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT THƯỜNG XUYÊN VÀ CHẶT CHẼ NGƯỜI ĐƯỢC TRAO QUYỀN ĐẠI DIỆN, NHỮNG AI KHÔNG CÓ ĐỜI SỐNG TRONG SẠCH VÀ KHÔNG THÔNG HIỂU HIẾN PHÁP, LUẬT PHÁP QUỐC GIA, KHÔNG NẮM VỮNG TOÀN BỘ ĐỜI SỐNG CỦA DÂN CHÚNG VÀ QUỐC GIA, KHÔNG CÓ TINH THẦN PHỤC VỤ DÂN, THÌ KHÔNG BỎ PHIẾU CHO HỌ.

3. NẾU NGƯỜI DÂN MUỐN BẢO VỆ NHÂN QUYỀN VÀ DÂN QUYỀN ĐỂ TRÁNH TRỞ THÀNH NẠN NHÂN CỦA SỰ LẠM DỤNG QUYỀN HÀNH – MÀ BẢN CHẤT YẾU ĐUỐI CỦA CON NGƯỜI QUYỀN HÀNH THƯỜNG VẤP NGÃ – THÌ NGƯỜI DÂN PHẢI VÔ CÙNG CẨN TRỌNG KHI LỰA CHỌN TRAO QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN QUYỀN HÀNH CỦA DÂN TRONG CHÍNH QUYỀN.
4. ĐỪNG TRAO TRÚNG CHO ÁC, TRAO LẦM CHO NHỮNG CON CHÓ SÓI ĐỘT LÓT CON CHIÊN, NHƯ ÔNG HỒ CHÍ MINH VÀ ĐỒNG ĐẢNG ÔNG XƯA KIA. NHẤT ĐỊNH PHẢI CHỌN MẶT GỖ VÀNG MỚI TRÁNH ĐƯỢC THẢM HỌA CHO DÂN CHO NƯỚC.

Cái chết bi thảm của Hòn Ngọc Viễn Đông và nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam bắt nguồn từ đâu? Phải chăng tất cả đều do nổi đam mê nóng bỏng và mù quáng về quyền hành và quyền lực ích kỷ của con người mà ra? Những cảnh tranh giành đoạt lợi, tranh bá đồ vương và tranh quyền cướp nước diễn ra triền miên bất tận của phe này hay phe khác, tôn giáo này và tôn giáo khác, đã thể hiện trọn vẹn sự căm đồ quyền hành và dục vọng quyền hành quá ư mãnh liệt nơi bản năng dễ lầm lạc của con người – trong khi sự sống, sự tồn vong và sinh mệnh của bao triệu người

dân và của một quốc gia đang mấp mé bờ vực thẳm vì chiến tranh Quốc-Cộng thì chẳng mấy ai lưu tâm. Tranh giành quyền lực quốc gia đã xé nát cả cơ đồ của một dân tộc lầm than mà những nỗ lực cách mạng dân chủ vừa hoàn tất trong 9 năm, nền Cộng Hòa mới mở mắt chào đời, chưa đủ thời gian lớn mạnh đã bị chết tức tưởi.

Cách mạng cộng sản cũng chẳng thoát được sự cám dỗ và dục vọng của quyền hành. Quyền hành của Đảng CS là thứ quyền hành tuyệt đối, vô giới hạn, bao trùm lên sự sống, sự tồn vong và sinh mệnh của bao triệu con người. Quyền hành tuyệt đối, vô giới hạn bao trùm đó đã làm cho những người CSVN trở thành những con người sa đọa tuyệt đối, sa đọa vô giới hạn, sự sa đọa đó bao trùm lên cả một quốc gia có 90 triệu người. Đó là tất cả lý do chính đã khiến Cách Mạng CS sụp đổ tại Việt Nam.

Tranh đấu trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ là cuộc đấu tranh cách mạng vô cùng sâu sắc và lý tưởng, không chỉ cho TỰ DO và DÂN CHỦ, còn cho TỰ DO và CÔNG LÝ cho một quốc gia, cho 90 triệu con người đang đau khổ trong kiếp nô lệ và bất công dưới bàn tay thống trị của CSVN. Hai bài học lịch sử đau đớn nhất mà cả Miền Nam và Miền Bắc đang để lại, là *sự cám dỗ của quyền hành và nỗi đam mê quyền uy quyền lực* của những cá nhân và của các phe phái ích kỷ, chính là nguyên nhân gây nên thảm họa kinh hoàng cho dân cho nước, và những hệ quả

của những cám dỗ cùng đam mê này đang để lại không chỉ một đất nước tan hoang trước tham vọng thôn tính của kẻ thù Phương Bắc, mà còn làm cho cả một dân tộc mất hết niềm tin, mất hết ý chí và mất hết hy vọng, giống như một con tàu lạc lối trên đại dương tăm tối bão tố. Điều đáng lo âu và sợ hãi không chỉ là kẻ thù CS, mà cái bản năng yếu đuối, dễ sa ngã, dễ bị cám dỗ, dễ lầm lạc bởi sự mờ mịt quyến rũ của *“con quái vật quyền hành quyền lực”* của con người, còn đáng lo âu và đáng sợ hãi hơn CS.

III- CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG

Cuộc Cách Mạng Dân Chủ Đáy Tầng (grassroot democratic revolution) là một cuộc tranh đấu cách mạng quyết liệt để trả lại quyền làm chủ đất nước của toàn dân Việt Nam, để toàn dân viết Hiến Pháp Dân Chủ và xây dựng Chính Quyền Dân Chủ của họ.

Khi quyền hành quốc gia được phân chia thành nhiều trung tâm quyền lực; Khi chính quyền các cấp được giới hạn quyền hành, quyền hành luôn luôn được kiểm soát, chế tài kịp thời và chính xác giữa quyền hành và quyền hành, giữa người dân và chính quyền, thì sự lạm dụng quyền hành sẽ được giảm thiểu tối đa. Từ đó cảnh tranh giành đoạt lợi, tranh bá đồ vương, tranh quyền cướp nước của những cá nhân và phe nhóm có tham vọng ích kỷ, sẽ khó diễn ra được.

Phải chăng đó là cách duy nhất để kêu gọi anh hùng hào kiệt, những chân nhân còn rơi rớt lại trên dòng sử mệnh náo nề của Dân Tộc Việt, khôi phục lại niềm tin – đang dần chết trong lòng họ, đang dần chết trong lòng dân tộc Việt khổ đau – để cùng nhau trỗi dậy cho một ngày

**TOÀN DÂN VÙNG DẬY QUẬT KHỞI DƯỚI
LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ – NGỌN CỜ
ĐẠI NGHĨA CỦA CÁCH MẠNG DÂN CHỦ
ĐÁY TẦNG – TIẾN HÀNH CUỘC CÁCH
MẠNG XÂY DỰNG QUỐC GIA (nation-
building revolution)**

và xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân. Không có cách mạng dân chủ đáy tầng thì quyền làm chủ đất nước của toàn dân sẽ không bao giờ được bảo đảm, và quyền này sẽ luôn bị đe dọa.

Bài học cộng sản cho thấy họ chỉ đề cao và xưng tụng “giai cấp”, điều đó chứng tỏ họ chẳng hiểu gì về con người, nên cách mạng CS đã có quá nhiều ảo tưởng về “giai cấp” để gieo rắc hận thù giữa người và người, cổ súy cho con người hành hạ lẫn nhau khắp nơi. Trong khi ấy, các nhà CÁCH MẠNG HOA KỲ nhìn CON NGƯỜI thật chính xác: *“con người là một sự pha trộn giữa ánh sáng mặt trời và bóng đêm”*. Trí tuệ tuyệt hảo của con người sáng láng như mặt trời. Ánh sáng bùng dậy nơi trí tuệ con người có

thể sáng tạo nên văn minh và tạo dựng nên chính quyền. Bên cạnh đó, khía cạnh tối tăm u ám của bản năng con người đã dẫn đến những đam mê mù quáng và những nhận thức lầm lạc. Vì lẽ đó, xã hội cần thiết phải có chính quyền “*để đối trị và kiểm soát bản năng xấu xa của con người*”. Dưới cái nhìn của James Madison:

“Con người vẫn thường có mức độ xấu xa hư hỏng nào đó. Vì thế phải thận trọng đúng mức và như thế thì không đáng tin cậy. Tuy nhiên con người vẫn có những phẩm chất đáng kính và đáng tin cậy nơi con người”.

Mục đích của các nhà CÁCH MẠNG HOA KỲ là làm sống lại những nguyên tắc dựng nước đã có từ ngàn xưa. Từ những nguyên tắc đó, cho phép trí tuệ sáng láng của con người được tự do hoàn toàn, đồng thời cũng cần phải có những canh chừng cẩn thận trước mặt trái của bản chất con người, với những tham lam, ích kỷ và những đam mê mù quáng cũng như dục vọng của những con người chỉ tìm kiếm quyền hành cho riêng mình mà họ đã tạo ra bao thời đại tăm tối và đau khổ cho con người khắp nơi.

Không có nỗi đam mê nóng bỏng nào bằng nỗi đam mê về quyền hành và quyền lực, cũng như không có sự căm dỗ nào đáng sợ hơn những căm dỗ của quyền hành và quyền lực. Hai kẻ thù này không bao giờ biến mất trong bản chất và trong lòng dạ con

người, nên xã hội cần có luật pháp nghiêm minh và Đạo lý để chế ngự và ngăn chặn kịp thời, nếu không, cả xã hội sẽ trở thành nạn nhân thê thảm của hai kẻ thù này mà không mấy khi tránh được. Đó là kinh nghiệm đau thương nhất mà cách mạng CS đã để lại trong lịch sử.

Trong nước, đảng CSVN cưỡng bách 90 triệu con dân đất Việt học tập liên tục 40 năm nay để thành “những con người mới của XHCN”. Nhưng sau 40 năm cũng vẫn chưa một ai biết “con người mới XHCN” là con người gì? Cứ đi, cứ “tiến nhanh, tiến mạnh và tiến vững chắc” trên một quá trình cách mạng hoàn toàn vô định, như một chiếc thuyền không có người lái, vật vờ trên sóng nước bão bùng giữa biển khơi.

Trong khi đó, khối người Việt tỵ nạn cộng sản chẳng có mấy ai chú tâm đúng mức tới CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ với chế độ CSVN, nên đã không chú tâm tới việc xây dựng Ý THỨC HỆ TỰ DO cho phe Quốc Gia, và quên luôn việc xây dựng CON NGƯỜI MỚI CỦA PHE TỰ DO DÂN CHỦ. Cuối cùng, khối người Việt Hải Ngoại đã thành công trên mọi phương diện, ngoại trừ hoàn toàn thất bại khi xây dựng Ý THỨC HỆ TỰ DO DÂN CHỦ và đào tạo nên mẫu người biểu tượng cho **TỰ DO** và **CÔNG LÝ** để *bảo đảm cho những giá trị nền tảng của cuộc tranh đấu trong chiến tranh ý thức hệ với chế độ cộng sản.*

Trong lúc muốn chiến thắng trong chiến tranh ý thức hệ với cộng sản độc tài, những đảng phái chính trị và những tổ chức tranh đấu của khối người Việt Hải Ngoại phải có khả năng tìm hiểu căn kẽ ***bản chất đích thực của CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN ĐỘC TÀI và CHẾ ĐỘ TỰ DO DÂN CHỦ là gì?*** Tối thiểu về Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH và GIÁ TRỊ của hai chủ nghĩa chính trị này. Đặc biệt phải ***làm nổi bật lên hai mẫu người XÃ HỘI CHỦ NGHĨA và mẫu người TỰ DO DÂN CHỦ khác nhau như thế nào?*** Trong chiến tranh ý thức hệ, điều đòi hỏi căn bản là “biết mình” và “biết người”. Trên thực tế, cộng đồng tranh đấu với cộng sản của người Việt quốc gia tại hải ngoại thường không “biết mình” là ai – và họ cũng không thêm biết “người” là ai. Vì vậy, nỗ lực thật nhiều mà tranh đấu không có hiệu năng hiệu suất bao nhiêu.

Trong thời gian Chiến Tranh Lạnh giữa khối Tự Do Dân Chủ và Độc Tài Cộng Sản Vô Thần, các nhà văn hóa, các nhà khoa học xã hội, và các tư tưởng gia thuộc khối tự do đều chú tâm vào những trọng điểm khi tương tranh với ý thức hệ cộng sản, như sau:

- 1- Con người là gì, Trời đất thiên nhiên là gì?
- 2- Nguồn gốc của xã hội và chính quyền xuất phát từ con người như thế nào?
- 3- Đạo lý và luật pháp của con người và của chính quyền đến từ con người hay luật lệ thiên nhiên?

- 4- Bốn phận của người dân và của chính quyền ra sao?
- 5- Mục đích và cứu cánh của quyền hành quốc gia là gì?
- 6- Làm sao để xây dựng đạo đức và công lý?
- 7- Cứu cánh tối hậu của chính quyền là gì?
- 8- Quyền hành và quyền lợi của mọi thành phần xã hội phải sắp xếp ra sao?
- 9- Muốn bảo vệ nhân quyền hữu hiệu cho người dân thì phải làm gì?
- 10- Làm sao để bảo vệ toàn bộ đời sống của quốc gia và hạnh phúc của toàn dân?
- 11- Cứu cánh tối hậu của con người thực sự là gì?

11 điểm nêu trên là một hệ thống giá trị của Ý THỨC HỆ TỰ DO và DÂN CHỦ. Tất cả những giá trị này làm nên toàn bộ đời sống của con người trong xã hội tự do dân chủ và làm thành đời sống của quốc gia. Trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ với cách mạng CS, nếu phe tự do dân chủ làm sáng tỏ và xây dựng được vững chắc những giá trị đó làm nền tảng xây dựng con người tự do dân chủ, gia đình xã hội cũng như xây dựng chính quyền dân chủ, thì những giá trị đó trở thành vũ khí đầy quyền năng trước hệ thống giá trị vô dụng hay hoàn toàn nguy hại của hàng ngũ CS.

Chiến Tranh Ý Thức Hệ là một cuộc chiến tranh không tiếng súng. Đây là một cuộc TRƯỜNG KỶ KHÁNG CHIẾN âm thầm trong bóng tối suốt 40 năm giữa hai đối thủ được trang bị bởi SỨC MẠNH TINH THẦN, SỰ HIỂU BIẾT, KIẾN THỨC VÀ ÁNH SÁNG TRÍ TUỆ CỦA SÁNG TẠO. Hàng ngũ CS vì chủ trương vô thần nên không có sức mạnh tinh thần, sự hiểu biết và kiến thức vô cùng giới hạn vì bị nhốt trong tù ngục của Ý Thức Hệ Mác-Lê một chiều đầy lầm lạc. Cái gọi là “*lý luận bách chiến của Chủ Nghĩa Mác-Lê*” rất mơ hồ về Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH và GIÁ TRỊ của cách mạng vô sản, nên khi CS đụng đầu với Ý Thức Hệ Tự Do Dân Chủ đầy sáng tạo thì không làm sao chống đỡ nổi. 90 triệu người dân trong nước được học tập 10 bài học để “nhất trí” với Đảng và Nhà nước. Những ai không “nhất trí” không có đất sống, bởi vì:

Đảng sẽ dùng CÁI ĐÓI TRẦN ÁP CON NGƯỜI, hay:

- 1- Gởi đi lao động cải tạo có thời gian
- 2- Cắt hộ khẩu
- 3- Bao vây kinh tế
- 4- Khủng bố bao tử

(*Hồ Sĩ Khuê*)

Cả nước, vì thế phải im lặng cầm nín để được yên thân trong xiềng xích nô lệ CS.

CHƯƠNG II

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT HẢI NGOẠI
LÀ TIẾNG NÓI DUY NHẤT CÒN RỐT LẠI
TRONG BI KỊCH HẢI HÙNG CỦA DÂN TỘC

Cả một chế độ chính trị độc tài nắm giữ quyền hành tuyệt đối và vô giới hạn, với những cơ cấu chính trị, kinh tế và xã hội vĩ đại. Viện triết học, Ban Tuyên Giáo Trung Ương, Ban văn Hóa Tư tưởng Trung Ương, Mặt Trận Tổ Quốc, trường chính trị, tất cả các cơ quan truyền thông báo chí, truyền thanh truyền hình của cả nước đều nằm trong tay Đảng CSVN -- tất cả, đều được vận dụng để điều động Chiến Tranh Ý Thức Hệ, bắt toàn dân học tập ngày đêm... để “tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc”, như một con tàu lạc lối trong sương đêm như Michel Tauriac đã nhận xét.

Những người tham dự vào chiến tranh ý thức hệ với hàng ngũ cộng sản vô thần, phải nắm vững thực

chất nơi hệ thống giá trị của cộng sản qua 10 bài học mà họ cưỡng bách tù nhân cải tạo và toàn dân Việt Nam học tập từ 40 năm qua; cũng như phe tự do phải có khả năng xây dựng một hệ thống giá trị của con người tự do dân chủ. Như vậy, cuộc tranh đấu trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ là cuộc tranh đấu cho MỘT HỆ THỐNG GIÁ TRỊ trong hai chế độ CHÍNH TRỊ ĐỘC TÀI VÀ DÂN CHỦ TỰ DO trên tầm mức quốc gia và tầm mức thế giới.

Phải nhìn Chiến Tranh Ý Thức Hệ là cuộc chiến tranh giữa HAI LÀN SÓNG CÁCH MẠNG THẾ GIỚI trong thời hiện đại (modern age), phải ý thức được tầm quan trọng của cuộc chiến tranh này, vì nó sẽ quyết định nên sự sống hay sự chết của cả một quốc gia. Chiến Tranh Ý Thức Hệ là cuộc tương tranh giữa Ý THỨC HỆ CỘNG SẢN ĐỘC TÀI và Ý THỨC HỆ DÂN CHỦ TỰ DO. 10 bài học của cộng sản bắt toàn dân VN phải học tập ngày đêm là những giá trị chiến lược của chế độ cộng sản. Đây chính là mục tiêu mà những ai tham dự vào chiến tranh Ý Thức Hệ với cộng sản phải nhắm vào phá hủy triệt để -- đồng thời phải học hỏi, nghiên cứu tường tận hệ thống giá trị của Ý THỨC HỆ TỰ DO DÂN CHỦ.

Đó là công tác chiến lược lớn lao nhất của MNVN mà trước thời kỳ 1975 các chính quyền MN đã thất bại, nên dư luận mới ngả theo CSBV để giúp cho CSBV chiến thắng vào 30 tháng 4-1975. Và

suốt 40 năm qua, những người tranh đấu tại hải ngoại vẫn không chịu rút tĩa kinh nghiệm từ bài học đau thương mất MNVN vào 1975 vì thua cuộc Chiến Tranh Ý Thức Hệ với CSBV.

Theo cụ Hồ Sĩ Khuê,

“Người Miền Nam không biết học thuyết Mác-Lê, không am tường Xã Hội Chủ Nghĩa, không thiên cộng, không thân cộng và không chống cộng”.

Không những không chống cộng, mà đa số người MN, trong đó có cả những thành phần tôn giáo, trí thức ưu tú, cũng chạy theo cộng sản, tiếp tay nối giáo cho giặc đánh chiếm MN. Cuối cùng đưa đến cái chết kinh hoàng, nhục nhã cho quốc gia Việt Nam ở MN. MN đã hoàn toàn chiến thắng trên phương diện chính trị và quân sự, nhưng thua về lãnh vực tuyên truyền trong chiến tranh ý thức hệ và ngoại giao.

Chiến Tranh Ý Thức Hệ được cộng sản áp dụng không chỉ trong chiến tranh mà cả trong hòa bình khi cuộc xâm lăng MN đã hoàn tất. Họ gọi Chiến Tranh Việt Nam – mà thực chất là cưỡng chiếm MN – là chiến tranh cách mạng. Vì thế 10 bài học cộng sản dành cho chương trình học tập cải tạo những người thuộc quân đội cũng dành cho tất cả các tầng lớp trí thức như giáo viên, bác sĩ y khoa. Họ sử dụng và coi đó là phương tiện đấu tranh giai cấp, là phương pháp tiêu diệt kẻ thù giai cấp trên đường thực hiện cách mạng vô sản của họ. Từ đó họ phát động hận thù

giai cấp ngàn ngút khắp nơi đối với những ai không là cộng sản trong xã hội MN.

Chỉ trong một sớm một chiều, những người CSBV đã biến Hòn Ngọc Viễn Đông của MNVN thành một địa ngục chỉ thấy khủng bố, đàn áp, chết chóc, đói khát điều đứng trăm bề cho tất cả người dân MN. Không một ai được phép suy nghĩ, nói năng hay hành động khác Đảng, nếu còn muốn có đất sống trong xã hội. Cách mạng CS không chỉ tước đoạt tàn nhẫn quyền sống, quyền tự do và quyền tư hữu mà tước đoạt luôn tiếng nói của người dân MN. Tất cả mọi thành phần trong xã hội phải im lặng, hoàn toàn câm nín để được yên thân trong kiếp nô lệ đọa đày, ngày đêm nghe đảng thuyết giảng về “con người mới XHCN” của cách mạng vô sản và vô thần.

Theo nhận xét của cụ Hồ Sĩ Khuê:

“Mọi người phải công nhận là Đảng luôn luôn sáng suốt. Đảng không thể sai lầm. Tư tưởng và dư luận khác với đảng không bao giờ có đất sống”.

Vì thế, Bạo lực, hận thù, dối trá, phá hoại được hệ thống hóa, cơ cấu hóa, bắt toàn dân làm việc ban ngày, học tập ban đêm để soi mói từng tư tưởng, ý nghĩ trong đầu óc của người dân, để đe dọa, áp chế. Sau đó nhồi sọ vào óc mọi người bằng tư tưởng cách mạng vô sản.

Toàn bộ hệ thống chính quyền với các cơ cấu lập pháp, hành pháp và tòa án, thay vì xây dựng quốc gia sau chiến tranh tàn khốc, lại sử dụng hệ thống công

quyền đồ sộ để thống trị toàn dân một cách hết sức dã man tàn bạo. Tài nguyên nhân lực của quốc gia là ở toàn dân. Đàn áp dân và gieo bao điều đứng cho dân là tàn phá tài nguyên nhân lực quý báu của quốc gia. Chủ nghĩa Mác-Lê được vận dụng tối đa, coi như nền tảng căn bản để thống trị toàn dân MN. Cuối cùng mục đích của cộng sản thống trị MNVN là biến người dân thành con người Xã Hội Chủ Nghĩa. ***Nhưng chính Đảng CSVN cũng chẳng biết con người XHCN là con người như thế nào?*** Từ sự thật đó cho mọi người thấy:

TRONG LỊCH SỬ CÁCH MẠNG THẾ GIỚI,
CHƯA BAO GIỜ CON NGƯỜI THẤY CUỘC
CÁCH MẠNG NÀO MÙ QUÁNG VÀ MÊ SÁNG
NHƯ CÁCH MẠNG CỘNG SẢN TẠI VIỆT NAM.

Cách Mạng CSVN đã sử dụng hơn 70 năm để phát động Chiến Tranh Ý Thức Hệ, gây ra Chiến Tranh VN, phá hủy triệt để toàn diện con người Việt Nam truyền thống, biến những con người đau khổ ấy thành người Tàu, thành người Liên Xô, và họ gọi đó là “những con người mới”, những con người XHCN.

Cách mạng bắt cả nước học tập ngày đêm: *Tư bản đang dần chết trước lý luận bách chiến bách thắng của chủ nghĩa Mác-Lê, theo biện chứng pháp duy vật và sử quan duy vật.* Họ phô trương sức mạnh vô địch của vô sản VN bằng một hệ thống công quyền tinh vi để khủng bố, đàn áp, triệt hạ và gieo

bao đau thương kinh hoàng cho toàn dân MN. Họ cưỡng bách toàn dân phải công nhận “Đảng luôn luôn sáng suốt, và đảng không thể sai lầm”. Họ tổ chức hàng năm cái gọi là “chiến thắng Mùa Xuân” để bắt toàn dân MN phải ca tụng “thắng lợi vĩ đại” của cách mạng vô sản trong Chiến Tranh cưỡng chiếm MN.

- * Nhưng tư bản có đẩy chết thật không?
- * Lý luận Mác-Lê bách chiến bách thắng thật sự?
- * Sức mạnh vô địch của vô sản sử dụng để tranh quyền cướp nước, tranh danh đoạt lợi, tranh bá đồ vương – triền miên suốt 70 năm – còn gì để hãnh diện nữa không?
- * Đảng luôn sáng suốt, đảng không thể sai lầm, hay Đảng luôn luôn mù quáng và đầy dẫy sai lầm?
- * Trên thực tế, trong Chiến Tranh VN có 6 trận đánh lịch sử, Quân Đội Vĩ Đại Nhân Dân của Đảng thua đủ 6 trận, thì Đảng lấy gì chứng minh là “thắng lợi vĩ đại”?

Trong Chiến Tranh Việt Nam (1954-1975), CSBV cũng thảm bại ê chề về mặt trận tranh đấu chính trị từ lúc khởi đầu cuộc chiến đến lúc chiến tranh kết thúc.

** Ngay vào năm 1954, khi cộng sản chiếm

được MB, cả triệu người đã lũ lượt bỏ cộng sản MB di cư vào sống tại MN vào 1954.

** Trong cuộc Tổng Công Kích Tết Mậu Thân năm 1968, HCM và đảng CSBV tin tưởng sẽ có Tổng Nổi Dậy song song với cuộc Tổng Công Kích của CSBV tại MN; nhưng khi quân đội CS đi đến đâu thì người dân MN ghê tởm bỏ chạy đến đó. Quá tuyệt vọng đau đốn trước thảm bại nhục nhã về cả quân sự và chính trị vào Tết Mậu Thân nên HCM xuống tinh thần thê thảm, sau đó phát bệnh, chết năm 1969.

** Vào 1975 khi CSBV chiếm được MN, cả triệu thuyền nhân lũ lượt bỏ CS ra đi tìm tự do. Người dân MN còn chưa chát cay đắng nói, “*nếu cây cột đèn biết đi thì nó cũng đi luôn*”.

Từ sự thực hiển nhiên đó, cho thấy MNVN nếu thua là thua CSBV về Chiến Tranh Ý Thức Hệ. Chiến Tranh Ý Thức Hệ còn là ***chiến tranh tuyên truyền*** (ideological warfare, propaganda warfare), ***chiến tranh tẩy não***, ***nhồi sọ những tư tưởng hoàn toàn nguy hại của cách mạng để đánh lừa dư luận trong và ngoài nước***. Những con người ngây thơ nhẹ dạ thường không thoát được cạm bẫy của trí trá và lừa đảo tinh ma quỷ quái trong chiến tranh ý Thức hệ của CS.

Chiến Tranh Ý Thức Hệ không chỉ được phát động tại Việt Nam mà còn phát động trên toàn thế

giới bởi khối Quốc Tế Cộng Sản, đặc biệt là Liên Bang Xô Viết và Trung Cộng hỗ trợ mạnh mẽ, liên tục cho CSBV trên cuộc chiến tranh tâm não này để đánh lừa dư luận tại Hoa Kỳ, Âu Châu và toàn thế giới.

Kết quả là Phong Trào Phản Chiến đã bị CSBV và khối cộng sản kích động mạnh mẽ tại Hoa Kỳ. Những phong trào phản chiến nói là họ “*chống Chiến Tranh VN*” nhưng không chống CSBV, chỉ chống Hoa Kỳ và Chính Quyền, và quân dân MNVN mà thôi. Điều đó cho thấy Chiến Tranh Ý Thức Hệ mới là chiến tranh toàn diện đầy quyền năng và ảnh hưởng bao trùm khắp thế giới, điều mà CSBV và khối cộng sản đã đạt được qua Chiến Tranh Việt Nam.

Trong thời gian chiến tranh, đúng như cụ Hồ Sĩ Khuê đã nhận định, *người Miền Nam không hiểu Chủ Nghĩa Cộng Sản là gì, mà cũng không am tường XHCN*. Ý Thức Hệ Tự Do Dân Chủ cũng mờ mờ như sương khói trong đêm.

Làm thế nào để đứng vững trong các cuộc tấn công dư luận được phát động bởi Chiến Tranh Ý Thức Hệ của khối cộng sản đồ sộ như thế?

Đặc biệt là giới báo chí truyền thông và trí thức Hoa Kỳ và Âu Châu, cũng như Phong Trào Phản Chiến, đều bị Chiến Tranh tuyên truyền của khối cộng sản lung lạc, lôi kéo, để chống đối mãnh liệt chính quyền Hoa Kỳ và chính quyền Miền Nam. Khi xuống đường biểu tình chống chiến tranh, những người phản chiến đã phát cờ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam,

tung hô HCM. Tất cả ý nghĩa, mục đích và giá trị của Cách Mạng Cộng Sản đều nguy tạo bằng đủ thứ mặt nạ để trí trá lừa đảo cả thế giới có đầy rẫy những kẻ ngây thơ nhẹ dạ, tin là cộng CSBV có chính nghĩa để quay mặt lạnh lùng thật tàn nhẫn với NẠN NHÂN ĐAU KHỔ CỦA CHIẾN TRANH VIỆT NAM là người dân MN.

Tuy nhiên, sau 30 tháng 4-1975, những ai quan niệm Chiến Tranh Việt Nam là đấu trường quần thảo của hai làn sóng cách mạng thế giới là *Cách Mạng Cộng Sản* của CSBV và *Cách mạng Dân Chủ* của người quốc gia tại MNVN, sẽ thấy **CSBV chỉ chiến thắng quân sự** khi cưỡng chiếm MN vào ngày 30 tháng 4, 1975, nhưng đó là chiến thắng trong ngắn hạn và mới **chỉ là bước khởi đầu cho một tiến trình cách mạng lâu dài còn dang dở**.

Tiếc thay, suốt 40 năm trong hòa bình thống nhất (1975-2015), chỉ để cường bách cả nước “tiến nhanh, tiến mạnh và tiến vững chắc” thành những con người XHCN như Trung Cộng và Liên Xô, mà chính bao nhiêu triệu người cộng sản VN cũng như người dân cả nước, chẳng ai biết con người XHCN là con người như thế nào, sau 40 năm chiến thắng MN!!

CHƯƠNG III

**CỘNG SẢN BẮC VIỆT THẮNG TRONG
CHIẾN TRANH NHƯNG ĐẠI THẢM BẠI
TRONG CÁCH MẠNG VÔ SẢN. TẠI SAO?**

*NHỮNG NỖ LỰC BẮT LỰC CỦA CSVN TRƯỚC
SỰ PHẢN CÔNG CỦA NGƯỜI VIỆT HẢI NGOẠI
TRONG CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ TRONG
THỜI BÌNH (1975-2015).*

Hình như không mấy ai – kể cả những người cộng sản, quan niệm Chiến Tranh VN là nơi tương tranh, nơi quần thảo của HAI LÀN SÓNG CÁCH MẠNG THẾ GIỚI. Những người cộng sản – trong đó có những người đã bỏ Đảng – tự cao tự đại là họ đã đánh cho “Mỹ cút Ngụy nhào”. Nhưng “Mỹ cút Ngụy nhào” rồi, 40 năm sau, đất nước được giải phóng và thống nhất đó *thống nhất trong đau khổ, thống nhất trong nghèo đói và thống nhất trước họa mất nước vào tay giặc Tàu*, thì hai chữ giải phóng và thống nhất trở thành “thiên cổ hận” cho cả dân tộc. Phải đứng từ quan điểm cách mạng mới thấy rõ cái ĐẠI THÂM BẠI CỦA CÁCH MẠNG CỘNG SẢN.

CSBV có hơn 70 năm làm CÁCH MẠNG CỘNG SẢN - Miền Nam chỉ có 9 năm làm CÁCH MẠNG DÂN CHỦ.

Cách mạng dân chủ đã xây dựng nên một quốc gia tại MN được cả thế giới xưng tụng là Hòn Ngọc của Viễn Đông. Trong khi đó, cách mạng cộng sản có hơn 70 năm làm cách mạng mà chẳng nên trò trống gì cho dân cho nước, chỉ làm cho đất nước luôn quần quai trong đau khổ và đói nghèo. Hình như ngày nay cả thế giới đã nhìn ra sự thật ấy.

Toàn dân Việt Nam với 90 triệu người quần quai trong xiềng xích nô lệ, trong lúc giới truyền thông báo chí và trí thức Hoa Kỳ và Âu Châu nghiêng tai giả điếc trước đau khổ của bao triệu con người nạn nhân của chiến tranh và nạn nhân của hòa bình VN từ 40 năm qua – mà lẽ ra, họ phải can đảm nhận lấy trách nhiệm lầm lạc nặng nề khi hỗ trợ CSBV tiến chiếm MNVN, với những tội ác vĩ đại của Cách mạng Cộng Sản trong chiến tranh và trong cả hòa bình VN đối với những nạn nhân của chiến tranh và nạn nhân của cách mạng vô sản, chính là người dân MNVN.

Vai trò của Truyền thông báo chí thế giới trong chiến tranh VN

Trong Chiến Tranh VN, tầng lớp truyền thông báo chí và trí thức Hoa Kỳ và Âu Châu đã mù quáng

và lầm lạc, làm mất chính nghĩa (lost cause) của phe CÁCH MẠNG TỰ DO DÂN CHỦ của MNVN, khi họ ngả theo CSBV và khối CS quốc tế để liên tục tấn công chính quyền cùng dân quân MNVN và lên án Hoa Kỳ là “*tân đế quốc thực dân xâm lược*”. Trên ý nghĩa tế nhị, họ chính là tội đồ đã gây nên chiến tranh tại VN.

Trong cuộc chiến Ý Thức Hệ trong hòa bình (1975-2015), phe tự do dân chủ người Việt tại hải ngoại đã đoạt lại chính nghĩa đã bị mất trong chiến tranh suốt 40 năm qua – thời gian dài gấp đôi thời gian Chiến Tranh bom đạn VN (1954-1975).

Trong cuộc chiến âm thầm không tiếng súng này, chỉ có CSVN – trong đó có Bộ Chính Trị, Ban Tuyên Giáo Trung Ương và Ban văn Hóa Tư Tưởng Trung Ương – mới thực biết đối thủ đang âm thầm đối đầu quyết liệt với họ là những ai tại Hải Ngoại.

Trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ vào thời chiến tranh, cộng sản BV đã khuynh đảo tất cả mọi mặt trận để tranh thủ nhân tâm dư luận trong và ngoài nước, kể cả dư luận Hoa Kỳ và quốc tế, chỉ vì

**phe tự do dân chủ của hàng ngũ quốc gia
MNVN thiếu hiểu biết và kiến thức về Ý
THỨC HỆ CỘNG SẢN cũng như Ý THỨC
HỆ TỰ DO DÂN CHỦ**

nên những người CSBV mới huênh hoang phách lối và cường điệu cho rằng “lý luận Mác-Lê bách chiến bách thắng” [Trên thế giới đã có bao nhiêu bức tượng của Lê Nin bị giật sập, bao giờ tượng Lê Nin ở Hà Nội mới sập đổ?]

Tuy nhiên, sau ngày 30 tháng 4-1975, những con người tự do dân chủ của phe quốc gia bỏ nước ra đi tỵ nạn cộng sản tại Hoa Kỳ và các quốc gia Tây Phương, đúng như ca dao VN thường nói, “*đi một ngày đàng học một sàng khôn*”!

Xưa kia, vào đầu thế kỷ 20, các bậc sĩ phu tiên bối ôm ấp giấc mơ Đông Du. Trong cơn QUỐC BIẾN, QUỐC NHỤC và QUỐC HẬN vào 30 tháng 4, 1975 – khi quê hương MN rơi vào tay CSBV, người tỵ nạn bỏ quê hương ra đi đem theo nỗi hờn vong quốc. Nhưng trong cái rủi có cái may – ĐÓ LÀ CƠ HỘI CẢ NƯỚC DU HỌC TẬP THỂ, không chỉ Đông Du ở Nhật, mà ở Mỹ và ở tất cả các quốc gia Tây Phương. Từ đó bao chân trời mới mở ra cho đoàn người Việt tỵ nạn cộng sản.

Từ bước chân chập chững bước vào thế giới hoàn toàn xa lạ, buộc người ta phải học ăn học nói, học đi học đứng trên những mảnh đất của tự do và cơ hội. Trong đoàn người tỵ nạn, một số người đã bước chân vào những trung tâm trí thức thượng tầng của nhân loại. Đó chính là những nơi cung cấp NHỮNG HIỂU BIẾT và KIẾN THỨC cần thiết cho những ai còn ôm ấp giấc mơ Đông Du hăng thế kỷ.

Trong nỗi hờn căm với vợ, không thể nào quên được, sinh mệnh nào nề của dân tộc Việt triển miên sống trong chiến tranh, thù hận, đổ vỡ, nghèo đói xác xơ vì chiến tranh và vì cách mạng cộng sản mà ra nông nỗi này.

Phải học hỏi, tìm hiểu, bằng mọi giá, xem xét tại sao sinh mệnh Việt Nam lại rơi vào **“đại bi kịch”** đến như thế?

Chiến tranh với bom đạn tới bởi đã chấm dứt từ 30 tháng 4-1975, nhưng hận thù, bạo lực, dối trá, lừa đảo và phá hoại vẫn còn đó. Sinh mệnh quê hương VN vẫn rên siết quằn quại trong khổ đau chồng chất dưới chế độ mù quáng và mê sảng của hàng ngũ chiến thắng cuộc chiến tranh bom đạn.

Thực tế cho thấy, Chiến Tranh Ý Thức Hệ giữa tầng lớp thống trị và giai cấp bị trị chưa hề chấm dứt, cuộc chiến này ***chỉ là bước tiên khởi để chuyển biến từ thời kỳ chiến tranh bom đạn sang thời kỳ chiến tranh không tiếng súng***, nên gọi là **“chiến tranh lạnh”** của hai lần sóng cách mạng. Đây mới là bản chất đích thực của cuộc tương tranh giữa *cách mạng dân chủ* và *cách mạng vô sản* trong ***chiến tranh và hòa bình VN***.

Trong cuộc tranh hùng này, người Việt trong nước vì muốn sống yên thân, buộc họ phải im lặng câm nín trước bạo quyền CS. Nếu người trong nước

lên tiếng chống lại Ý Thức Hệ CS thì họ sẽ không còn đất sống.

Tiếng nói duy nhất còn lại, vì thế phải trông vào khối Người Việt Hải Ngoại. Nhưng **tiếng nói** không chỉ là xuống đường biểu tình, viết kháng thư, thỉnh nguyện thư bất tận kêu gọi quốc tế (LHQ), hay lên án cộng sản, tố cáo những vi phạm nhân quyền của CSVN, mà:

- Phải nuôi dưỡng ý chí sắt đá, tôi luyện tâm hồn và trí tuệ với những trang bị hiểu biết và kiến thức thật lớn lao để đương đầu với Chiến Tranh Ý Thức Hệ với chế độ độc tài CS đầy quyền năng với tài nguyên nhân lực và vật lực gần như vô giới hạn trong tay của họ.

- Đã có những người dám hy sinh liên tục 40 năm trong gian khổ mà vẫn thấy mình không là gì cả, không tìm kiếm gì cho riêng mình, không cầu cạnh, quy lụy ai, không màng gì tới bản thân mình. Tự nguyện hiến dâng tất cả cho SINH MỆNH NÃO NỀ CỦA MỘT DÂN TỘC và tất cả cho LÝ TƯỞNG TỰ DO DÂN CHỦ cho tương lai của Việt Nam.

- Không sống như thế và không làm như thế thì không có sự VỮNG TIN MẠNH MẼ, không có TINH THẦN SUNG MÃN, không có ÁNH SÁNG CỦA TRÍ TUỆ và không có QUYỀN

NĂNG ĐẠO ĐỨC để biến thành vũ khí tranh hùng với thế giới yêu ma quỷ quái đầy quyền năng trong bóng tối của cộng sản vô thần.

- Phải nuôi dưỡng Ý THỨC trong ĐỨC TIN ĐẠO LÝ – đây là cuộc tranh hùng giữa CON CÁI CỦA ÁNH SÁNG và CON CÁI CỦA BÓNG TỐI. Khi ánh sáng đi đến đâu thì bóng tối lui đến đó. Khi Ý Thức Hệ Tự Do Dân Chủ được thắp sáng trong hàng ngũ cách mạng dân chủ thì Ý Thức Hệ của cách mạng cộng sản sẽ bị khuất phục mà không sao chống đỡ được. Bởi vì hàng ngũ CSVN đã có hơn 70 năm làm cách mạng vô sản – thế mà ngày nay đã hoàn toàn thất bại.

Hàng ngũ quốc gia ở miền Nam Việt Nam trước kia chỉ có 9 năm làm cách mạng đã xây dựng nên một đất nước được cả thế giới xưng tụng là *HÒN NGOC VIỄN ĐÔNG*. Nhưng vì chiến tranh nên cuộc cách mạng dân chủ tại MNVN vẫn còn dang dở, cần được tiếp nối – tiếp nối như thế nào, tiếp nối ra sao, tiếp nối trên tinh thần nào, với hệ thống giá trị nào, bằng những con người nào trên Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH VÀ GIÁ TRỊ CỦA CÁCH MẠNG DÂN CHỦ.

Đó mới là chủ đích của Chiến Tranh Ý Thức Hệ giữa hai làn sóng cách mạng thế giới.

CHƯƠNG IV

NHIỆM VỤ LỊCH SỬ CỦA KHỐI NGƯỜI VIỆT HẢI NGOẠI

► Nhiệm vụ đầu tiên và trên hết của khối Người Việt Hải Ngoại là tiếp tục Chiến Tranh Ý Thức Hệ với hàng ngũ CS trên tinh thần cách mạng tự do dân chủ, chứ không phải chỉ chống cộng khơi khơi mà mong thay đổi vận mệnh của đất nước.

► Hoàn tất GIẤC MƠ ĐÔNG DU mà các bậc sĩ phu tiền bối từng ôm ấp hằng thế kỷ bằng tinh thần sôi kinh nấu sử, học cho được những tinh hoa của Hoa Kỳ và thế giới Tây Phương để xây dựng toàn bộ HỆ THỐNG GIÁ TRỊ CỦA Ý THỨC HỆ TỰ DO DÂN CHỦ, để làm sáng tỏ Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH VÀ GIÁ TRỊ CỦA CÁCH MẠNG DÂN CHỦ là xây dựng nên những con người mới với ý thức chói sáng về TỰ DO VÀ CÔNG LÝ. Con người mới của cách mạng dân chủ chắc chắn phải là mẫu người của TỰ DO VÀ CÔNG LÝ.

Ý nghĩa lớn nhất của cách mạng dân chủ là xây dựng nên một xã hội THỰC TẾ, THỰC DỤNG VÀ CÓ LÝ TƯỞNG. Nếu con người không có lý tưởng thì không bao giờ tiến hóa được.

Mục đích của cách mạng dân chủ là xây dựng một hệ thống chính trị và chính quyền hiến định (constitutional government) của dân, do dân và vì dân để bảo vệ hữu hiệu quyền LÀM CHỦ ĐẤT NƯỚC CỦA TOÀN DÂN VÀ BẢO VỆ NHÂN QUYỀN VÀ DÂN QUYỀN cho tất cả người dân. Đặc biệt là quyền sống, quyền tự do, quyền tư hữu và quyền tìm kiếm hạnh phúc của toàn dân.

Giá trị của cách mạng dân chủ là đem đến một **BẢN HIẾN PHÁP DÂN CHỦ** để bảo đảm TỰ DO VÀ CÔNG LÝ CHO TẤT CẢ MỌI NGƯỜI. Vì thế, văn hóa dân chủ, con người dân chủ, hiến pháp dân chủ, chính trị dân chủ, xã hội dân chủ và kinh tế tự

do, cũng phải có những bảo đảm cho hai giá trị then chốt là TỰ DO VÀ CÔNG LÝ.

Khi Ý Nghĩa, Mục Đích và Giá Trị của Ý Thức Hệ Tự Do Dân Chủ được xây dựng vững vàng, đó là những vũ khí đầy quyền năng để đoạt lại chính nghĩa của hàng ngũ quốc gia chống CS đã bị mất trong thời chiến tranh, phá hủy toàn diện và triệt để hệ thống giá trị đầy lầm lạc và ảo tưởng của Ý Thức Hệ Cộng Sản.

1- Bởi vì con người là nguồn gốc của xã hội và chính quyền, nên cách mạng dân chủ không chỉ nhằm để phá hủy con người của giai cấp vô sản giả dối của cách mạng cộng sản, mà phải xây dựng cho bằng được con người tự do dân chủ, tức những con người của TỰ DO VÀ CÔNG LÝ. Cách đây 3500 năm, Moses đã nói với dân Do Thái trước khi băng qua dòng sông Jordan để vào Đất Hứa, *“các người không thể nào có tự do khi không có luật pháp.”* Đó là lời nói mở đầu dành cho những con người nô lệ đang khao khát tự do vừa thoát khỏi xiềng xích gông cùm tại Ai Cập. Luật đó là luật Giao Ước (covenant law) mà dân Do Thái đã giao ước với Trời Cao, tuân giữ để trở nên những con người TỰ DO và CÔNG LÝ trên mảnh đất tự do của họ.

Ngày nay Hoa Kỳ là MẢNH ĐẤT CỦA TỰ DO VÀ CÔNG LÝ (the Land of freedom and justice), vì Hoa Kỳ cũng dùng Thánh kinh Cựu Ước và Tân Ước làm nền móng xây dựng nên Tân Thế Giới để cho muôn triệu người di dân trên toàn thế giới đến sống

thật thanh bình, hạnh phúc và ấm no. Vì thế, cách mạng dân chủ phải xây dựng bằng mọi cách để có những con người TỰ DO DÂN CHỦ để sửa soạn thay thế vĩnh viễn những con người XHCN của CS vào thời hậu Cách Mạng Cộng Sản.

2- Nhìn lại mối tương quan giữa con người và con người, giữa con người và Trời đất thiên nhiên. Quan niệm duy vật về vũ trụ quan và thế giới thiên nhiên của CS đã cưỡng từ đoạt lý trước sự thật trong thiên nhiên. Biện chứng pháp duy vật là một bịa đặt ngu xuẩn, vì thế cổ súy cho *hận thù giai cấp* là hiểu sai dialectic (biện chứng pháp) trong thế giới thiên nhiên, Đông Phương gọi là Dịch Hóa Pháp. Mọi vật có tương khắc, mâu thuẫn, nhưng tương dung tương hợp, tương hòa để dẫn đến tương sinh. Trong trời đất, Dịch Hóa Pháp sinh sinh hóa hóa mới có sự sống. Dịch gọi là “*sinh sinh chi vị dịch*”. Dương không bao giờ tiêu diệt âm, âm không bao giờ tiêu diệt dương, bởi vì cả hai cần có nhau, như trong xã hội mọi người cần có nhau, cần hỗ trợ nhau, dù có dị biệt nhưng vẫn phải tương dung tương hợp và tương hòa với nhau để cùng sống, cùng sinh sinh hóa hóa. Nam-nữ là điển hình cụ thể. Cả hai cần có nhau, dù nam nữ bất đồng, âm dương tương khắc, nhưng cần có nhau mới sinh hóa được.

Lấy giai cấp này để tiêu diệt giai cấp khác, là chống lại con người và chống lại thiên nhiên. Chủ trương vô thần là chối bỏ lương tâm và đời sống tinh

thần và tâm linh của con người; là biến con người thành súc vật mò mẫm trong bóng tối của dục vọng thấp hèn; như thế quan niệm vô thần về con người là một xúc phạm nghiêm trọng *Nhân tính* và *Thiên Tính* của con người. Hậu quả lịch sử là cách mạng CS chỉ sản sinh những con người mất hết tính người, tình người. Con người đến với nhau tàn bạo, độc ác hơn dã thú, nạn nhân bị CS giết hại lên tới 142 triệu người trên 27 quốc gia CS. (trích cuốn *the Black Book of Communism*). Đúng là nhân nào quả ấy.

Chính vì quan niệm sai lầm về con người, sai lầm về vũ trụ thiên nhiên, nên cách mạng CS đi từ sai lầm này sang sai lầm khác, cuối cùng phải sụp đổ tan hoang trên cả lý thuyết và thực tế của lịch sử. Trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ, người Việt hải ngoại phải vạch trần tất cả những sai lầm nghiêm trọng và ảo tưởng vĩ đại của Ý thức Hệ CS để trả con người lại với SỰ THẬT VÀ LỄ PHẢI của con người và của đời sống.

3- Luật pháp của cộng sản, nếu được viết ra chẳng có ý nghĩa gì cả, và vô giá trị, bởi vì mục đích của luật pháp do cộng sản viết ra là để bảo vệ QUYỀN HÀNH và QUYỀN LỢI của những người cộng sản chứ không bảo vệ quyền hành và quyền lợi của quốc gia và của toàn dân. Hiến pháp và luật pháp được viết ra nhưng luật pháp không bao giờ được thi hành nghiêm túc, người cộng sản thống trị toàn dân hoàn toàn bằng thứ luật pháp bất thành văn hay

những “nghị quyết” của Đảng, nên luật pháp bất nghiêm, bất minh, bất công và bất nhân triền miên trong xã hội.

4- Người cộng sản nắm giữ quyền hành tuyệt đối về chính trị, kinh tế và xã hội, hoàn toàn vô trách nhiệm, hoàn toàn thiếu bổn phận với toàn dân và quốc gia. Tại sao hô hào làm cách mạng để cứu thế giới mà cách mạng vô sản chỉ để ra được toàn những con người ích kỷ, gian tham vô độ như thế?

5- Quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp đều nằm gọn trong tay lều lá, kiểm soát, thao túng của Đảng CS nên luật pháp, chính trị, kinh tế, xã hội hoàn toàn không có đạo đức và công lý.

6- Cứu cánh của chính quyền là lo cho hạnh phúc ấm no và thanh bình an lạc cho toàn dân, nghĩa là chính quyền phải là của dân, do dân và vì dân. Trong khi ấy chính quyền cộng sản là chính quyền của Đảng, do Đảng và vì Đảng. Như vậy toàn dân làm sao sống được?

7- Hai giá trị vĩ đại làm nên toàn bộ đời sống của con người và xã hội cũng như quốc gia là QUYỀN HÀNH QUỐC GIA và QUYỀN LỢI QUỐC GIA phải được sắp xếp sao để bảo đảm quyền sống, quyền tự do, quyền tư hữu, quyền tìm kiếm hạnh phúc của tất cả người dân. Trên thực tế, Đảng CSVN tước đoạt gần như trọn vẹn QUYỀN HÀNH và QUYỀN LỢI QUỐC GIA, chẳng chừa lại cho dân, cho quốc gia tí nào.

8- Hiến Pháp, Luật pháp và chính quyền được thành lập để **BẢO VỆ NHÂN QUYỀN** và **DÂN QUYỀN**, cũng như những quyền tự nhiên của con người (human rights, civil rights and natural rights). Nghĩa là nhân quyền của toàn dân phải được luật pháp hóa và cơ cấu hóa thật vững chắc để bảo đảm những người nắm giữ quyền hành và chính quyền không thể và không được phép vi phạm nhân quyền -- bởi vì vi phạm nhân quyền là vi hiến và vi phạm luật pháp quốc gia. **NHÂN QUYỀN CỦA DÂN PHẢI ĐƯỢC HIẾN ĐỊNH VÀ QUYỀN HÀNH CỦA MỌI CẤP CHÍNH QUYỀN PHẢI GIỚI HẠN THÌ NHÂN QUYỀN CỦA DÂN MỚI ĐƯỢC BẢO ĐẢM.** Trên thực tế, đảng CSVN và chính quyền cộng sản luôn luôn vi phạm nhân quyền một cách nghiêm trọng vì nhân quyền chưa được hiến định, luật hóa và cơ cấu hóa, nên người dân không biết kêu vào đâu khi nhân quyền của họ bị chính quyền vi phạm.

9- Sinh-lão-bệnh-tử là tiến trình tất yếu của kiếp nhân sinh, nhưng đồng hành cùng quy luật hần nhiên đó, con người còn đương nhiên sống với niềm tin và hy vọng; cho nên mục đích và cứu cánh của con người trong một kiếp nhân sinh có hai phần: **CỨU CÁNH TẠM THỜI** và **CỨU CÁNH VĨNH CỬU**. Quyền hành chính trị phải thỏa mãn được *cứu cánh tạm thời* trong đời sống của con người; Và Tôn giáo phải giúp cho con người đạt được *cứu cánh vĩnh cửu* của họ.

Cả hai cứu cánh này, chính quyền CSVN chẳng bao giờ thèm để mắt tới để đáp ứng cho người dân.

Cả hai cứu cánh tạm thời và tối hậu mang ý nghĩa lớn lao trọng đại vô cùng đối với con người. Tôn giáo và chính trị phải gánh trách nhiệm để giúp người dân đạt được *cứu cánh tạm thời và cứu cánh vĩnh cửu*. Tất cả những ai chủ trương vô thần đều rất nguy hiểm, vì hai cứu cánh trọng đại nhất này của người dân đều bị bỏ quên.

Vì thế, tôn giáo vô trách nhiệm, vô bổn phận chính trị đối với sự sống của quốc gia và sự sống của người dân là một thảm họa -- ngược lại, chính trị chối bỏ đạo lý và tôn giáo là một đại thảm họa cho người dân và cho quốc gia. Tại sao? tại vì đời sống xã hội của con người cần có đạo đức, và *vì cần đạo đức nên phải cần tôn giáo -- vì tôn giáo là nguồn gốc của minh triết, tình thương và đạo đức*.

Khi xã hội con người làm mất đi Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH và GIÁ TRỊ của tôn giáo và chính trị thì xã hội tìm đâu ra Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH và GIÁ TRỊ của con người và đời sống của họ?

Con người cần cả VẬT CHẤT và TINH THẦN nên phải cần tôn giáo và chính trị. Chối bỏ tôn giáo thì làm mất đời sống tinh thần. Tôn giáo chối bỏ chính trị thì làm mất đời sống vật chất. Cả hai vấn nạn này đều có dưới chế độ cộng sản. Cho nên con người và đời sống mất hết ý nghĩa, mục đích và giá trị khi bị áp đặt dưới chủ nghĩa cộng sản đã quá lỗi thời.

CHƯƠNG V

CHIẾN THẮNG OANH LIỆT CỦA
NGƯỜI VIỆT HẢI NGOẠI VÀ SỰ THẢM BẠI
CỦA CSVN TRONG 40 NĂM CHIẾN TRANH
Ý THỨC HỆ GIỮA TỰ DO DÂN CHỦ VÀ
ĐỘC TÀI CỘNG SẢN (1975-2015)

Chiến Tranh Ý Thức Hệ là một cuộc tương tranh văn hóa, tư tưởng, giữa hai luồng văn hóa tư tưởng chính trị, giữa tự do dân chủ và các chế độ độc tài như Cộng Sản và Fascist. Đặc biệt là Chiến Tranh Lạnh (1947-1989) giữa Hoa Kỳ đại diện cho thế giới tự do, và Liên Bang Sô Viết cho khối Quốc Tế Cộng Sản. Tuy nhiên rất ít người nhìn Chiến Tranh Lạnh là sự tương tranh giữa HAI LÀN SÓNG CÁCH MẠNG CỦA DÂN CHỦ TỰ DO VÀ ĐỘC TÀI CỘNG SẢN. Vào thời Đệ II Thế Chiến là giai đoạn tương tranh giữa phe TỰ DO DÂN CHỦ, FASCIST và NAZI (1939-1945). Cuối cùng cả hai làn sóng cách mạng độc tài đều sụp đổ, phe tự do dân chủ chủ trương cách mạng bất bạo động đã toàn thắng các phe độc tài, xây được 111 quốc gia dân

chủ trên toàn thế giới. Đây là bước tiến hóa không tiền khoáng hậu trong lịch sử cách mạng thế giới chính trị.

Phần đông giới truyền thông báo chí, trí thức, các học giả Tây Phương có ba khuynh hướng, gồm có:

1.- duy lý vô thần

2.- hiện sinh vô thần

3.- cộng sản vô thần

(Atheist rationalism, atheist existentialism and atheist Marxism) nên thường ngả theo khuynh hướng cộng sản. Mãi tới 2001 khi cuốn *the Black Book of Communism* ra đời, bức màn sắt của các quốc gia cộng sản rơi xuống, tất cả những sự thật kinh hoàng đằng sau bức màn sắt của khối Quốc Tế Cộng Sản phơi bày ra trước ánh sáng, tầng lớp trí thức đông đảo tại Âu Châu và Hoa Kỳ té ngửa hỡi ôi! Những tầng lớp ưu tú này thường có khuynh hướng chống Mỹ và thiên cộng nên không mấy ai nghiên cứu về CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ VĨ ĐẠI CỦA HOA KỲ từ 1776 kéo dài tới thế kỷ 20, cũng như cuộc Cách Mạng Dân Chủ kéo dài 9 năm của MNVN trong Chiến Tranh Việt Nam.

Vì thế, không thấy học giả nào nói về Chiến Tranh Việt Nam là nơi quần thảo của hai làn sóng cách mạng của phe tự do dân chủ và độc tài cộng sản. Vì thế, trong suốt 40 năm chiến đấu từng ngày với chế độ CSVN trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ từ

1975-2015, điều quan trọng nhất là tìm hiểu, học hỏi và xây dựng Ý THỨC DÂN CHỦ (democratic consciousness) của những người quốc gia và cũng là những con người dân chủ của MNVN tại hải ngoại. Lằn ranh Quốc-Cộng chỉ sáng tỏ và có chính nghĩa cho toàn dân và toàn quân MN – khi những người Quốc Gia hải ngoại chứng tỏ họ thực sự là

những con người của **CÁCH MẠNG DÂN CHỦ CỦA MNVN** – NHỮNG CON NGƯỜI ĐÃ GÓP BÀN TAY, CON TIM, KHỐI ÓC, MÁU, NƯỚC MẮT VÀ MỒ HÔI TRONG CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐỂ XÂY DỰNG NÊN HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG CHO DÂN TỘC VIỆT.

Nhưng chiến tranh, thù hận của những kẻ tranh danh đoạt lợi, tranh bá đồ vương, tranh quyền cướp nước của Hồ Chí Minh và đảng CSVN đã đội lốt hàng ngũ Việt Minh để tranh đấu dành độc lập; họ ngụy tạo, lừa dối khắp thế giới bằng đủ thứ “lý tưởng cao đẹp” để có cơ đìm chết một QUỐC GIA SƠ SINH VỪA ĐƯỢC ĐỘC LẬP VÀ NỀN CỘNG HÒA VIỆT NAM VỪA MỞ MẮT CHÀO ĐỜI CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM, để đưa Tổ Quốc Việt Nam, đưa một giang sơn gấm vóc mà Tổ Tiên và Tiên Nhân đã dày công xây đắp bao ngàn năm mới có được, và còn đưa cả một Dân Tộc bất hạnh “tiến nhanh. tiến mạnh. tiến vững chắc” vào địa ngục trần gian, đưa luôn vào hàm răng sói già là giặc Phương

Bắc, để cho sinh mệnh quê hương VN rên siết từng giờ.

Đứng trước những nguy tạo xảo quyệt của cách mạng cộng sản của phường buôn dân bán nước đó, trong chiến tranh Ý Thức Hệ, người Việt hải ngoại thuộc hàng ngũ quốc gia, những người cách mạng dân chủ, đã liên tục 40 năm chia mũi dùi vào hệ thống giá trị chiến lược (strategic values) của chế độ CSVN để phá hủy – như một tiến trình phá hủy của cách mạng dân chủ; đồng thời gieo những hạt mầm dân chủ vào ý thức của dân tộc. Những mục tiêu được nhắm vào như sau:

1- Tấn công vào những công trình triết lý, tư tưởng của Viện Triết Học Hà Nội.

2- Vạch trần những trí trá đội lốt văn hóa dân tộc Việt Nam của Ban Văn Hóa Tư Tưởng Trung Ương CS.

3- Phá vỡ tận gốc rễ và chôn vùi luôn Chủ Nghĩa Marxism bằng chính những lời thú nhận sai lầm của Marx-Engels lúc về già.

4- Xé nát ngọn Cờ Đỏ bằng chứng minh nó chỉ là Đảng Kỳ của Đảng CSVN, không phải Quốc Kỳ của Quốc Gia Việt Nam. Trong lúc Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là quốc kỳ chính thống (legitimate national flag) của nước Việt Nam thống nhất từ Ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, lá cờ này đã có trước Đệ I và Đệ II Cộng Hòa.

5- Đánh rớt chiếc mặt nạ “tranh đấu dành độc

lập của Đảng Ta” của CSBV và cái gọi là “chiến thắng Mùa Xuân” bằng những tài liệu lịch sử của khối Quốc Tế Cộng Sản. Ngày nay sự thật lịch sử cho thấy Chiến Tranh tiến chiếm MN và bức tử một quốc gia sơ sinh vừa được độc lập và **MỘT NỀN CỘNG HÒA VIỆT NAM VỪA MỞ MẮT CHÀO ĐỔI** là công cán “giành độc lập của Đảng Ta” là thật hay đây là **MỘT TỘI ÁC VĨ ĐẠI CỦA NHỮNG TỘI ĐỒ CỦA DÂN TỘC VIỆT?**

6- Chứng minh bằng lịch sử trong Chiến Tranh Việt Nam --là Hồ Chí Minh và Đảng CSVN thua dân-quân MNVN về phương diện quân sự, và thua thê thảm về chính trị từ ngay khởi đầu cuộc chiến cho đến kết thúc chiến tranh (1954-1975). Đặc biệt là tháo gỡ chiếc mặt nạ của “thần tượng Hồ Chí Minh”, chứng minh ông ta chỉ là một con người điển hình của giới vô sản và của XHCN, với bản chất **BẠO LỰC, ĐỐI TRÁ, HẬN THÙ** và **PHÁ HOẠI** đất nước và là tay sai đắc lực của Sô Viết và cộng sản Hoa Lục.

7- Bằng những tài liệu lịch sử của khối Cộng Sản Quốc Tế và của Hoa Kỳ, chỉ cho những người CSVN thấy cái gọi là “sức mạnh của vô sản thế giới” mà họ rêu rao -- thật ra chỉ là: đánh đâu thua đó, đánh nhỏ thua nhỏ, đánh lớn thua lớn, càng đánh càng thua, liên tiếp 6 trận đánh lịch sử trong suốt 20 năm chiến tranh với quân Đội Việt Nam Cộng Hòa. Tuy nhiên phải lương thiện nhìn nhận rằng, vô sản VN và vô sản thế giới có một sức mạnh -- đó là **SỨC**

MẠNH LỬA ĐẢO những con tim mù lòa ở Mỹ và Âu Châu mà thôi.

8- Vạch trần những giả dối điều ngoa trong Tuyên Ngôn Độc Lập do HCM viết ra 1945, tháo gỡ những chiếc mặt nạ của 4 Bản Hiến Pháp 1946, 1959, 1986 và 1992 một cách triệt để toàn diện để làm lộ ra nguyên hình CSVN chỉ là một chế độ chính trị bất công, bất chính, bất nhân, bất lương, phi đạo đức và hoàn toàn VÔ PHÁP.

9- Nhiệm vụ trọng đại trong Chiến Tranh Ý Thức hệ giữa Tự Do Dân Chủ và Độc Tài Cộng Sản Vô Thần tại hải ngoại là người tỵ nạn CS phải có khả năng nhận ra sự thật, để so sánh đối chiếu giữa cái gọi là “*bên thắng cuộc*” và “*bên thua cuộc*”. Nếu “*bên thắng cuộc*” có hơn 70 năm làm cách mạng vô sản suốt thời gian dài đằng đẳng cho đến hôm nay (2015) mà cách mạng CS chẳng làm nên trò trống gì; trái lại, làm cho dân cho nước đau khổ nghèo đói triền miên; cuộc cách mạng “*tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc*” đó như con tàu lạc lối trong sương đêm thì “*cái thắng*” có ý nghĩa gì? hay “*chiến thắng*” để lại NHẤT THẤT TỨC THÀNH THIÊN CỔ HẬN cho dòng sử mệnh Việt?

Ngược lại “*bên thua cuộc*” chỉ có 9 năm làm cách mạng dân chủ lại MN lại xây nên được HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG, xây nên một NỀN CỘNG HÒA được Wesley Fishel mô tả là “*một quốc gia ổn định nhất, lương thiện và trong sạch nhất vùng Á Châu*” vào thời điểm đó.

Trên đây là 9 mục tiêu mà những con người cách mạng dân chủ và những người Việt Nam Cộng Hòa của MNVN phải nhắm vào trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ với chế độ CSVN suốt 40 năm qua để trả lại sự thật cho sự thật, trả lại lẽ phải cho lẽ phải. Khi một hệ thống giá trị gồm toàn những giá trị chiến lược bị phá hủy triệt để và toàn diện thì cái gọi là “*ba dòng thác cách mạng*” của CSVN sẽ không bao giờ ngóc đầu lên được nữa.

Cách mạng chân chính luôn luôn diễn ra trong hai tiến trình --tiến trình phá hủy và tiến trình xây dựng, hoặc vừa phá hủy vừa xây dựng. Tuy nhiên, vì cách mạng CS được hun đúc, hướng dẫn bởi quan niệm sai lầm đầy ảo tưởng về con người nên -- thay vì TRỪNG ÁC KHUYẾN THIỆN nơi con người, nghĩa là phá hủy nhắm vào những hư hỏng đồi trụy của con người; đồng thời khơi động những giá trị cao cả nơi tâm hồn và trí tuệ trong sáng của con người; bởi vì con người là nguồn gốc của xã hội và của chính quyền.

Cách mạng CS đã làm ngược lại, tiến trình phá hủy của họ lại là KHUYẾN ÁC TRỪNG THIỆN, nên con người lương thiện không sống được tại Việt Nam. Cách mạng, vì thế, trở thành những con người mê sảng mù quáng, bị mê hoặc, bị cám dỗ mê hồn bởi quyền hành và quyền lực, mà bản năng yếu đuối của con người chưa trưởng thành chín chắn về tâm thức và tinh thần thì bị lôi cuốn không cưỡng lại được.

Cách mạng tự do dân chủ chủ trương KHUYẾN THIỆN TRỪNG ÁC bởi những con người đó có niềm tin Đạo Lý và tôn giáo mãnh liệt, nên họ chín chắn trưởng thành về mặt tâm thức và tinh thần, nhờ đó họ luôn sáng suốt, trong sạch, lương thiện trong ý nghĩ, lời nói và hành động. Con người chỉ hành động đúng khi có quan niệm đúng và nhận xét phán đoán sáng suốt cần trọng mọi việc. Những người chưa trưởng thành về tâm thức, ý thức và tinh thần, dễ trở thành phạm phu tục tử hay người vô thần. Những con người này đã đánh mất những giá trị cao cả, khả kính và thiêng liêng nhất của giá trị nhân bản -- ĐÓ LÀ GIÁ TRỊ TINH THẦN VÀ ĐỜI SỐNG TINH THẦN của con người.

Chiến tranh Ý Thức Hệ giữa độc tài và dân chủ là chiến tranh giữa những người hữu thần và vô thần. Đặc tính của cuộc chiến tranh này là chiến tranh văn hóa và tư tưởng, nên không nhằm mục đích tiêu diệt kẻ thù và đối phương bằng giết chóc, mà mục đích tối hậu là

ĐÁNH THỨC LƯƠNG TRI VÀ LƯƠNG NĂNG
ĐANG THIẾP NGỦ CỦA ĐỐI PHƯƠNG TRƯỚC
MÙ QUÁNG MÊ SÁNG CỦA HỌ, ĐỂ TRẢ HỌ
VỀ VỚI CON NGƯỜI CHÂN THẬT CỦA HỌ.

CÁCH MẠNG DÂN CHỦ LÀ CÁCH MẠNG BẤT
BẠO ĐỘNG, TRANH ĐẤU CHO MỘT HỆ
THỐNG GIÁ TRỊ LÀM NÊN TOÀN BỘ ĐỜI

SỐNG TỐT ĐẸP CHO CON NGƯỜI, CHO QUỐC GIA; TRANH ĐẤU CHO QUYỀN SỐNG, QUYỀN TỰ DO, QUYỀN TƯ HỮU VÀ QUYỀN TÌM KIẾM HẠNH PHÚC CỦA MỖI NGƯỜI DÂN TRONG MỘT XÃ HỘI VÀ MỘT QUỐC GIA DÂN CHỦ.

Điều quan trọng nhất trong cuộc tương tranh này là gì? Phải chăng trong Chiến Tranh Ý Thức Hệ, những con người cách mạng dân chủ của MNVN tại hải ngoại phải có khả năng làm nổi bật

CHÂN DUNG CỦA NHỮNG CON NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA CÁCH MẠNG CỘNG SẢN, và CHÂN DUNG CỦA NHỮNG CON NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA TRONG CÁCH MẠNG DÂN CHỦ TẠI MIỀN NAM.

Đây là hai mẫu người của hai làn sóng cách mạng tương phản tại Việt Nam vào thế kỷ 20. Cả hai chi phối và ảnh hưởng vô cùng mạnh mẽ khốc liệt lên toàn bộ sinh mệnh lịch sử Việt Nam từ Bắc đến Nam. Hai mẫu người này không phải mơ hồ trừu tượng mà bằng xương bằng thịt. Những người CSVN vẫn còn mơ hồ trên con đường cách mạng XHCN “tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc”, và chính họ cũng chưa biết – hay không biết – con người XHCN là con người như thế nào? mặc dù họ đã đi trên con đường này hơn 70 năm. Đúng như Michel Tauriac đã nhận định,

*“những người CSVN cai trị đất nước VN
như lái con tàu chập chờn trong sương
đêm vì lạc lối”.*

Họ lạc lối nhưng họ cứ cưỡng bách tàn bạo 90 triệu con người phải im lặng và câm nín ngồi im trên con tàu không định hướng đó. Những ai nhìn thấy sự thật kinh hoàng đó -- la lối... *chết rồi... lạc lối rồi, các ông ơi!* thì lập tức, hai tiếng “phản động” được tròng ngay vào cổ người đó như bản án trọng tội.

Cai trị đất nước và đối với người dân phi lý một cách quái đản như thế thì còn có ai mù quáng và mê sảng hơn những con người XHCN Việt Nam? Họ vẫn giả vờ không biết.

Hồ Chí Minh và đảng CSVN chính là những con người XHCN bằng xương bằng thịt mà cách mạng vô sản đã sản sinh ra từ hơn 70 năm qua để cai trị đất nước VN. Toàn dân Việt Nam trong và ngoài nước đều thấy rõ ràng *chân dung của những con người Xã Hội Chủ Nghĩa VN -- những con người của BẠO LỰC, TRÍ TRÁ, HẬN THÙ và PHÁ HOẠI*, tàn phá triệt để toàn diện con người và đất nước và môi trường sống. Ngoài ra không thấy con người nào khác, tuyệt đối không.

**ĐÓ LÀ SỰ THẢM BẠI NÃO NỀ CỦA CÁCH
MẠNG CỘNG SẢN TẠI VIỆT NAM TRONG 70
NĂM LÀM CÁCH MẠNG VÔ SẢN (1945-2015)**

CHƯƠNG VI

TÌM LẠI CHÂN DUNG ĐIỂN HÌNH
MẪU NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA
TRONG 9 NĂM LÀM CÁCH MẠNG DÂN CHỦ
XÂY NÊN HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG

TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM DƯỚI CÁI NHÌN CỦA CÁC LÃNH TỰ HOA KỲ, ĐÔNG NAM Á, VÀ CÁC QUAN SÁT VIÊN QUỐC TẾ

Trong suốt 40 năm hải ngoại, tôi có dịp nghe rất nhiều người nói về TT Ngô Đình Diệm. Những người thù ghét ông, lên án ông là con người độc tài, gia đình trị, Công giáo trị và kỳ thị Phật giáo. Ngược lại những người thương tiếc và tôn sùng ông thì ca ngợi khôi khôi ông đủ điều. Con người thật của nhân vật Ngô Đình Diệm, và **CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ MÀ ÔNG LÀM SUỐT 9 NĂM (1954-1963)** để xây nên Hòn Ngọc Viễn Đông cho MNVN thì không mấy ai biết đến nơi đến chốn. Phần thưởng dành cho ông là những đòn thù

chém tôi bởi lên lưng ông suốt 9 năm, đã đưa đến cái chết thảm khốc kinh hoàng cho ông và bào đệ ông là Ngô Đình Nhu. Vì thế, những bế tắc của lịch sử không làm sao khai thông được.

Cả hai sự khen-chê của những người Việt Nam thường chủ quan và thiên kiến, chỉ nhận xét hời hợt ngoài da hay mặt nổi của những hiện tượng xảy ra cho đất nước, nên rất thiếu giá trị khách quan, thiếu công bình và giá trị vững chắc. Tuyệt nhiên tôi không thấy ai đào sâu hơn, bằng cách sử dụng sử quan – tức là nhìn con người ấy sống ra sao, đã làm những gì trong một bối cảnh lịch sử VN ở thời điểm tăm tối nhất, đau thương nhất và hỗn loạn nhất như thế – để từ đó đưa ra nhận định và phán xét về một nhân vật lịch sử có ảnh hưởng lớn lao, không chỉ trên đất nước Việt Nam mà cả toàn vùng Đông Nam Á Châu cũng như Hoa Kỳ và thế giới; một nhân vật lịch sử TT Diệm có tầm cỡ lớn lao. Nếu chỉ khen chê theo cảm tính và bản năng sẽ không bao giờ thấy được **SỰ THẬT CỦA LỊCH SỬ**. Muốn thay đổi và chuyển hóa vận mệnh và sinh mệnh cho đất nước, phải tìm cho ra **SỰ THẬT CỦA LỊCH SỬ**.

1- Trong mấy chục năm mòn mỏi tìm kiếm mẫu người điển hình lý tưởng của Việt Nam Cộng Hòa của MN, sau khi đã nhìn rõ chân dung man rợ của mẫu người XHCN của cách mạng CS, tôi vẫn không biết tìm ở đâu? 40 năm sau, tôi chợt nhớ tới

CON NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA ĐIỂN

HÌNH NHẤT -- CHÍNH LÀ NGƯỜI CỘNG HÒA
ĐÃ ĐẶT VIÊN ĐÁ ĐẦU TIÊN ĐỂ XÂY NÊN NỀN
ĐỆ I CỘNG HÒA VIỆT NAM ngày 16 tháng
7-1955, và chỉ sau 9 năm đã dựng nên Hòn
Ngọc Viễn Đông cho dân cho nước của ông.

Nhưng con người VNCH đầu tiên này đã bị gục
ngã thảm thiết bởi chính bàn tay của những người
VN cùng người bạn Mỹ của ông. Theo cuộc điều tra
tỉ mỉ của Tướng Thomas Lane,

*“âm mưu cam bẫy đã được dàn dựng bởi
những người CS ngoại hạng và siêu quần
bạt chúng... Hồ Chí Minh đã vẽ ra một kế
hoạch để sử dụng các nhà sư đội lốt tại
MNVN, nơi đó họ có thể khuấy động tới
bồi liên tục sự xung đột tôn giáo... cuộc
vận động quá nhor nhóp bần thủ đầy âm
mưu gian trá, tìm mọi cách che dấu con
người thật của TT Diệm và che dấu luôn
con người thật của HCM và những người
CSVN. Tổng Thống Diệm là một người có
đặc tính mẫu mực điển hình của một con
người xả kỷ vô ngã, tự quên thân mình để
dâng hiến trọn đời ông cho quê hương xứ
sở ông, một con người với giá trị nhân
tính sâu thẳm”* (trích từ cuốn *The Last Of
Mandarins Diệm Of Việt Nam* của tác giả
Anthony Trawick Boucarey, 1965, trong
những trang 145 và 146)

Cũng trong tập sách của Boucarey, trang 1 có đoạn như sau:

2- Ngày 16 tháng 11-1964, Đại Sứ Hoa Kỳ, Frederick E. Nolting đã viết một bức thư cho tờ New York Times như sau:

“Tôi không thể chần chừ cho tháng ngày qua đi mà không nói lên sự kính trọng của tôi khi tưởng nhớ đến một con người can đảm phi thường đã gục chết vì quê hương của ông một năm trước đây -- người đó chính là Ngô Đình Diệm, cựu TT VNCH.

Những biến cố xảy ra từ khi lật đổ và ám sát ông vào tháng 11, những tia sáng được bật lên để soi vào những vấn đề mà ông phải đối mặt đương đầu trong suốt 9 năm ông làm TT trong một xứ sở có quá nhiều thương đau. Trong những hoàn cảnh khó khăn và phức tạp, chính quyền của ông đã gặt hái được những thành quả lớn lao -- ở đó nhiều trường học đã được xây cất, nhiều bệnh viện đã mọc lên, nhiều đường bay đã được thiết kế, đáng kể nhất là cải cách ruộng đất, và thành quả lớn lao nhất là xây dựng được quân đội VNCH hùng mạnh để bảo vệ đất nước trong cơn dầu sôi lửa bỏng, và một ý chí mãnh liệt để đứng lên chống trả những đe dọa -- tất cả những thành đạt đó trở thành những trở ngại làm cho CSBV không thể nào chiến thắng được MN.

Cái chết quá đau thương của TT Diệm, tạo nên một hình ảnh não nề đè nặng lên một đất nước có quá nhiều đổ vỡ và đau thương -- đó là điều mà đất

nước của ông không vượt qua được. Ông Diệm là một nhà ái quốc, và tôi bảo đảm chắc chắn là ước mơ của ông là phục vụ cho người dân của ông, điều đó đã thể hiện suốt những năm dài kể từ khi biết ông -- đó là làm sao đi đến thành công trong cuộc tranh đấu cho sự sống còn của đất nước Việt Nam để tiến tới những tiến bộ về phương diện chính trị, và tiến bộ xây dựng những giá trị chân thật cho con người.

Bi kịch đã diễn ra tại vùng nhiệt đới xanh tươi của Đông Nam Á, nhưng bi kịch làm cho con người xót xa thương cảm, và kinh hoàng như thời điểm của Bi Kịch Hy Lạp xưa. Đó là vóc dáng của một vị anh hùng dân tộc (national hero), người đã chiến đấu bền bỉ một cách hết sức dũng cảm để chống đỡ biết bao khó khăn, nghịch cảnh vây hãm lao lung tứ bề, cuối cùng đã phải gục chết thảm thiết trước số phận -- số phận trong trường hợp này đến từ những kẻ thù công khai, những người bạn cũ của ông, và lỗi lầm của riêng ông. Khi ông nắm quyền hành quốc gia trong 9 năm trước đây, ông đã nói với đồng bào của ông rằng,

“Hãy bước theo tôi nếu tôi tiến lên. Hãy giết tôi đi nếu tôi rút lui tháo chạy. Hãy trả thù cho tôi nếu tôi bị giết”.

Thủ phạm chính về cái chết của con người VNCH đầu tiên ấy là Hồ Chí Minh và đảng CSVN, còn lại tất cả, dù người Việt Nam hay Mỹ dính líu đến cái chết của TT Diệm, dù vô tình hay cố tình cũng đều là

phương tiện hữu hiệu, là những con người tự nguyện để cho con sói già sỏ mũi dất vào những âm mưu thâm sâu quỷ khóc của họ HỒ ở Bắc Bộ Phủ.

Con sói già quỷ quyệt này ném đá dấy tay tài tình tới mức độ dư luận nước Mỹ và Âu Châu tỏ ra rất kiêng nể ông ta, vì họ chỉ nhìn thấy chiếc mặt nạ mà không một ai biết bộ mặt thật của con sói già Hồ ly tinh này, nên chỉ chĩa mũi dùi phê phán tôn giáo này hay tôn giáo khác, phe này phe kia mà quên mất kẻ chủ mưu giết TT Diệm, một đối thủ hơn ông ta tất cả mọi phương diện, tài năng cũng như đức độ, là người nếu còn sống thì ông ta và Đảng CSVN không bao giờ chiếm được được MN.

Con sói già này và Đảng CSVN tự biết không làm gì được TT Diệm và quân dân MN, nên đã mượn tay những con người ngây thơ nhẹ dạ, mù quáng thiển cận tiếp tay với ông ta -- không phải chỉ giết một vị anh hùng dân tộc của VN mà giết cả một quốc gia, phá hủy tan tành Hòn Ngọc Viễn Đông, giết luôn nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam ổn định, lương thiện và trong sạch nhất vùng Á Châu như Giáo Sư Wesley Fishel đã nhận thấy. Tội lỗi của con sói già này đúng là:

*Dẫn hết trúc Nam Sơn chẳng đủ để biên
ghi tội ác
Mức cạn nước Đông Hải không đủ để rửa
sạch tanh nơ (Nguyễn Trãi)*

Tự nguyện tiếp tay và trở thành phương tiện hữu hiệu cho con sói già và CSVN âm mưu giết giết hại một con người VNCH của MNVN, những người Việt Nam và người Mỹ gây thơ nhẹ dạ, mù quáng thiển cận trong Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã thuyết phục TT Kennedy cúp viện trợ và không ủng hộ TT Diệm nữa.

3- Ngược lại, Chủ Tịch Quốc Hội Hoa Kỳ là John MacComick và Dân Biểu Edna Kelly đã sáng suốt cảnh giác TT Kennedy rằng:

“Gần như không có ai ưu tư tới một điểm là -- Ông Diệm và chính quyền MN đang phải đối đầu với rất nhiều trở ngại khó khăn, xứ sở quê hương của ông đang đổ vỡ tan hoang mọi bề, với sự tràn ngập của CS, băng đảng, và các giáo phái võ trang xung đột khắp nơi, TT Diệm không chỉ làm sao sống còn tồn tại được trong 9 năm, và đưa đến nhiều tiến bộ tốt đẹp trong việc tái lập lại trật tự quốc gia, bảo vệ quyền tự do cho dân, thi hành công lý xã hội để làm đời sống toàn dân tốt đẹp hơn. Thế mà tại sao không thấy ai để tâm tới điểm là -- không có ông Diệm không làm sao ổn định được Việt Nam và cả Đông Dương đang trong những cơn lốc và hỗn loạn tới bời, rồi sau đó chỗ đứng của Hoa Kỳ trong chiến lược toàn cầu sẽ gãy đổ suy vong”.

Chính quyền Kennedy và những người trong Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã bỏ ngoài tai những lời cảnh giác đầy tính cách tiên tri của Quốc Hội Hoa Kỳ về tương lai đen tối trong những chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ tại Á Châu, vì giết TT Diệm và mất MNVN vào tay CSVN – là tay sai của CS Hoa Lục. Kennedy đã lầm lạc, gởi con gấu già lạnh lùng đầy nanh vuốt Henry Cabot Lodge đến quê hương đau khổ ngập tràn của VN để ủng hộ những tướng lãnh MN – là những con người đang ôm ấp giấc mơ tranh danh đoạt lợi, tranh bá đồ vương và tranh quyền cướp nước.

Thực ra mà nói, đây là những con người được coi là “đường đường một đấng”, có thể không thiếu cái “dũng khí” nhưng cũng chỉ sống bằng bản năng, không có tâm hồn và trí tuệ sâu sắc, nhất là thiếu đời sống tinh thần, nên về mặt tâm thức và ý thức rất non nớt, dễ bị mê hoặc, bị mời gọi lừa dối và quyến rũ mê hồn bởi giấc mơ quyền uy, quyền lực và quyền hành cũng như quyền lợi ích kỷ của riêng họ, nên chẳng bao giờ nhận ra là -- tất cả những việc làm của họ để giết TT Diệm là tự nguyện để cho con sói già Bắc Bộ Phủ sỏ mũi dẫn dắt nhẹ nhàng vào những âm mưu cực kỳ thâm độc của hắn. Bởi vì những con người này, kể cả con gấu già lạnh lùng đầy nanh vuốt của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ cũng chẳng thoát được những tính toán của con sói già Bắc Bộ Phủ.

Con sói già Hồ ly tinh này không chỉ muốn giết một mình “con người VNCH đầu tiên” của MNVN,

mà hắn muốn giết cả một quốc gia, giết luôn nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam và giết luôn hơn 10 triệu dân MN, giết luôn đời sống ấm êm của họ mà những CON NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA đã đổ bao nước mắt mồ hôi mới hoàn thành được cho toàn dân MNVN -- *Để làm gì? hay chỉ để hoàn thành giấc mơ mù lòa và mê sảng XHCN Của hắn?*

Đó mới là mục tiêu tối hậu của con sói già. Trong khi tướng lãnh MN và Hoa Kỳ chỉ muốn hạ bệ TT Diệm để thay thế lãnh đạo MNVN bằng nhóm quân nhân hoàn toàn thiếu hiểu biết và kiến thức về chính trị trong hoàn cảnh lịch sử quá tăm tối của đất nước cũng như toàn bộ đời sống của toàn dân MN.

4- Sau khi các tướng lãnh lật đổ Tổng Thống hợp hiến hợp pháp, chính thống và được dân MN bầu lên nắm quyền hành chính quyền MN, Tướng Thomas Lane đưa ra nhận định:

“Tổng Thống Diệm bị người ta thay thế bằng những con người quá độc ác tàn bạo, là những người giống hệt Fidel Castro, không bao giờ ngáp ngừng hành quyết các tù nhân”.

Tướng Thomas Lane đưa ra nhận xét về TT Diệm:

“lịch sử cho thấy rằng TT Diệm đúng là một người quá nhân đạo và đầy lòng bác ái (humane and cheritable man) để sống còn trong bầu không khí của quyền lực

vào 1963. Ông đã không có đủ tàn nhẫn và độc ác để bắt giam và xét xử những quân nhân tạo phản, và thay thế bằng những người trung thành của ông. Ông cố gắng quá nhiều và quá lâu để hòa hoãn với Phật giáo là những người không thể nào chịu hòa hoãn được (*impossible conciliation*). Ngay cả việc trục xuất những nhà báo Mỹ đã vo trò bóp méo sự thật chính là kẻ thù quá cay đắng của ông. Thay vì làm như thế, ông đã cố gắng hòa giải và giải tỏa những dị biệt mà không có những hành động cần thiết cho sự sống còn của chính quyền MN, chính sự khoan hòa đã khuyến khích sự nổi loạn... khi không quân nổi dậy ném bom Dinh Độc Lập đã xô đẩy tình thế vào cơn hỗn loạn thêm. Lẽ ra người phi công sẽ bị kết án và hành quyết. TT Diệm đã không bao giờ đem người phi công ra xét xử trước tòa án. Ông khước từ đòi mạng sống con người vì những lý do chính trị, dù đó là một cuộc nổi loạn.”

5- Giáo Sư Wesley Fishel, đứng đầu nhóm cố vấn đặc biệt gồm 54 Giáo Sư chính trị học và quản trị công quyền do Michigan State University (MSU) tổ chức với 200 người Việt Nam phụ tá để giúp MNVN xây nên nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam trong 9 năm (1954-1963) đã viết xuống như sau:

“Như sự kiện cho thấy, chỉ có một điều mà những học giả uyên thâm đều đã đồng ý khi nhìn vào năm đầu tiên nắm chính quyền của ông Diệm là chính quyền của ông sẽ tan rã bất cứ lúc nào, sự thất bại là điều không thể nào tránh được.

Nhưng ngược lại, ngày nay ông Diệm vẫn còn hiện diện bên chúng ta, và chế độ của ông chắc chắn là một chế độ ổn định nhất và lương thiện trong sạch nhất vùng Á Châu. Trước những thành quả vĩ đại đó, ông đã được nhiệt liệt hoan hô chúc tụng tại các quốc gia mà đã viếng thăm như Washington, Manila, Tân Delhi, Rangoon, và Bangkok, và chính quyền của ông đã được 45 quốc gia thành viên của Liên Hiệp Quốc thừa nhận, chắc chắn ông phải là một con người phi thường -- một con người đã bị ngộ nhận (misunderstood one) quá nhiều. (trích từ hồ sơ 20, trong cuốn Vietnam And America, the most comprehensive documented history of the Vietnam War).

6- Theo nhận xét của Philippe Deviller, một sử gia lỗi lạc đương thời, nhìn TT Diệm như sau:

“bước vào một hoàn cảnh cực kỳ đen tối, đó là một người Sĩ Phu, can đảm phi thường, và là con người của nguyên tắc

vào tuổi 53. Ông là một người Quốc Gia được kính trọng nhất (the most respected man) và là người có ảnh hưởng lớn lao nhất và là một người sống trọn vẹn cho đức tin Công giáo... sự can đảm hiếm thấy nơi các lãnh tụ chính trị, rất coi trọng đạo đức gia đình, tính chịu đựng bền bỉ, đó là người không bao giờ thiếu sự chính trực liêm chính. Ông không bao giờ không cư xử công bình với mọi người, kể cả cho kẻ thù của ông một cơ hội. Ông đã không bao giờ ra lệnh xử tử những người đã cố gắng giết ông”.

Deviller nói thêm

“Tất cả đối thủ lúc ban đầu của ông đều đánh giá ông rất thấp”.

7- Đại Sứ Hoa Kỳ là Frederick Nolting thì khuyên những người chống đối TT Diệm rằng,

“một sự thay đổi tuyệt vời sẽ thành đạt được cho đất nước này, nếu tất cả những ai chê bai chỉ trích chính quyền của họ, thì họ nên tìm cách cộng tác với chính quyền và làm việc ngay trong chính quyền để cải thiện và làm mọi việc tốt đẹp hơn”.

8- Vào ngày 15 tháng 10-1955, TNS Manfield thăm MNVN trong hai tháng đã có nhận xét về ông Diệm như sau:

*“một thanh danh vang vọng khắp đất nước của ông, với đường lối quốc gia chân chính, và có những dự tính rất trong sáng. Nhưng đã có **“những vận động lớn lao với âm mưu lật đổ”** do những người bất hợp tác (none-cooperation) và những kẻ phá hoại; tất cả chỉ muốn ngăn chặn ông Diệm thực thi những chương trình xây dựng của ông, gồm có cả việc nổi bật nhất là loại trừ những gì chỉ đã đưa đến những xấu xa tồi bại cho dân cho nước, và những bất công và bất bình đẳng trong xã hội Việt Nam.”*

9- Một quan sát viên khác là Ralph Lee Smith thì cho rằng,

“Miền Nam Việt Nam thật may mắn đã sinh ra được một lãnh tụ quốc gia trong thời gian tranh đấu cho nền độc lập của đất nước. Ông đã phải đối đầu hứng chịu gần như tất cả khó khăn và nghịch cảnh. Ông Diệm đã đóng trọn vẹn vai trò dù chưa sửa soạn một cách thật can đảm và sáng suốt, ...một hình ảnh cao cả và khả kính của một lãnh tụ quốc gia trong lòng những người dân bình thường (Common people).”

Smith còn cho biết thêm, còn có một quan sát viên khác thấy như sau:

“Chuyến đi thăm các vùng trồng lúa tại MN vào tháng 1-1955, ông Diệm tuần vừa qua đã đón nhận sự tán thưởng đầy nhiệt tình từ những người dân của ông. Lúa mọc tràn ngập trên các cánh đồng chung quanh ông, có tiếng gồng vang lên như reo vui, những người lính chiến thắng Việt Cộng đã ngồi ăn chung trên bàn ăn của ông; những người di cư tỵ nạn ngồi đầu lưng với nhau chung quanh ông trong căn nhà lá của họ”, và người quan sát viên đó kết luận, “sự kiện sống động này đã minh xác sức mạnh của ông Diệm nằm ngay chính sự lớn mạnh của những tâm hồn quốc gia dân tộc đang sống tại các làng xã, đó là những con người đã đau khổ quá nhiều vì chiến tranh do CS gây ra, những người dân này còn hơn cả những người ngồi uống rượu tại các nhà hàng Pháp tại Sài Gòn”.

10- Bên cạnh đó, Bernard Fall nhìn thấy nơi ông Diệm:

“Một con người đã nắm giữ một vai trò để giải quyết mọi vấn đề trước một tình thế quá đen tối, đó là TT Ngô Đình Diệm, một người theo tinh thần Kito giáo rất uyển chuyển, có một đức tin tôn giáo thật sâu xa, gánh trên đôi vai gánh nặng để điều dặt

che chở và nuôi sống 10.5 triệu con người tại MNVN, thêm vào đó phải lo cho gần 1 triệu người di cư từ Miền Bắc vào lánh nạn CS, bảo vệ nền độc lập và lo an toàn cho đất nước. Ngoài ông không có người nào tại Á Châu gặp nhiều khó khăn trở ngại như thế, phải gánh chịu một gánh nặng quá gian nan trên đường tiến tới TRẬT TỰ VÀ CÔNG LÝ cho dân cho nước.”

11- Trong một chương sách của Joseph Buttinger, *The Miracle of Việt Nam*, có đoạn:

“sự chính trực vô tì vết (untained integrity) với thái độ quyết liệt chối từ sự thỏa hiệp với Pháp, và với sự hiểu biết sâu xa khi nhìn vào bản chất những kẻ thù của ông, trên chóp đỉnh của lòng dũng cảm ông đã cho cả kẻ thù và bạn bè ông nhìn thấy ông xây dựng nền độc lập cho VN và đoàn kết chính quyền làm sao cho thật vững mạnh, vì đó là điều đất nước của ông cần hơn thực phẩm và bom đạn.”

Buttinger còn nói thêm: *“đó là một phần trong cái vĩ đại của một con người chính trị như ông Diệm”*.

12- Có lẽ người hiểu tường tận về TT Diệm không ai hơn là người cầm đầu nhóm cố vấn trong cái “lỗi” của chính quyền Diệm, Wesley Fishel có lần nói:

“Những kết tội chính quyền độc tài thiếu căn bản vững chắc (lack solid substance). Thực tế chính quyền Ngô Đình Diệm không thể nào nổi tay khi những đe dọa quá ghê gớm khi nhìn chỗ nào cũng thấy tràn ngập khắp nơi. Nếu không có những đe dọa của CSBV người ta có thể nhìn thấy nhiều tự do hơn tại MNVN như chúng ta có tại Hoa Kỳ. Sự thật là phần lớn các giáo phái thù ghét ông, sự đố kỵ ghen ghét của người Pháp lúc nào cũng chờ đợi để tấn công ông tới tấp vào những điểm yếu của ông; thêm nữa là những người Mỹ đóng đô ngay tại Sài Gòn cũng chống ông Diệm.”

Fishel còn nói thêm:

“Tôi còn nhớ rất rõ khi viếng thăm VN vào 1958, đã có những viên chức ngoại giao HK có nhiều lần làm mất uy tín, thổi phồng sự thất bại, chế riếu tôn giáo của ông Diệm và gia đình ông, họ đã kêu gọi HK thay đổi chính sách tại VN. Ngay từ lúc ban đầu, các viên chức ngoại giao và báo chí háo hức đi tìm kiếm lỗi lầm của ông và của chính quyền của ông; không ai cần biết tới những hậu quả sắp tới là cái gì?”

13- Dưới mắt của Cựu Ngoại Trưởng Walter Robertson, ông Diệm là:

“Một con người tận tụy, dũng liệt và xoay trở thật tháo vát... trong ông, đất nước ông đã tìm được một lãnh tụ thật xứng đáng với sự chính trực liêm khiết của ông được gần như toàn dân MNVN thừa nhận. Vùng Đông Nam Á đã đưa đến cho chúng ta một TT Diệm với đức tính vĩ đại, và toàn thể thế giới tự do sẽ trở nên phồn vinh thịnh vượng hơn, khi học từ bài học quyết tâm và sức chịu đựng kiên cường của một người như ông Diệm.”

14- Vào 1959, R. G. Casey Bộ Trưởng Úc đã viết rằng,

“Những người Mỹ đã lấy những tiêu chuẩn của HK để phê phán là bất công. Có hai sự kiện cần phải nhớ bất cứ khi nào muốn chỉ trích chính quyền VN. Thứ nhất, VIỆT NAM LÀ TIỀN ĐỒN CỦA CHIẾN TRANH LẠNH... chính quyền MN không thể bỏ ngỏ tên hênh mọi thứ, vì tạo cho những kẻ thù khai thác trục lợi. ĐÓ LÀ ĐIỀU SẼ THÀNH NGUY HIỂM CHẾT NGƯỜI, KHÔNG CHỈ CHO VN, MÀ SẼ PHÁ SỤP ĐỔ NHỮNG QUYỀN LỢI CHIẾN LƯỢC CỦA THẾ GIỚI TỰ DO TẠI VÙNG ĐÔNG NAM Á. Thứ hai, thực thi dân chủ trên một quốc gia với những quan niệm hoàn toàn mới lạ tại đất

nước VN, dân chủ cần có thời gian để xây dựng các cơ cấu, những truyền thống dân chủ và các tập quán dân chủ cần phải được phát triển từ từ mới có thể ứng dụng những quyền dân chủ, ý thức chính trị dân chủ trong đời sống của dân, mà cần thời gian từ từ từng bước một để nó ăn sâu và lan rộng trong dân chúng.

Hoa Kỳ không có đủ lý do chính đáng, chỉ vì một ngày không được vui mà lìa bỏ xa lánh một người như ông Diệm là điều không bao giờ có thể chấp nhận được... trong một quốc gia mà 90% là người thất học, ông Diệm làm được như thế là MỘT PHÉP LẠ rồi.”

15- Khi Phó Tổng Thống Lyndon Johnson đến MNVN để điều tra và duyệt xét lại tình hình VN trong giai đoạn tăm tối nhất, ông nhận thấy TT Diệm đúng là đã tạo được một phép lạ chính trị tại MNVN. Gần 1 triệu dân di cư Miền Bắc lánh nạn CS đã được giải quyết vô cùng tốt đẹp, đường xá phát triển khắp nơi. Đặc biệt về canh nông đã thành công lớn. PTT Johnson kết luận: **“NGÔ ĐÌNH DIỆM LÀ WINSTON CHURCHILL CỦA Á CHÂU”**.

16- Trong lúc đó, TNS Mike Manfiel tuyên bố tại Hoa Kỳ về TT Diệm: **“VỊ CỨU TINH CỦA TẤT CẢ VÙNG ĐÔNG NAM Á”** (*the savior of all Southeast Asia*)

17- Bên cạnh nhận định của Mike Manfiel là nhận định của TNS Jacob Javits về TT Diệm:

“THỰC SỰ LÀ MỘT TRONG NHỮNG VỊ ANH HÙNG CỦA THẾ GIỚI TỰ DO” (*One of the real heroes of the free world*). (trích từ Congressional record, ngày May 13-1957).

18- Theo nhận định của tờ New York Times, ngày 13 tháng 6-1961:

“TT Diệm đã tái tổ chức lại chính quyền, ông chú tâm vào quyền hành pháp trong các bộ... những thay đổi này hứa hẹn nguồn máy công quyền sẽ vận hành tốt đẹp hơn và hiệu quả hơn”.

19- Trong lúc tờ báo Time cho rằng:

“Một ông Diệm đã bị hành hạ tới bởi mà ông vẫn tổ chức bầu cử rất hợp lý và lương thiện... và chiến thắng oanh liệt trong các cuộc bầu cử.” Tờ Time đưa ra giải thích: *“ông đã được 88% phiếu của dân dồn cho ông, vì sự thật là đất nước VN phần vịnh thịnh vượng.”*

Ngoài ra tờ Time còn viết thêm:

“Đây là cuộc chiến thắng gấp đôi (double victory) trước những đối thủ cộng sản và những người đối lập không CS. Kết quả rạch ròi đến từ “những chương trình cải cách”. Kết quả hiển nhiên đó xác minh

rằng, MNVN “ĐÃ NGHIÊN NÁT UY DANH CỦA CÁCH MẠNG CỘNG SẢN”, và xã hội Việt Nam đã có được một lãnh tụ có ý chí thật mãnh liệt”(Strong will leader).

Chính quyền Ngô Đình Diệm đã thực hành những chương trình cải cách nhờ những thúc đẩy và trợ giúp bởi những người Mỹ, đứng đầu là Tiến Sĩ Eugene Stanley, cải cách việc huấn luyện các viên chức chính quyền địa phương làm sao cho họ hợp nhất với chính quyền trung ương.

20- Vào ngày 15 tháng 2-1962, Đại Sứ HK Nolting đã tuyên bố:

“Chính quyền Việt Nam dưới sự hy sinh và can đảm phi thường trong vai trò lãnh đạo của ông Diệm, đã cố gắng vượt bậc dưới những hoàn cảnh cực kỳ khó khăn và đã tạo được những tiến bộ chính trị, xã hội, kinh tế cho toàn dân, với sự trợ giúp của HK”. Cũng theo Đại Sứ Nolting cho biết, chính quyền MNVN là: “một chế độ hợp hiến do dân bầu lên (Elected and constitutional regime). Vào tháng 12-1962 chính quyền Diệm đã công bố rằng: đã có 4077 chương trình xây dựng các ấp chiến lược, trên tổng số 11.182 chương trình -- đã được hoàn tất với 39% dân chúng MN đã sống trong các cộng đồng này”.

CHƯƠNG VII

ƯỚC VỌNG SÂU XA CỦA MỘT CON NGƯỜI
ĐỆ I CỘNG HÒA VIỆT NAM BẤT HẠNH
NHẤT THẾ KỶ 20

Ngay từ ngày còn làm việc với chính quyền thuộc địa, cụ Diệm đã từng đòi hỏi người Pháp *phải tôn trọng quyền tối thượng của toàn dân Việt Nam, và cải cách xã hội để thực thi quyền tự do và công bằng xã hội cho xã hội Việt Nam*. Chính quyền thuộc địa đã từ chối, thế là cụ rũ áo từ quan trở về sống đời sống dân dã.

Thực Dân Pháp, người Nhật, Hồ Chí Minh đều không ai ưa cụ Diệm, nhưng cả ba đều biết đó là một con người trong sạch và tài ba, nên cả ba đều mời cụ tham gia chính quyền của họ. Và cụ đã từ chối cả ba lời mời. Hoàng Đế Bảo Đại cũng mời cụ mấy lần và cụ đều chối từ. Thực tế đó cho thấy, nếu không tìm kiếm được “*quyền tối thượng cho toàn dân Việt*”

Nam, và xã hội Việt Nam vẫn không có độc lập, tự do và công lý xã hội” thì không bao giờ cụ muốn nắm giữ quyền hành. Vì lý do đó, các quan sát viên quốc tế nói rằng, “ông Diệm là người vô ngã đã hy sinh trọn vẹn cuộc đời của ông cho dân cho nước”.

Ngày nay, toàn dân Việt Nam trong và ngoài nước đọc 20 lời nhân định của các lãnh tụ thế giới, Á Châu và các quan sát viên quốc tế cũng như báo chí quốc tế, nói và viết về Tổng Thống Ngô Đình Diệm khi họ quan sát tất cả những việc làm của TT Diệm trong **CÁCH MẠNG DÂN CHỦ HỮU THẦN tại MNVN để đối kháng mạnh mẽ với cuộc CÁCH MẠNG CỦA CỘNG SẢN VÔ THẦN**, và để biến một đất nước tan hoang và đau khổ tột cùng vì chiến tranh thành Hòn Ngọc của Viễn Đông chỉ trong chín năm cầm quyền tại MNVN -- đến lúc ấy, 90 triệu người Việt Nam cả hai Miền Nam-Bắc thấy gì, nghĩ gì và cảm thấy gì trước chân dung đích thực của người cha đẻ ra nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam? (the Founding Father of the First republic of Việt Nam)

Đây là một sự thật của lịch sử mà Hồ Chí Minh, Đảng CSVN và những người Việt Nam đã tiếp tay với CSBV đã tìm mọi cách để che dấu đi con người thật của TT Diệm, và thế vào đó bằng hình ảnh một Ngô Đình Diệm mà họ vẽ nhăng cuội đủ thứ xấu xa tưởng tượng, để họ có cớ giết -- không chỉ một con người TT Diệm mà giết luôn nền Đệ I Cộng Hòa của MNVN, giết luôn đời sống ấm no và hạnh phúc của

hơn 10 triệu dân MNVN, phá sập tan hoang Hòn Ngọc Viễn Đông, cuối cùng chôn vùi luôn những ước vọng sâu xa thâm kín của TT Diệm suốt đời hướng trái tim ưu phiền của ông về tất cả đồng bào Miền Bắc Việt Nam thân yêu đang quần quai trong xiềng xích nô lệ hải hùng của CSVN trong im lặng và câm nín. ***Ước vọng của ông ôm ấp là làm sao cứu đồng bào của ông tại Miền Bắc Việt Nam.***

Ôi! thảm thương thay cho ước vọng cao cả của NGƯỜI SĨ PHU KHẢ KÍNH CỦA ĐẤT VIỆT khi chính nguyện chưa thành đã bị gục ngã giữa đường.

Tại sao một con người như thế phải nhận chịu cái chết đau đớn và kinh hoàng như thế?

Ông nằm xuống không chỉ một mình ông, cả một quốc gia cũng phải nằm xuống như ông. Sự sống – sau khi ông nằm xuống – của hơn 10 triệu con người MNVN còn thê thảm ngàn lần hơn nỗi chết đấng cay của vị nguyên thủ quốc gia. Điều đó cho thấy những người chủ trương giết TT Diệm để sang đoạt quyền cai trị đất nước chẳng làm nên trò trống gì, nếu không, mấy chục triệu dân MN đâu có khổ sở điêu đứng đến như thế.

Ai đúng ai sai, đã 40 năm tranh cãi mà không tìm ra SỰ THẬT. Thực ra muốn tìm cho ra sự thật, không gì bằng cứ nhìn QUẢ thì biết CÂY là gì.

- CÁCH MẠNG DÂN CHỦ HỮU THÂN BẤT

BẠO ĐỘNG CỦA NHỮNG CON NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA TẠI MNVN ĐÃ XÂY ĐẤT NƯỚC TRÊN GẠCH NGÓI ĐIỀU TÀN CỦA CHIẾN TRANH TRỞ THÀNH HÒN NGỌC CỦA VIỄN ĐÔNG CHỈ TRONG 9 NĂM.

- CÁCH MẠNG BẠO LỰC CỘNG SẢN VÔ THẦN CÓ HƠN 70 NĂM LÀM CÁCH MẠNG ĐÃ LÀM ĐƯỢC GÌ CHO DÂN CHO NƯỚC VIỆT NAM?

- TẤT CẢ CON NGƯỜI KHÔNG CỘNG SẢN CHỐNG ĐỐI, CHỈ TRÍCH, LÊN ÁN, LẬT ĐỔ TT DIỆM VÀ LÀM CHO QUÂN DÂN MNVN LỤI BẠI, HỌ CÓ LÀM ĐƯỢC GÌ CHO HƠN 10 TRIỆU DÂN MNVN HAY CŨNG CHỈ BIẾT PHÁ HOẠI?

Sự thật lịch sử ngày nay cho thấy quá rõ ràng và sáng tỏ là -- giết Tổng Thống Diệm là giết một CON NGƯỜI CÔNG CHÍNH. Nhưng con người công chính ấy không chỉ có một hay hai kẻ thù, mà ông có tất cả 14 kẻ thù đầy quyền lực, vây hãm ông suốt 9 năm cầm quyền tại MNVN.

Đó là lý do mà các quan sát viên quốc tế cho rằng,

“chính quyền của ông Diệm nhìn chỗ nào cũng thấy đe dọa”.

Danh sách 14 kẻ thù

- 1 - Trong lúc Hội Nghị Geneve đang diễn ra, ngày 6 tháng 6-1954, người Pháp đã đồng ý bổ nhiệm ông Ngô Đình Diệm làm Tân Thủ Tướng MNVN. Chỉ ba tháng sau, tức vào tháng 9-1954 thì Tướng Nguyễn Văn Hinh, Tham mưu Trưởng quân đội VN đã có âm mưu lật đổ Tân Thủ Tướng để sang đoạt quyền hành. Vì thế Tướng Hinh là kẻ thù số 1 của TT Diệm.
- 2 - Theo tờ the London Economist ngày 1 tháng 8-1955 cho biết: *“Thực tế cho thấy là người Pháp muốn phá bỏ chính quyền Sài Gòn, và đặc biệt từ khi chính quyền này được lãnh đạo bởi một người chống Pháp làm Thủ Tướng”*. Người Pháp là kẻ thù thứ 2 của TT Diệm.
- 3 - Trong Đại hội đảng lần thứ 3 của Đảng CSVN, ngày 10 tháng 9-1960 đã đưa ra Nghị Quyết, *“thi hành Nghị Quyết trong đó đã cho biết là Cách Mạng Cộng Sản VN có một phần vụ chiến lược giải phóng MN thoát khỏi tay Đế Quốc Mỹ và chín quyền bìn nhìn”*. CSBV là kẻ thù thứ 3 của TT Diệm.
- 4 - Liên Bang Sô Viết và Quốc Tế Cộng Sản chủ trương nhuộm đỏ các quốc gia Á Châu nên đã cung cấp viện trợ kinh tế và quân sự cho CSBV gây chiến tranh tiến chiếm

MNVN và vùng DNA. Liên Bang Sô Viết là kẻ thù thứ 4 của TT Diệm.

5 - Mặt Trận Giải Phóng MN là chỉ là công cụ của CSBV, vì thế, họ là kẻ thù thứ 5 của TT Diệm.

6 - Cộng Sản Hoa Lục và Mao Trạch Đông sử dụng CSBV như một công cụ để gây ra chiến tranh xâm lăng MNVN và các quốc gia Á Châu, là kẻ thù thứ 6 của TT Diệm.

7 - Nhóm Phật giáo do HCM và MTGPMN tổ chức, điều động, tạo ra những xung đột tôn giáo tại MNVN và đã làm cho tình hình đất nước hỗn loạn, là kẻ thù thứ 7 của TT Diệm.

8 - Các giáo phái có quân đội riêng để hùng cứ một cõi, được Pháp cung cấp tài chánh và phương tiện nên cũng quay qua chống chính quyền. Đây là kẻ thù thứ 8 của TT Diệm, ngoại trừ Cao Đài, khi Tướng Trịnh Minh Thế đem 3000 quân Cao Đài về hợp tác với chính quyền Diệm.

9 - Nhóm tướng lãnh trong quân đội MN vì tham vọng quyền hành ích kỷ của riêng họ nên đã âm mưu lật đổ, và hạ sát TT Diệm và ông Nhu một cách rất độc ác và tàn bạo, là kẻ thù thứ 9 của TT Diệm.

- 10 - Các báo chí thiên tả rất bất lương, mù quáng, mê sảng, cao ngạo và bất công tại Mỹ và Âu Châu, trong đó có Alsop và Alberstams thường ngả theo CSBV để chống chính quyền Miền Nam nên họ trở thành kẻ thù thứ 10 của TT Diệm.
- 11 - Theo Giáo Sư Wesley Fishel, nhóm người Mỹ đóng đô tại Sài Gòn là kẻ thù thứ 11 của TT Diệm.
- 12 - Các viên chức thuộc Bộ Ngoại Giao HK có khuynh hướng thiên tả, nên chống chính quyền MNVN, trở thành kẻ thù thứ 12 của TT Diệm.
- 13 - Các nhóm cựu chiến binh VN phản chiến của HK và phong trào phản chiến tại Mỹ và Âu Châu là kẻ thù thứ 13 của TT Diệm.
- 14 - Tầng lớp trí thức Tân T (New Left) tại Đại Học Hoa Kỳ và trí thức Thiên Tả Âu Châu, mù quáng và mê sảng nên tưởng HCM và CSBV là những con người có “lý tưởng cách mạng” thật, nên đã đục khoét tả tơi chính nghĩa của dân quân MNVN và Hoa Kỳ, để dọn đường cho CSBV chiến thắng MN, là kẻ thù thứ 14 của TT Diệm.

Tất cả 14 kẻ thù của chính quyền MNVN và TT Diệm đều là những kẻ thù đầy quyền năng, đầy sức mạnh, đều nhắm vào mục tiêu duy nhất là triệt hạ

cho bằng được kẻ thù của họ là TT Diệm. Cũng có những người vì ngộ nhận mà trở thành kẻ thù của TT Diệm, hay có những người ngây thơ, nhẹ dạ và thiện cận, không có khả năng phân biệt bạn-thù, vô tình trở thành kẻ thù của TT Diệm.

Nhưng phần lớn kẻ thù của TT Diệm vì tham vọng quyền hành và quyền lợi ích kỷ cá nhân hay phe nhóm của họ. Tuyệt nhiên không có một ai sống cho quyền lợi của toàn dân Việt Nam. Trên thực tế, chắc chắn chưa bao giờ và sẽ không bao giờ TT Diệm có tham vọng quyền hành và quyền lợi ích kỷ cho riêng ông. Như vậy, TT Diệm chỉ muốn tranh đấu và bảo vệ quyền hành và quyền lợi cho toàn dân Việt Nam từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau mà thôi. Đây là cái giá ông phải trả, là những săn đuổi và vây hãm lao lung đầy đe dọa của 14 kẻ thù suốt 9 năm cầm quyền, cuối cùng là cái chết thảm thiết cho chính ông.

Sự kiện lịch sử cho thấy cả ba lực lượng muốn thống trị VN và ĐĐ là Việt Minh, Pháp và Nhật đều năn nỉ cụ Diệm chia sẻ quyền hành với họ, nhưng cụ Diệm nhất định từ chối.

- Khi d'Argenlieu được Tướng de Gaulle bổ nhiệm vào chức vụ Đại Diện Cao Cấp Pháp tại Đông Dương vào 1946 đã đến mời cụ Diệm hợp tác và cụ đã từ chối.

- Vào 1945 khi Hồ Chí Minh bắt được Cụ Diệm, Hồ Chí Minh dụ dỗ:

“đến đây sống với tôi”.

Cụ đã trả lời rằng:

“Ông đã giết anh tôi, ông là một tội phạm”.

HCM nói,

“Tôi không biết gì về chuyện của anh ông... hãy ở lại đây với tôi, chúng ta làm việc với nhau để chống Pháp”.

Ông Diệm nói thẳng vào mặt HCM,

“Tôi không tin ông hiểu tôi là loại người nào. Hãy nhìn vào mặt tôi, có phải tôi là con người biết sợ hãi không?”.

HCM nói:

“không”.

“Tốt lắm, bây giờ tôi sẽ ra đi”

và HCM đã để ông Diệm ra đi.

- Khi người Nhật thống trị VN đã đến mời cụ Diệm, cụ đã nói với người Nhật rằng:

“tại sao tôi phải liên kết với các ông, ai nô lệ hóa đất nước tôi? Một ngày nào đó tôi sẽ đem lại tự do cho người dân của tôi”.

- Hoàng Đế Bảo Đại đã mời cụ Diệm tất cả 4 lần:

Lần thứ nhất và sau ngày 11 tháng 3-1945 Nhật đầu hàng, Hoàng Đế Bảo Đại đã mời cụ Diệm làm

thủ tướng, nhưng những đòi hỏi của cụ không được chấp thuận nên cụ từ chối.

Lần thứ hai vào ngày 22 tháng 7-1947 Hoàng Đế Bảo Đại cho mời Cụ Diệm đến Hồng Kông, rồi sau đó cụ lại bỏ đi.

Lần thứ ba vào 1949 khi Hoàng Đế Bảo Đại giữ chức Quốc Trưởng lại mời cụ Diệm thêm lần nữa, nhưng cụ Diệm vẫn từ chối và tuyên bố rằng:

“Những khát vọng dân tộc của người dân Việt Nam sẽ chỉ được thỏa mãn vào ngày quốc gia của chúng ta đạt được như Ấn Độ và Oakistan hưởng được.”

Lần thứ tư vào ngày 6 tháng 6-1954. Hoàng Đế Bảo Đại lại mời và nói: *“lần này ông không được từ chối”*.

TRONG KHI ẤY, TẤT CẢ 14 KẺ THÙ CỦA ÔNG KHÔNG MỘT AI SỐNG CHO QUYỀN HÀNH VÀ QUYỀN LỢI CỦA TOÀN DÂN VIỆT NAM, HỌ CHỈ SỐNG CHO THAM VỌNG QUYỀN HÀNH VÀ QUYỀN LỢI ÍCH KỶ CHO CÁ NHÂN HAY CHO PHE NHÓM CỦA HỌ. ĐÓ LÀ **SỰ THẬT CỦA LỊCH SỬ MÃI TỚI HÔM NAY MỚI SÁNG TỎ.**

Sau khi TT Diệm gục chết thảm thiết dưới bàn tay đâm máu của kẻ thù, tất cả 14 kẻ thù làm được những gì cho dân cho nước Việt Nam không? hay đúng như TT Diệm đã nói như một bậc tiên tri: **“Sau**

tôi là một con hồng thủy” sẽ “đổ tràn trên dòng sử mệnh nào nề của Dân Tộc Việt”.

Vì sự thật của lịch sử, sau này lịch sẽ ghi rõ cho hậu thế biết rằng:

TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM LÀ CON NGƯỜI BẤT HẠNH NHẤT TRONG THẾ KỶ 20

Tại sao gọi TT Diệm là con người bất hạnh nhất trong thế kỷ 20? Tại vì sự kiện lịch sử đang để lại cho thấy, ngày 6 tháng 6-1954 Hoàng Đế Bảo Đại đã mời ông đến rồi nói với ông,

“Mấy lần tôi mời ông ra chấp chánh, ông đều từ chối. Hôm nay ông không được phép từ chối nữa, mà phải nhận lấy trách nhiệm cứu nước trước tình hình vô cùng nguy khốn. Tôi sẽ trao toàn quyền (full power) dân sự và quân sự cho ông. Ông phải thề trước mặt Chúa của ông là với quyền hành này, ông phải chu toàn mọi trách nhiệm với đất nước của ông”.

Đất nước trao toàn quyền dân sự và quân sự cho TT Diệm -- một con người suốt đời được hết người này đến người khác trao quyền mà không bao giờ muốn nhận, nếu quyền đó chưa giúp gì được cho dân cho nước thật sự. Lần cuối cùng ông đã phải chấp nhận quyền hành được trao phó, nhưng đất nước Việt Nam không ngờ đã trao luôn 14 kẻ thù đầy quyền năng để sang đoạt quyền hành của ông, buộc ông

phải chu toàn trách nhiệm với đất nước thân yêu của ông. TT Diệm được trao cả một đất nước nhìn đâu cũng thấy kẻ thù đầy nanh vuốt sẵn sàng ăn tươi nuốt sống ông Tân Thủ Tướng, nhìn đâu cũng thấy đe dọa, nhìn đâu cũng thấy xung đột, nghi kỵ, đổ kỵ, hận thù ghen ghét giữa người và người trong một đất nước đang có quá nhiều đau khổ và tan hoang mọi nền móng vì chiến tranh.

Vì muốn tranh đấu cho quyền tối thượng của toàn dân Việt Nam, muốn bảo vệ nền độc lập cho đất nước Việt Nam trước kẻ thù cộng sản và đem lại tự do và công lý cho toàn dân, TT Diệm đã chấp nhận quyền hành và trách nhiệm nặng nề không ai gánh vác nổi; phải thường xuyên đối đầu với những kẻ tranh danh đoạt lợi, tranh bá đồ vương và tranh quyền cướp nước đang rình rập ngày đêm sang đoạt quyền hành và đưa ông vào tử lộ hải hùng.

Tổng Thống Diệm phải nhận chịu cái chết thảm khốc và kinh hoàng nhất – chính vì lòng ái quốc quá sâu xa của ông, và ông trở thành **MỘT CON NGƯỜI BẤT HẠNH NHẤT CỦA THẾ KỶ 20**. Nếu dân tộc Việt Nam phải gánh chịu nhiều **OAN KHIÊN NGHIỆP CHUỖNG** trùng trùng điệp điệp trong suốt dòng lịch sử để phải sống trong khổ đau quần quai triền miên từ bao ngàn năm qua cho đến bây giờ -- thì những *oan khiên nghiệp chuỗng* trong thoáng giây nào đó, hình như đã trút cả trên lưng của một con người -- con người đó là ai? Phải chăng con

người đó chính là NGƯỜI CHA ĐỂ RA NỀN ĐỆ I CỘNG HÒA VIỆT NAM? Cái chết mà người ta dành cho hai anh em TT Diệm vào 1963 có khác gì cái chết hãi hùng khi bị đóng đinh trên thập tự giá?

Nếu ông chỉ sống cho tham vọng quyền hành và quyền lợi ích kỷ cho riêng ông thì ba thế lực thống trị Việt Nam là Nhật, Pháp và HCM đã chia sẻ quyền hành và quyền lợi cho ông, và chắc chắn bảo vệ ông suốt đời, làm sao ông chết được? Vì thế, thật hiển nhiên là

ÔNG CHẾT VÌ LÒNG YÊU DÂN YÊU NƯỚC VIỆT NAM CỦA ÔNG. ÔNG CHÍNH LÀ MỘT CON NGƯỜI BẤT HẠNH NHẤT THẾ KỶ 20. Và phải chăng con người đó đã CHẾT NHƯ TỬ ĐẠO BỞI LÒNG ÁI QUỐC, KHI PHẢI GÁNH TRÊN ĐÔI VAI BÉ NHỎ BAO OAN KHIÊN NGHIỆP CHUỐNG NẶNG TRỌU CỦA MỘT DÂN TỘC?

Việc mà bao triệu con người Việt Nam khác không ai nhắc nổi gánh nặng oan khiên đó nên mới đem đặt đất nước trên vai ông.

Những oan khiên nghiệp chướng đó là gì? Phải chăng là những hận thù xung đột, những đổ kỵ ghen ghét, những đổ kỵ và những tranh dành sâu xé giữa những con người chỉ sống cho nỗi đam mê quyền uy và quyền lợi của họ; họ là những người ăn trên ngồi trốc trong xã hội Việt Nam, đã làm cho muôn triệu

người dân thấp cổ bé miệng của cả dân tộc Việt Nam trở thành nạn nhân thê thảm của cảnh “trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết” triền miên trong lòng dân tộc Việt suốt dòng lịch sử? Oan gia nghiệp chướng từ đó mà trùng trùng duyên khởi.

Vì thế những con người ăn trên ngồi trước trong xã hội Việt Nam phải chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về NHỮNG OAN KHIÊN NGHIỆP CHƯỚNG DO HÀNG NGŨ CỦA HỌ GÂY RA. Bây giờ chính những tầng lớp “ăn trên ngồi trước” phải tìm mọi cách GIẢI TAN NHỮNG OAN KHIÊN NGHIỆP CHƯỚNG đó thì mới mong nhìn thấy được “ÁNH SÁNG CUỐI ĐƯỜNG HẸM” cho tương lai của Việt Nam.

Tổng Thống Diệm đã nỗ lực suốt đời ông để chấm dứt những cơn hỗn loạn hồng thủy của đất nước và những cơn hỗn loạn của nhân tâm sĩ khí, tái lập lại trật tự xã hội, trả lại tất cả quyền hành tối thượng cho toàn dân và giúp dân xây dựng một xã hội có TỰ DO và CÔNG LÝ cũng như giải tan NHỮNG OAN KHIÊN NGHIỆP CHƯỚNG VÔ HÌNH VÀ HỮU HÌNH ĐANG ĐÈ NẶNG TRÊN DÒNG SỬ MỆNH VIỆT bằng một cuộc CÁCH MẠNG DÂN CHỦ TOÀN DIỆN VÀ TRIỆT ĐỂ.

Trách nhiệm của ông còn dang dở thì người ta giết ông. Những người thù ghét ông không muốn thấy ông làm được những điều tốt đẹp thật sự cho dân cho nước Việt Nam -- bởi vì nếu ông làm được

thì sao họ có thể tranh quyền cướp nước được với ông để sang đoạt quyền hành, để cưỡi lên đầu lên cổ người dân Việt.

ÔNG ĐÃ CÙNG TOÀN DÂN VÀ TOÀN QUÂN CỦA MNVN XÂY NÊN HÒN NGỌC CỦA VIỄN ĐÔNG, NHƯNG KHI ÔNG NẪM XUỐNG, KHÔNG AI ĐỦ SỨC THAY ÔNG ĐỂ BẢO VỆ VÀ NUÔI DƯỠNG HÒN NGỌC ĐÓ.

Cái chết của TT Diệm lôi theo cái chết của Hòn Ngọc Viễn Đông. TT Diệm nằm xuống không chỉ thiệt hại riêng thân ông, mà hơn 10 triệu dân MNVN mất luôn Hòn Ngọc Viễn Đông của họ. Mất mát lớn lao vĩ đại đó có ai trong 14 kẻ thù của TT Diệm – sau khi hành quyết ông xong, đã nắm quyền hành của ông – làm được những gì để gọi là đền bù cho sự mất mát vĩ đại của bao triệu người dân-quân MNVN hay không?

ĐÚNG LÀ *NHẤT THẤT TỨC THÀNH THIÊN CỔ HẬN* CHO CẢ MỘT DÂN TỘC KHỔ ĐAU TRIỀN MIÊN TRONG LỊCH SỬ.

CHƯƠNG VIII

CÁCH MẠNG DÂN CHỦ HỮU THẦN CỦA
MNVN ĐÃ LÀM NHỮNG GÌ SUỐT 9 NĂM
ĐỂ XÂY NÊN HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG TRÊN
ĐỒNG GẠCH ĐIỀU TÀN VÌ CHIẾN TRANH?

Theo GS Wesley Fishel, trong suốt 88 năm Việt Nam trở thành thuộc địa của thực dân Pháp và người dân Việt bị thống trị bằng vũ lực, Nhật đã chấm dứt sự chiếm đóng của Pháp từ 1940-1945. Sau khi Nhật đầu hàng, đã trao trả độc lập cho nước Việt Nam và chính phủ Trần Trọng Kim ra đời, nhưng HCM và CSVN đã cướp chính quyền ngay từ trứng nước. Thực dân Pháp lại nỗ lực tái chiếm lại VN, nhưng thảm họa Điện Biên Phủ đã chấm dứt luôn tham vọng tái chiếm của người Pháp.

Ngày 7 tháng 7-1954 Hoàng Đế Bảo Đại trao quyền Thủ Tướng cho cụ Diệm. Hội Nghị Geneve diễn ra và kết thúc ngày 21 tháng 7-1954 với một Việt Nam bị chia đôi. Một nửa đất nước VN ở MB

lọt vào tay hàng ngũ cộng sản, MNVN thuộc phe của hàng ngũ Quốc Gia trong thế giới tự do. TT Diệm lên đài phát thanh đọc bài diễn văn chống đối mạnh mẽ việc chia đôi đất nước, và cả MN đã treo cờ rũ ba ngày để tang cho ngày đất nước thân yêu bị phân ly đôi ngả.

Trong bài “VIETNAM’S DEMOCRATIC ONE MAN RULE” , Wesley Fishel đã viết:

“Ông Diệm là một ‘nhà độc tài’ hay ‘người dân chủ’? Khi một người nghiên cứu về cấu trúc của nền Cộng Hòa VN và nhân cách của TT Diệm, họ sẽ học được bài học như sau: a) Ông Diệm có tất cả quyền hành và quyền lực mà một người cần phải có để cai trị như một nhà độc tài -- nhưng b) ông không cai trị một mình ông. Đây là một lãnh tụ, một người nói bằng ngôn ngữ của chế độ dân chủ, dù là con người nắm giữ tất cả quyền hành như một nhà độc tài, và là người cai trị nền Cộng Hòa theo đúng Hiến Pháp. Hiến Pháp đã được viết ra do lời yêu cầu của ông bởi một Quốc Hội, đó là lý do ông được toàn dân bầu.”

Như thế, TT Diệm không phải là một nhà độc tài như những nhà độc tài khác, giống như Hồ Chí Minh đã cướp quyền hành quyền lực bằng bạo lực và thống trị MBVN không bằng hiến pháp mà hoàn toàn bằng bạo lực, hận thù và lừa đảo. TT Diệm không cướp

đoạt quyền hành cũng như không lạm dụng quyền hành như các nhà độc tài khác. Hoàng Đế Bảo Đại đã trao trọn quyền (full power and authority) dân sự và quân sự cho ông và trao luôn trách nhiệm quá nặng nề cho ông để buộc cứu đất nước VN thoát cơn lửa bỏng. Quốc Hội và Hiến Pháp VNCH cũng vì tình hình đất nước đang tràn ngập thù trong giặc ngoài, nên phải cần có một lãnh tụ thật mạnh (strong leadership), cũng trao trọn quyền hành dân sự và quân sự cho TT Diệm cho đến khi nào tình thế khả quan thì Quốc Hội và Hiến Pháp sẽ giới hạn quyền hành của ông.

Như vậy TT Diệm đã sử dụng tất cả quyền hành và quyền lực của đất nước để đi đến mục đích và cứu cánh tối hậu của quyền hành, là cứu đất nước đang nguy khốn của ông. Quyền này hoàn toàn HỢP HIẾN, HỢP PHÁP, CHÍNH THỐNG (constitutional power, legal power and legitimate power) và là ĐÒI HỎI KHẨN CẤP (emergency demand) cần phải có để làm một cuộc CÁCH MẠNG DÂN CHỦ BẤT BẠO ĐỘNG; và đã xây nên HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG, mang đến hạnh phúc ấm no cho toàn dân MN.

Cuối cùng quyền hành của TT Diệm đã đạt được mục đích và cứu cánh tối hậu khi Hòn Ngọc Viễn Đông chào đời.

Trong khi đó tại MBVN, HCM và Đảng Cộng Sản VN cướp đoạt và sang đoạt quyền hành của toàn dân Việt Nam hoàn toàn bằng bạo lực, hận thù, dối

trá và lừa đảo, quyền hành đó không hợp hiến, hợp pháp và không do dân bầu nên hoàn toàn không có giá trị chính thống.

Họ đã nắm giữ quyền hành của đất nước nhưng chẳng bao giờ đi đến MỤC ĐÍCH và CỨU CÁNH TỐI HẬU của quyền hành là đem lại tự do, độc lập và hạnh phúc cho toàn dân VN.

Đó là sự khác biệt sâu xa giữa CÁCH MẠNG BẠO LỰC VÔ THẦN CỦA CỘNG SẢN và CÁCH MẠNG BẤT BẠO ĐỘNG HỮU THẦN CỦA DÂN CHỦ TỰ DO của MNVN.

Bên cạnh đó, những tướng lãnh trong quân đội MN cũng đã lật đổ TT Diệm để *sang đoạt quyền hành quốc gia và sát hại hai anh em TT Diệm một cách cực kỳ tàn bạo và độc ác vào năm 1963, nên cũng là loại quyền hành không hợp hiến, hợp pháp và không chính thống* luôn. Nhóm người này nắm giữ quyền hành quốc gia *mà cũng chẳng bao giờ đi đến mục đích và cứu cánh tối hậu của quyền hành mà họ nắm giữ.*

CẢ CỘNG SẢN VÔ THẦN VÀ NHÓM TƯỚNG LÃNH MNVN ĐÃ TRANH QUYỀN CƯỚP NƯỚC, NHƯNG CẢ HAI KHÔNG ĐI ĐẾN ĐƯỢC MỤC ĐÍCH VÀ CỨU CÁNH TỐI HẬU CỦA QUYỀN HÀNH LÀ ĐEM ĐẾN QUYỀN SỐNG,

QUYỀN TỰ DO, QUYỀN TƯ HỮU VÀ QUYỀN TÌM KIẾM HẠNH PHÚC CỦA TOÀN DÂN VIỆT NAM. ĐÓ LÀ SỰ THẬT CỦA LỊCH SỬ.

Nhìn vào bối cảnh và tình hình đất nước MN vào lúc TT Diệm nắm vai trò lãnh đạo, bất cứ ai còn bình tĩnh sáng suốt, phải lo sợ thay cho vai trò của người lãnh đạo đất nước. Ông Diệm vừa về nước đã có văn thư chính thức trao cho ông toàn quyền về dân sự và quân sự, và rằng MNVN đã hoàn toàn độc lập. Trên thực tế – theo Anthony Trawick Bouscaren, tác giả cuốn “DIỆM OF VIỆT NAM” (1965) đã viết – thì ông Diệm chẳng thi hành được quyền hành. Tất cả chỉ có trên giấy tờ. Bởi vì:

- 1- Tất cả lực lượng công an cảnh sát nằm trong tay Bình Xuyên và các lực lượng quân sự thân Pháp.
- 2- Kiểm soát các vùng nông thôn nằm trong tay các giáo phái hay lực lượng Việt Minh kiểm soát.
- 3- Tướng Tham mưu Trưởng quân đội quốc gia nằm trong tay người Pháp, là Tướng Nguyễn Văn Hinh, đang nuôi tham vọng lật đổ Thủ Tướng để nắm lấy quyền thủ tướng.
- 4- Kinh tế tư nhân nằm trong tay kiểm soát của người Pháp và người Tàu.
- 5- Một cơ quan của một chính quyền ngoại

quốc nắm hệ thống tài chánh và chính sách kinh tế của VN.

6- Hệ thống hành chánh công quyền thì Pháp chưa bao giờ trao quyền thực sự cho các viên chức hành chánh người Việt, tất cả đều giữ chức vụ thừa hành nên không ai có kinh nghiệm tổ chức công quyền, làm chính sách quốc gia.

7- Ngân sách quốc gia trống rỗng, hoàn toàn trông cậy vào viện trợ Mỹ. *“Không có viện trợ Mỹ không có Việt Nam”*, đó là lời tuyên bố của một viên chức HK.

Những chương trình viện trợ của Hoa Kỳ dành cho MNVN vào những năm 1955 đến 1962 là 2 tỉ dollar, trong đó 1.4 tỉ dành cho trợ giúp kinh tế. Theo Fishel thì viện trợ Mỹ thường bị phí phạm và biến thủ thất thoát, nhưng tại VN đã sử dụng để phát triển kinh tế và xây dựng quân đội VNCH để bảo vệ đất nước trước những đe dọa của làn sóng CSBV.

Đúng như người anh hùng của nước Mỹ là bác sĩ Tom Dooley khi đến VN giúp người di cư lánh nạn CS từ MB vào MN, đã nói:

“chúng tôi đến VN không đem bom đạn mà đem những trợ giúp và tình thương đến với dân tộc VN”.

Ngoài những viện trợ kinh tế và quân sự cũng như tổ chức và huấn luyện quân đội VNCH, Hoa Kỳ

còn gởi tới 54 giáo sư, đứng đầu là Wesley Fishel, đây là những chuyên gia trong các ngành khoa học chính trị, quản trị công quyền và các nhà khoa học xã hội của đại học Michigan State University, gọi tắt là nhóm MSU, với sự phụ tá của 200 người Việt Nam, để giúp TT Diệm và toàn quân và toàn dân MN làm một cuộc cách mạng dân chủ bất bạo động trong âm thầm lặng lẽ, xây nên Đệ I Cộng Hòa Việt Nam và Hòn Ngọc Viễn Đông, đem lại ấm no hạnh phúc cho toàn dân MNVN.

Trên đồng gạch điều tàn của MNVN với 7 vấn nạn khủng khiếp đã đề cập do Anthony Bouscaren đã nêu ra ở trên. TT Diệm còn bị vây hãm và săn đuổi ráo riết của 14 kẻ thù đầy quyền năng, không chỉ đe dọa mạng sống ông, còn đe dọa cả một quốc gia hài nhi vừa mở mắt chào đời, trong đó có trên 10 triệu con người. Tất cả 14 kẻ thù đó có ai bắn khoăn nghĩ gì đến kiếp sống của hơn 10 triệu dân MNVN không? Hình như không có ai thêm để ý đến số phận cũng như chẳng muốn làm gì cho người dân MN.

Đó cũng là sự thật đau đớn nhất của lịch sử.

Tất cả quan sát viên quốc tế đều nhận thấy: ***“MNVN bấp bênh nguy hiểm vô cùng vào 1954”***. Bởi vì dưới sự quan sát kỹ lưỡng của Carl Rowan thì ông Diệm có tới thiếu 8 kẻ thù đều rất nguy hiểm cho tính mạng của TT Diệm.

Bernard Fall đã chỉ cho nước Mỹ và thế giới thấy sự thật về TT Diệm như sau:

“Một con người đã nắm giữ một vai trò để giải quyết mọi vấn nạn cho đất nước của ông trước một tình thế quá đen tối, đó là TT Diệm, một người có tinh thần quốc gia rất uyển chuyển, ông cứu mang một đức tin tôn giáo thật sâu thẳm, gánh trên đôi vai gánh nặng để dìu dắt che chở 10.5 triệu con người MNVN, thêm vào đó là lo cho gần 1 triệu người di cư từ MBVN vào MNVN lánh nạn CS; thế mà còn phải làm sao bảo vệ nền độc lập, và lo lắng cho sự an toàn của đất nước. Ngoài ông ra không có con người nào tại ĐNA gặp nhiều khó khăn trở ngại như thế, PHẢI GÁNH CHỊU QUÁ NẶNG NỀ GIAN NAN TRÊN ĐƯỜNG TIẾN TỚI TRẬT TỰ, TỰ DO VÀ CÔNG LÝ CHO ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM.”

Đại Sứ HK là Frederick Nolting trong thư gửi cho tờ New York Times có viết:

“Trong những hoàn cảnh vô cùng khó khăn và phức tạp, chính quyền của ông Diệm đã gặt hái được những thành quả lớn lao -- ở đó nhiều trường học đã được xây cất, nhiều bệnh viện đã mọc lên, nhiều đường bay đã được thiết kế, đáng kể nhất là cải cách ruộng đất, và thành quả lớn lao nhất là XÂY DỰNG ĐƯỢC MỘT

QUÂN ĐỘI ĐỂ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC
MNVN trong cơn dầu sôi lửa bỏng, với một ý chí rất mãnh liệt để đứng lên chống trả mọi thử thách -- tất cả những thành đạt đó TRỞ THÀNH NHỮNG TRỞ NGẠI LÀM CHO CỘNG SẢN KHÔNG THỂ NÀO CHIẾN THẮNG ĐƯỢC... Đó là tầm vóc của MỘT VỊ ANH HÙNG DÂN TỘC (national hero), người đã chiến đấu một cách bền bỉ và can đảm phi thường, cuối cùng đã gục ngã trước số phận -- số phận trong trường hợp này là những kẻ thù công khai và cả những bạn bè của ông đã lạnh lùng bỏ rơi ông, và cả lỗi lầm của riêng ông."

TT Diệm không chỉ là anh hùng dân tộc VN, mà còn được các lãnh tụ Mỹ và Á Châu coi là anh hùng và vị cứu tinh của Á Châu và anh hùng của thế giới tự do -- khi họ nhận thấy chiến trường MNVN là TIỀN ĐỒN CỦA CHIẾN TRANH LẠNH. Tuy nhiên không mấy ai nhìn TT Diệm là một nhà đại Cách Mạng Dân Chủ tại MNVN, là một người Việt Nam Cộng Hòa điển hình nhất của nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam đã tranh đấu đến giọt máu cuối cùng cho đồng bào thân yêu và quê hương yêu dấu của ông.

Đúng là -- SAU ÔNG LÀ CÔN HỒNG THỦY -- đã đổ tràn lên hơn 10 triệu dân MNVN (nói riêng

và 90 triệu dân VIỆT-NAM hiện nay nói chung) suốt 40 năm qua, và đập tắt luôn khát vọng âm ỉ ông nuôi dưỡng ấp ủ trong đáy lòng của ông là -- ***làm sao tìm được tự do và công lý cho bao triệu dân Miền Bắc***, mà ngay trong ngày 3 tháng 8-1954 khi ông đọc bài diễn văn tại Hà Nội, ông đã nói với đồng bào Miền Bắc thân yêu rằng, ***“HÃY ĐOÀN KẾT VỚI TOÀN DÂN MIỀN NAM ĐỂ CÙNG TRANH ĐẤU CHO ĐỘC LẬP”***.

Ông đã lên án mạnh mẽ HCM và CSBV đã vi phạm Hiệp Định Geneve khi họ ngăn chặn không cho đồng bào Miền Bắc di cư vào MN. Ông kêu gọi HK và thế giới tự do ra tay cứu vớt những người Bắc di cư vào MN, và HK đã gửi ngay Đệ Thất Hạm Đội đến để cứu vớt đoàn người tỵ nạn. Nếu không bị CSVN ngăn chặn thì có lẽ tất cả đồng bào Miền Bắc sẽ bỏ vào MN. Và Miền Bắc sẽ trở thành vùng đất chết -- vườn không nhà trống là điều không thể nào tránh được. Sự thật đó cho thấy

CÁCH MẠNG CỘNG SẢN VÔ THẦN ĐÃ THẤT BẠI NGAY TỪ KHỞI ĐẦU KHI ĐÁNH MẤT NHÂN TÂM CON NGƯỜI, NÊN HỌ ĐÃ TRỞ NÊN NHỮNG KẺ VÔ THẦN VÀ VÔ HỒN.

Cách mạng dân chủ của Hoa Kỳ và toàn dân-quân MN trong 9 năm xây dựng MNVN không dựa trên bạo lực, dối trá, điều ngoa, lừa đảo, lật lọng và hận thù như cách mạng cộng sản; mà dựa trên sức

mạnh tinh thần, sức mạnh của đạo đức, của ánh sáng tâm hồn và trí tuệ để tạo thành quyền năng của trí thức cách mạng chân chính nhất và sáng suốt nhất.

Tất cả những giá trị cách mạng đó chỉ tìm thấy nơi NHỮNG CON NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA MN CHÂN CHÍNH VÀ NHỮNG CON NGƯỜI CÁCH MẠNG DÂN CHỦ MN mà TT Diệm là một trong những mẫu mực điển hình nhất của con người cách mạng MNVN. Con người VNCH đó và con người cách mạng dân chủ đó, không làm cách mạng một mình mà ông dựa vào toàn dân và toàn quân MN để có sức mạnh cách mạng, để cùng nhau làm cách mạng, không chỉ cho lý tưởng tự do dân chủ, mà cho đời sống ấm no cho chính mình và cho toàn dân và xây dựng công lý xã hội.

27 quốc gia trong khối Quốc Tế Cộng Sản, kể cả Nga và cộng sản Hoa Lục nên đến VN học lại bài học cách mạng. Ở đó, trên gạch ngói điêu tàn của chiến tranh, đổ vỡ và nghèo đói. Ở đó có 14 kẻ thù vây hãm và săn đuổi miệt mài những nạn nhân của chiến tranh và thù hận, để tranh quyền cướp nước, một đất nước của những con người đau khổ và mất mát đang cần băng bó lại những vết thương cho cả dân tộc, nhưng chẳng ai buông tha. Thế mà những con người CÁCH MẠNG DÂN CHỦ miền Nam đó đã làm cuộc cách mạng trong vòng 9 năm xây nên Hòn Ngọc Viễn Đông tiêu biểu cho đất nước miền Nam Việt Nam.

Đem hận thù giai cấp ngùn ngụt trút lên đầu cổ dân là làm cách mạng hay sao? Đúng là cách mạng cộng sản chỉ thấy mù quáng và mê sảng, nên cách mạng đã trở thành thảm họa cho cả loài người. Mao Trạch Đông làm cách mạng xây được 65 triệu năm mồ cho dân Hoa Lục. Lenine và Staline xây được 20 triệu năm mồ cho dân Nga. HCM xây được gần 10 triệu năm mồ cho thanh niên Việt Nam. Vì thế bài học lớn nhất của chiến tranh và cách mạng Việt Nam mà tất cả nhân loại phải học chính là bài học:

Sự mù quáng và mê sảng trong tâm hồn và trí tuệ trí thức thiên tả của con người tại Mỹ và Âu châu đã khiến họ chĩa mũi dùi độc ác lạnh lùng vào nạn nhân của chiến tranh và cách mạng Việt Nam ở MNVN để tấn công một cách ngu xuẩn vào Hoa Kỳ và chính quyền cũng như dân-quân MNVN. Nhất là những người nhân danh đệ tứ quyền của tự do ngôn luận để chúc tụng và xiển dương cũng như đồng lõa với tội ác cộng sản. Tất cả những con người này sau 40 năm vẫn gục đầu hèn nhát câm nín trước tội phạm chống lại lương tâm con người và chống lại **Cách Mạng Dân Chủ Việt Nam**. Chính con người trí thức và báo chí này đã bị những người cộng sản gọi họ là những “*thằng ngốc hữu dụng*” (useful idiots), đã bị cộng sản khai thác trục lợi, vắt chanh bỏ vỏ một cách đau đớn và nhục nhã mà vẫn phải nín khe như một cô gái đẹp đại khờ lỗ trao duyên lầm tưởng cướp.

Đó là nhận định của một người công dân thấp cổ

bé miệng nhất của VNCH khi duyệt xét lại toàn bộ lịch sử chiến tranh và cách mạng Việt Nam.

Theo CSBV thì giải phóng MN là một phần chiến lược trong cách mạng vô sản của họ. Chính những con người này cũng như Liên Bang Sô Viết và Cộng Sản Hoa Lục đã lôi kéo những người ngây thơ và nhẹ dạ đứng về phía cộng sản để hỗ trợ tích cực CSBV tiến chiếm MNVN, và trở thành những kẻ thù hung hiểm đầy quyền năng nhất đã đưa đến cái chết cho TT Diệm và đất nước MNVN.

Tuy nhiên Hoa Kỳ vẫn còn nhiều những con người thiện chí và sáng suốt để giúp TT Diệm và toàn dân-quân MN hoàn thành cuộc cách mạng xây dựng dân chủ cho Việt Nam trong suốt 9 năm, nên mới có Hòn Ngọc Viễn Đông. Trong đó TT Diệm chính là người lèo lái con thuyền quốc gia MNVN vượt qua bao cơn sóng dữ. Ông vừa phải chống đỡ gian nan với sóng gió bão bùng vây bủa con tàu giữa biển khơi, vừa tìm cách né tránh nanh vuốt hung hiểm của 14 kẻ thù đe dọa sự sống còn của con tàu và đe dọa mạng sống mong manh của ông. Bên cạnh đó ông còn thường xuyên đối mặt với bao vấn nạn chồng chất của quốc gia sau giai đoạn chiến tranh tàn khốc. Quan trọng và cấp bách hơn, là phải tìm mọi cách cứu vớt và cứu mang gần 1 triệu đồng bào từ MB vào tỵ nạn tại MN.

Vì thế TT Diệm phải lèo lái con tàu bất hạnh này trên một hành trình xây dựng sự sống cho toàn

dân Việt Nam. ĐÓ LÀ HÀNH TRÌNH CỦA MỘT CUỘC CÁCH MẠNG XÂY DỰNG QUỐC GIA (revolution of nation-building).

1- Bước đầu tiên là sau khi được bổ nhiệm chức Thủ Tướng ngày 6 tháng 6-1954, vào ngày 7 tháng 7-1954 TT Diệm thành lập nội các đầu tiên cho một chính quyền của dân, do dân và vì dân tại MNVN.

2- Ngày 30 tháng 4-1955, những nhóm ủng hộ ông Diệm thành lập Hội Đồng Cách Mạng, từ đó thường nhóm họp như một Quốc Hội (General Assembly), gồm 200 đại Biểu của 18 đảng phái và các phe nhóm khác. Quốc Hội này sau đó thành lập một chính quyền dân chủ dưới sự lãnh đạo của TT Diệm. Ngày 15 tháng 6-1955 là ngày chấm dứt chế độ quân chủ của Việt Nam để mở ra một con đường dẫn đến sự RA ĐỜI CỦA NỀN ĐỆ I CỘNG HÒA VIỆT NAM.

3- Sau cuộc trưng cầu dân ý toàn quốc, 98% dân đã chọn chế độ Cộng Hòa. Ngày 6 tháng 3-1956 bắt đầu tổ chức bầu cử cho Quốc Hội Dân Cử. Tổng số trong Quốc Hội có 123 ghế, chia cho 5 đảng phái chính trị và một số ứng cử viên độc lập.

4- Sau đó, Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa được soạn thảo, bởi 11 thành viên gồm các luật sư VN rất nổi tiếng, với sự trợ giúp của các chuyên viên hiến pháp Hoa Kỳ và Philippines.

Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa 1956 đã xác định về tam quyền phân lập. Quốc Hội sẽ được bầu cử 5

năm một lần. Ngành tư pháp độc lập theo mô hình của Pháp, với Hội Đồng Tối Cao Tư Pháp, tương tự như Supreme Court của Hoa Kỳ. Đặc biệt là trong Hiến Pháp có những điều khoản để bảo vệ Nhân Quyền cho toàn dân Việt Nam như (The Bill of Rights) đã ghi trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền.

Đây là bản Hiến Pháp được soạn ra không chỉ cho MNVN, mà cho một nước Việt Nam Thống Nhất từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau, đã được ghi trong Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa chứ không phải chỉ cho VNCHMN.

5- Theo GS Wesley fishel, TT Diệm đã chuyển giao cho Quốc Hội về cái mà Hiến Pháp Cộng Hòa phải nhắm tới, phải chứa đựng mọi nội dung như sau:

*“Chúng ta phải minh xác rằng, chỉ có cứu cánh chân chính (legitimate end), và mục tiêu của nhà nước phải nhắm tới là những quyền căn bản của mỗi con người để họ sống còn tồn tại mà phát triển tự do của họ trên ba phương diện **TRÍ THỨC, ĐẠO ĐỨC** và **TINH THẦN**. Với ba phạm trù giá trị nền tảng của nhân bản này, Hiến Pháp VNCH đã hơn hẳn các bản hiến pháp dân chủ đương thời trên thế giới tự do.*

Chúng ta xác định rằng người dân không chỉ thỏa mãn hủ hê về vật chất, và cũng không chỉ là đặc quyền đặc lợi dành cho

một thiểu số con người nào đó. Dân chủ là những nỗ lực then chốt thường xuyên để tìm kiếm những phương tiện đúng để bảo đảm quyền của tất cả các công dân được phát triển tự do và phát triển tối đa, người công dân phải có trách nhiệm với đất nước, và người công dân phải có ĐỜI SỐNG TINH THẦN.

Những người công dân đã sinh ra trong tự do và bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước phải bảo đảm cho mọi người dân có những điều kiện và cơ hội đồng đều, để thực hành những quyền của họ và hoàn tất những bổn phận của họ. Các công dân phải trợ giúp và bảo vệ gia đình của họ để từ đó mới có đời sống gia đình hòa đồng hợp nhất, từ đó mới có thể phát triển được. Các công dân có quyền được bảo đảm an toàn bản thân của tất cả người dân, và có một đời sống hạnh phúc thanh bình an lạc. Để dẫn đến những phần thưởng do sức lao động của họ làm ra, để mỗi cá nhân có đủ tài sản riêng tư để bảo đảm giá trị chân chính của họ trong đời sống tự do, để đi đến với những quyền tự do trong chế độ dân chủ, và phát triển toàn diện những tiềm năng của mỗi con người. Họ phải có bổn phận phát triển gia sản

quốc gia cho hạnh phúc chung, và đời sống thanh bình an lạc cho toàn thể xã hội, phải bảo vệ và canh chừng cho tự do và dân chủ, bảo vệ quốc gia và bảo vệ nền Cộng Hòa để chống lại tất cả những kẻ đang âm mưu phá hoại nền móng căn bản của sự sống của toàn dân, và phá hủy Hiến Pháp.”

Từ nội dung căn bản tinh thần cho Hiến Pháp VNCH, cho thấy Hiến Pháp này đã **bảo đảm quyền sống, quyền tự do, quyền tư hữu và quyền tìm kiếm hạnh phúc của toàn dân.**

6- (trích từ diễn văn của TT Diệm đọc trong Quốc Hội Đại Hàn)

Tạo dựng con người là nguồn gốc của tự do, và sự sáng tạo là hạt nhân để xây dựng chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa. Nền Cộng Hòa Việt Nam chấp nhận ngay từ lúc ban đầu của sự tiến hóa và mở rộng chế độ để tiến thẳng đến một sự tiến bộ lớn hơn để nhận lấy trách nhiệm, và để đi đến đời sống tinh thần. Những nguyên tắc dù hay đến đâu cũng thành vô ích, nếu không có con người. Chỉ có những con người chín chắn trưởng thành, và chỉ có những con người biết thi hành các nguyên tắc dân chủ. Đó là lý do tại sao chính quyền Việt Nam tin tưởng rằng, phải phát triển tự do trong đời sống trí thức, đời

sống đạo đức và đời sống tinh thần cho người dân trong chế độ Cộng Hòa dân chủ.

7- Thi hành **CÁCH MẠNG DÂN CHỦ TỪ DƯỚI ĐI LÊN** (from bottom and up) chính là ý hướng của tinh thần **DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG** để xây dựng nên một chế độ dân chủ chân chính nhất mà TT Diệm đã học được trong **CÁCH MẠNG DÂN CHỦ CỦA HOA KỲ** trong ba năm sống tại Hoa Kỳ từ 1950-1953. Vì thế, theo Đại Sứ HK, Frederick Nolting, chính quyền MNVN đã dự trù 110,182 chương trình để phát triển các chính quyền tự trị của dân (self government) của các làng xã, và đã có 4,077 chương trình đã hoàn tất. Như vậy cuộc **CÁCH MẠNG DÂN CHỦ TẠI VIỆT NAM VẪN CÒN DANG DỎ** (unfinished revolution) đang cần được phục sinh và tiếp nối.

8- Theo Tướng Thomas Lane quan sát cho thấy, *“Những nỗ lực chiến tranh của TT Diệm đã đạt được rất lớn lao, và hiệu năng rất cao”* dưới những quan sát viên quân sự. Một đội ngũ đã làm việc chung với các cố vấn Mỹ để phát triển lực lượng quân đội quốc gia MNVN cũng đạt được hiệu quả mỹ mãn.

9- Guồng máy hành chánh công quyền đã được tái tổ chức và huấn luyện rất kỹ để điều hành guồng máy quốc gia. Một lực lượng hùng hậu của cảnh sát được nhóm MSU của Wesley Fishel đảm nhận, giúp chính quyền MN tổ chức, huấn luyện, và cung cấp

ngân khoản cho lực lượng cảnh sát để bảo vệ an ninh trật tự cho quốc gia và người dân.

10- Chương trình định cư gần 1 triệu đồng bào từ Miền Bắc vào đã thành công mỹ mãn và đời sống của họ đã ổn định và trở thành một động lực lớn lao đẩy nền kinh tế MN lên rất nhanh.

11- Các chương trình cải cách ruộng đất vào tháng 10-1955, TT Diệm đã cho ban hành một đạo luật nhằm vào để chia sẻ những miếng đất lớn của chủ điền có trong thời gian Pháp đô hộ. Wolf Ladejinsky – người đã từng giúp Nhật và Đài Loan trong cải cách ruộng đất, đã làm cố vấn kinh tế cho TT Diệm để giúp cải cách điền địa. Kết quả đã có 39% dân MN đã được làm chủ đất canh tác của họ, ước tính trên 3 triệu người. Đây là lực lượng chính đã làm cho canh nông phát triển thành công, cho dân tự túc tự cường, đủ ấm no hạnh phúc, và còn được xuất cảng lúa gạo và cao su.

12- Chương trình Ấp Chiến Lược (strategic hamlet) tổ chức cho khoảng 70% dân sống trong các làng. Kết quả đã có 16,000 ngôi làng. Riêng tại Miền Cao Nguyên Trung Phần có 144 làng. Từ đó an ninh tại nông thôn đã văn hồi và gây khó khăn cho Việt Cộng rất nhiều. Đó là lý do các nhóm chống đối khi biểu tính chống chính quyền MN đã hô: “đẹp ấp chiến lược”, “hãy bắt tay với Miền Bắc VN”.

13- Phát triển kỹ nghệ, đặc biệt nhằm vào các sản phẩm và hàng hóa mà người dân MN đang cần.

Anthony Bouscaren quan sát thấy rằng trong việc phát triển, kỹ nghệ nhẹ là chính... một số cố gắng đã rất thành công như: xây dựng nhà máy sợi, nhà máy làm đường, xưởng làm kiếng, cá đóng hộp và xưởng bào chế dược phẩm. Những cơ xưởng sản xuất giấy và gỗ để xây cất nhà cửa lấy ra từ những tài nguyên vô cùng phong phú tại Việt Nam, đúng như những đề nghị của Liên Hiệp Quốc khi đến khảo sát kinh tế Việt Nam.

14- Đường xá, nhà thương, trường học mọc lên khắp nơi từ nông thôn đến thành thị.

15- Phái triển văn hóa và giáo dục nhằm đào tạo con người tự do và bình đẳng trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa. **ĐẶC BIỆT LÀ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG TINH THẦN, ĐỜI SỐNG ĐẠO ĐỨC VÀ ĐỜI SỐNG TRÍ THỨC CHO TOÀN DÂN MNVN.**

Đứng trước sự thành công của 15 đồ án vĩ đại trong cách mạng xây dựng quốc gia dân chủ, người cố vấn Mỹ đã giúp TT Diệm và quân-dân MNVN xây nên nền Đệ I Cộng Hòa VN là Giáo Sư Wesley Fishel, đã viết:

“Người lãnh tụ Á Châu này, đó là một con người đã bỏ thời gian trong 4 năm để lèo lái con thuyền quốc gia từ bờ vực thẳm của hỗn loạn để tiến về bờ bến của thanh bình an lạc, ổn định xứ sở, và từ từ gia tăng đà phát triển, ông hiểu cận kề những vấn nạn, những vấn đề có liên quan chặt chẽ đến

việc xây dựng và bảo vệ một quốc gia dân chủ. Ông là con người có rất ít ảo tưởng. Ông đã học hỏi nghiên cứu về việc viết ra các lý thuyết Tây Phương, và ông đã quan sát thật kỹ con đường dẫn đến con đường phát triển quốc gia có an sinh xã hội cho toàn dân Việt Nam (welfare state)”.

Trong bài viết, *The New Leader*, đăng trên tờ Yale review, Wesley Fishel viết rằng:

“Chế độ của ông Diệm bây giờ chắc chắn là một quốc gia ổn định nhất và lương thiện trong sạch nhất vùng Á Châu. (Diệm’s regime now is assuredly one of the most stable and honest on the periphery of Asia)”. (Trích trong cuốn VIETAM AND AMERICA. The Most Comprehensive Documented History of The Vietnam War, trang 139).

William Henderson nhìn vào thành quả mà TT Diệm đạt được, đã tuyên bố:

“sự tồn tại sống còn của chính quyền Ngô Đình Diệm, và sự củng cố quyền hành vững chắc nhất của một nước Việt Nam tự do trong 2 năm đầu, sau Geneve đã xây dựng được một PHÉP LẠ CHÍNH TRỊ (political miracle) lớn lao nhất.”

Trong lúc ấy, các quan sát viên khác cho rằng,

“tình hình ở MN vào 1954 bấp bênh và cực kỳ nguy hiểm”.

Bộ Trưởng Úc Casey nói với một vài người Mỹ muốn đề nghị thay đổi chính sách với ông Diệm:

“trong bối cảnh chỉ thấy thối chí và ngã lòng, ông Diệm đã làm được như một PHÉP LẠ rồi.”

Joseph Buttinger viết luôn một cuốn *“The Miracle of Vietnam”* để ca tụng những thành quả mà TT Diệm đã gặt hái được trong dầu sôi lửa bỏng của tình hình Việt Nam.

CHƯƠNG IX

TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM KÊU GỌI
ĐOÀN KẾT CÁC QUỐC GIA Á CHÂU
VÀ XÂY DỰNG Ý THỨC HỆ MỚI
CHO CÁCH MẠNG DÂN CHỦ CHO
ĐÔNG NAM Á ĐỂ CHIẾN THẮNG CỘNG SẢN

Một trong những di sản quan trọng nhất mà TT Diệm còn để lại trong lịch sử là những bài diễn văn đã gói ghém tất cả tâm tư và hoài bão lớn lao và chân thành, dành cho tương lai của Việt Nam và cả khối Đông Nam Á Châu.

Trong cuốn DIEM OF VIETNAM, Anthony Bouscaren đã viết về con người Việt Nam Cộng Hòa đầu tiên như sau:

“Cả đời ông, ông chỉ nhìn thấy sự nghèo đói tủi nhục của người dân Việt Nam, dưới sự thống trị của ngoại bang. Đứng trước thực tế phũ phàng và đau xót đó, ông đã vẽ ra hàng loạt những cải cách, PHẢI XÂY DỰNG MỘT CON ĐƯỜNG ĐỂ

*NGƯỜI DÂN VIỆT TỰ CAI TRỊ LẤY
CHÍNH MÌNH” (Self Government/
Designed to Pave The Way for Self-
Government)*

Nhưng ông Diệm đã thất bại, vì quyền tối thượng của dân tộc mất rồi còn đâu, và người Pháp không đồng ý để cho những người đại diện dân tộc Việt Nam có quyền làm luật có hiệu năng. Ông Diệm nói:

*“Tôi đã nhìn thấy sự nguy hiểm nơi những người cộng sản, và tôi có thể nhìn thấy họ làm thế nào để khai thác trục lợi những bất công để tuyên truyền lôi kéo người dân đi theo họ. **CHÚNG TÔI PHẢI CÓ NHỮNG CẢI CÁCH DÂN CHỦ. HOẶC PHẢI LÀM SÁNG TỎ NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI**, nếu không muốn thấy những người cộng sản chiến thắng.”*

Bouscaren viết tiếp,

“như TT Diệm đã nhìn thấy bị kịch đã diễn ra nên cần thiết phải chiến đấu với một kẻ thù mới, sau thực dân -- là cộng sản, một hình thức khác của tân đế quốc. Sự nhận thức này cho thấy tình thế đòi hỏi một nhu cầu đoàn kết các nước Á Châu. Điều đó cũng cho thấy ông là một con người thực tế (realist), đồng thời cũng là một con người lý tưởng (idealist).”

Đã nhiều thế kỷ, như TT Diệm đã nhấn mạnh,

“đời sống xã hội Việt Nam đã được đặt trên căn bản của một liên bang làng xã (a federation of villages), những hoạt động hàng ngày đều do dân của các làng điều hành”.

Hệ thống này đã vận hành rất trôi chảy, phải tạ ơn cho tinh thần đoàn kết chặt chẽ đã tìm thấy khắp nơi ở các vùng nông thôn Việt Nam. Sự đoàn kết đặt trên căn bản gia đình, trong đó có những quyền và những bổn phận của những cá nhân. Ông đã suy nghĩ về các nơi khác và các nền văn hóa khác... và muốn tìm ra một tổng hợp đề (synthesis) cho tất cả những ưu điểm Đông Tây và tìm cách chỉ đồng hóa (assimilate) NHỮNG GIÁ TRỊ TỐT ĐẸP NHẤT CỦA TÂY PHƯƠNG, VỚI NHỮNG GIA SẢN VÔ GIÁ CỦA ĐÔNG PHƯƠNG.

Ông đã nhận ra con đường để đi đến tổng hợp Đông-Tây là -- Á Châu đang đi trên một tiến trình vượt qua những cái cũ để đi đến với những cái mới, và ông tin tưởng rằng

muốn hiện đại hóa phải có một chương trình rất lớn lao cho nền văn hóa Á Châu, đó là điều có thể làm được và giữ lại gia sản của Á Châu... điều quan trọng là chúng ta đừng cho phép chủ nghĩa tiền định (fatalism) và chủ nghĩa chủ bại (defeatism) ngăn chặn bước tiến hóa của

chúng ta... sự thật là chúng ta không được chỉ sao chép Tây Phương, bởi vì mọi sự chỉ sao chép sẽ không bao giờ đồng hóa vào được hệ thống chính trị của bất cứ nền văn minh nào...

Ông cho rằng

phần đông các lãnh tụ Á Châu không nhìn đến ý thức hệ của họ. Trong khi tại Việt Nam con người có thể nhìn thấy những hậu quả của độc tài toàn trị của cộng sản và những mất mát của nó.

Bouscaren viết tiếp:

“Để chống lại luận điệu tuyên truyền của cộng sản độc tài, TT Diệm phải ca ngợi những phúc lợi của dân chủ. Và dân chủ, như ông đã nhìn thấy, dân chủ không chỉ là những vấn đề luật lệ, và những lời nói về dân chủ và quan trọng hơn là phải có tâm hồn và tinh thần dân chủ, và một đường lối cần cho đời sống -- trong đó điều đầu tiên phải có LÀ KÍNH TRỌNG TẤT CẢ CON NGƯỜI.”

Điểm then chốt triết lý của TT Diệm (essential philosophy) là **TRIẾT LÝ TINH THẦN** (spiritual philosophy). Trong thông điệp của TT Diệm đọc trước Quốc Hội Dân Cử MN về nền móng căn bản của Hiến Pháp 1956 như sau:

**“NỀN MÓNG CĂN BẢN CHO DÂN CHỦ
CHỈ CÓ THỂ LÀ NỀN TẢNG TINH
THẦN”.**

Điều này có ý nghĩa gì, và nó liên quan thế nào đến tư tưởng Á Châu đã có từ bao thế kỷ, ông Diệm đã nói ra trong một bài diễn văn khác:

“Khái niệm truyền thống về sự siêu việt của linh hồn con người thoáng nhìn thấy trong Ấn Độ giáo, có sự bình đẳng giữa tất cả con người đã được Phật giáo rao giảng, có sự sinh ra trong tự do như Lão giáo, và vũ trụ chi tâm như trong Khổng giáo..”

Đây là điểm cốt lõi trong triết lý của ông, với triết lý đó, ông đã quyết định đưa ra như một ánh sáng giữa ban ngày. Ông nói về cái nhìn dự phóng cho tương lai rất sáng tỏ, và nó đã làm cho ông nổi bật trong hàng ngũ các tư tưởng gia Á Châu tiến bộ. Ông đọc diễn văn trong Hội Đồng Bang Giao Quốc Tế tại Tân Delhi vào 1957:

“NHỮNG NGƯỜI Á CHÂU ĐÃ ĐÁNH MẤT CÁI NHÌN TRỌN VẸN VỀ SỰ SỐNG HIỆN NAY TRONG TRUYỀN THỐNG CỦA HỌ. Bởi vì... đó là phần TINH THẦN của chúng ta, có được tinh thần đó chúng ta quá hãnh diện, nhưng lại dấu diếm tinh thần bảo thủ hẹp

hòi (narrow conservatism), và với một hình thức chạy trốn trách nhiệm chắc chắn phải có... phải chăng lòng nhân từ của Phật giáo đã trở nên bất lực với mục đích -- là không thi hành được công lý, khi Phật giáo được coi là đứng đầu về lòng từ bi trước con người và cũng không thấy đâu lòng bao dung, từ đó đã dẫn con người đến sự lầm lẫn của tự do”.

TT Diệm đã tìm kiếm trong thực tế, một sự phục hưng có thể nhìn thấy được tại Á Châu. Ông tin tưởng việc làm này sẽ dẫn đến sự trở về nguồn thật sự, là nguồn gốc của tư tưởng Đông Phương, và cùng lúc ấy, rút tĩa ra **“những mẫu mực điển hình với giá trị thường hằng của văn hóa Tây Phương”** để đưa ra cho những chính khách với những nguyên tắc hướng dẫn, với những cố gắng của họ để cùng giải quyết những vấn đề của DNA.

Chiều hướng triết lý của TT Diệm đã sản sinh ra được những kết quả tốt đẹp cho người dân và đất nước của ông; trên thực tế, kết quả đó chính là BỨC THÔNG ĐIỆP SỐNG ĐỘNG NHẤT ĐỂ ĐÁNH THỨC CẢ VÙNG Á CHÂU.

Theo TT Diệm, khước từ sự hiện hữu của Đấng Tạo Hóa, Thượng Đế, Trời đất hay Thiên Chúa như những người cộng sản đang làm, là chối bỏ lương tâm và sự bất tử của linh hồn con người. Sự khước từ này cũng tương tự như sự khước từ BẢN CHẤT

TINH THẦN CỦA TỰ DO CHÂN CHÍNH (the spiritual character of true freedom). Tinh thần tạo nên cho tự do một nền móng thiết yếu, đưa đến cho con người giá trị siêu việt để sống, tiến hóa và thăng hoa trong đời sống.

Đây là tình yêu của tự do, đưa đến sự sống là xuất phát điểm từ sự hướng dẫn của ánh sáng tinh thần, và vì thế nó đã đối kháng quyết liệt để chống lại cái được gọi là thuần túy vật chất. Vì vậy những lý tưởng được xây dựng bởi TT Diệm bây giờ trở thành lý tưởng của quốc gia dân tộc của toàn dân MNVN, vì ông đã giúp tiêm vào đầu người dân giá trị căn bản đó; đây là tiêu chuẩn tinh thần đẩy tới những hoạt động ĐỂ ĐÁNH THỨC DÂN TỘC THỨC DẬY. Tự do, hay chủ nghĩa Nhân Vị, từ giá trị đó ông cất lên tiếng nói, ĐƯA CON NGƯỜI LẠI GẦN SỰ HOÀN HẢO VẸN TOÀN (perfection) MÀ NHÂN LOẠI ĐANG TÌM KIẾM; ông cảm thấy rằng tự do thật sự có nghĩa là

*MỘT TÂM HỒN VÀ TRÍ TUỆ ĐỘC LẬP,
NÓ CHỈ CÓ THỂ THÀNH ĐẠT ĐƯỢC
BẰNG MỘT CUỘC TRANH ĐẤU MẠNH
MẼ VÀ BỀN BỈ ĐỂ CHỐNG LẠI NHỮNG
LỰC LƯỢNG THUẦN TÚY VẬT CHẤT
CỦA CHỦ NGHĨA PHẠM TỤC
(secularism) -- VÔ THẦN và VÔ HỒN ĐÃ
THÀNH TỪ NGỤC GIAM HẮM LƯƠNG
TÂM CỦA CON NGƯỜI, HỦY DIỆT*

NHÂN CÁCH VÀ SỰ CHÍNH TRỰC LIÊM CHÍNH CỦA CON NGƯỜI.

Trong bài viết nói với những người Mỹ của Giáo Sư Wesley Fishel về những nỗ lực đi đến một tổng hợp Đông-Tây của TT Diệm:

“có lẽ chúng ta có thể học hỏi được từ con người này, vì ông ta là một người đã nỗ lực để sáng tạo ra một tổng hợp văn hóa Đông Phương và Tây Phương có thể chấp nhận được (Acceptable synthesis of East-West culture) tại Việt Nam.”

TỔNG THỐNG DIỆM CẤT LÊN TIẾNG NÓI CHO TỰ DO ĐỘC LẬP CỦA VIỆT NAM VÀ VÙNG Á CHÂU

Theo tác giả cuốn DIEM OF VIETNAM thì khi ông được hỏi vai trò của một VN tự do với một nhà báo Úc khi ông Diệm viếng thăm Sydney vào 1957. Ông đã không có một chút thối phòng nào. Ông đi thẳng vào từng điểm và tuyên bố rằng:

“Bởi vì tình trạng địa lý của VN chiếm một vị trí then chốt như một cái yết hầu trên đường xâm lăng cả vùng ĐNA thừa xưa. Muốn hay không sự tồn tại sống còn của một nước VN tự do và độc lập là bảo đảm của nền độc lập và tự do của các quốc gia tự do không CS tại vùng ĐNA.”

Câu hỏi khác được đặt ra là -- nước VN đã đạt

được những tiến bộ gì kể từ khi có độc lập? TT Diệm trả lời:

“Đám đông quần chúng tại Á Châu rất thiếu kiên nhẫn để mong bắt kịp Tây Phương, những xứ sở vừa mới được độc lập đã gặp ngay rất nhiều trở ngại khó khăn không sao kể xiết. Họ rất thiếu những con người có khả năng để tổ chức và quản trị xã hội (executive personel). Chiến tranh đã gây ra bao sự tàn phá và đổ vỡ tơi bời. Trong quê hương của chúng tôi, chưa đầy hai năm vừa qua, những đảng phái chính trị, mỗi đảng đều có quân đội riêng, mỗi đảng đều hy vọng tìm kiếm lợi lộc riêng tư của họ.

Tất cả những hiện tượng như thế dẫn đến hỗn loạn vô chính phủ, vốn đã có từ trước trong khoảng thời gian tranh đấu dành độc lập. Những quốc gia ĐNA, vì vậy, đã không có được những hoàn cảnh lý tưởng để giải quyết tình trạng thiếu kiên nhẫn đòi hỏi phải có trong đám đông quần chúng, nếu sử dụng những biện pháp thông thường thì không được.

Tất cả nỗ lực của chúng tôi là xây dựng lại đất nước VN. Chúng tôi phải lựa chọn con đường hành động phải làm sao cho thích hợp với những điều kiện thực tế với

lịch sử, với những điều kiện tâm lý và điều kiện vật chất từ đó mới phác họa ra được các dự án được.

Đầu tiên và trên hết là tìm cách kiểm soát tình trạng hỗn loạn và cải thiện nó. Chúng tôi đã phục hồi được quyền hành với lực lượng cảnh sát và quân đội của chúng tôi trước đây đã ở trong tay sinh sát của ngoại bang. Chúng tôi đã tái tổ chức lại chính quyền, mà chính quyền đó trước đây chẳng có quyền hành gì cả. Những vấn đề của giáo phái phong kiến. Bởi tất cả những nỗ lực đó là những phương tiện mà chúng tôi đã có lại được để xây dựng và bảo vệ an ninh, không thể nào tách rời được khi tổ chức những cuộc bầu cử ngành lập pháp do Hiến Pháp qui định để đưa lại cho đất nước chúng tôi một Hiến Pháp Cộng Hòa (republican constitution) và một Quốc Hội Dân Cử.

Chúng tôi đã định cư được gần 1 triệu người di cư vào MN lánh nạn CS, con số này chiếm khoảng 1/10 dân số MNVN, trên những vùng đất màu mỡ trước đây dành riêng cho những thế lực phong kiến, và của những người CS. Trên hết là chúng tôi đã phục hồi được niềm tin cậy trong mọi tầng lớp dân chúng VN, và đi đến ổn

định đời sống chính trị. Đây là hai điều kiện thiết yếu cho việc tái xây dựng lại nền kinh tế cho quốc gia.

Cũng trong lãnh vực này, tất cả với những công trình kỹ nghệ hóa cho đất nước của chúng tôi. Mục tiêu của chúng tôi là nhằm cung cấp cho mỗi gia đình có một tài sản nhỏ. Để đi đến cứu cánh đó, chúng tôi gia tăng định cư cho những người không có đất đai trên những phần đất màu mỡ đã bỏ hoang phế từ lâu, đặc biệt là trên các vùng cao nguyên. Trong cùng lúc đó và để xây dựng nền tảng vững chắc cho sự thịnh vượng của đất nước, chúng tôi đã đưa ra chương trình phát triển cộng đồng trong các làng xã có liên quan đến mức độ rộng lớn của đời sống tại các làng xã. Những đường xá, những kinh rạch, đắp đê, những chỗ để bơm nước lên đều đã được xây cất bởi chính từ những bàn tay của dân trong các làng xã, với sự trợ giúp của các chuyên viên kỹ thuật của chính quyền. Những kết quả thật là ngạc nhiên đã đạt được trong khoảng thời gian vài tháng, kể cả về tâm lý và vật chất.

Với sự ổn định chính trị được phục hoạt, và những nhu cầu thiết yếu đã giải quyết được cho dân, chúng tôi hy vọng đi tới

bước lớn hơn để xây dựng toàn diện cho đất nước.”

Khi ông được hỏi, theo ý kiến của ông về vai trò của VN và Mã Lai là lãnh tụ của các quốc gia độc lập tại vùng ĐNA?

TT Diệm trả lời rằng:

“Chừng nào VN vẫn còn những ưu tư lo lắng thì chúng tôi không có tham vọng nào để muốn thành lãnh tụ của bất cứ ai; chúng tôi tìm kiếm cách để giải quyết những vấn đề riêng của chúng tôi được chừng nào hay chừng ấy.

Sự thật là thế này, những vấn đề của chúng tôi cũng giống y như nhau tại các quốc gia ĐNA. Những giá trị lớn lao của trí thức cần có để chúng tôi hướng dẫn những công việc trong nội tình đất nước, và thành thật chú tâm vào sự thanh bình an lạc mà chúng tôi đã tìm lại được cho đất nước của chúng tôi với sự cảm thông của các vị lãnh tụ Á Châu. Trong niềm kính trọng ấy, chúng tôi rất lấy làm vinh dự”.

Khi TT Diệm viếng thăm Đại Hàn vào 1957, ông đã đọc một bài diễn văn tại Quốc Hội Đại Hàn tại Seoul. Khi ông đưa ra một số điểm để nói về những kinh hoàng do CS gây ra.

“Cái gì đã làm nên định mệnh quá thê

thảm cho Á Châu, khi Á Châu vừa tìm thấy tự do cho chính mình thoát khỏi sự đàn áp phũ phàng, và đó là những hoàn cảnh cực kỳ khó khăn, lắm trở ngại để đối đầu với những vấn đề xuất hiện vào thời hậu thực dân là tình trạng hỗn loạn, vì thế điều cần thiết cho Á Châu là tiếp tục CHIẾN ĐẤU CHO MỘT HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ MỚI KHÁC VỚI QUÁ KHỨ CHỈ THẤY ĐÀN ÁP VÀ ƯC CHẾ, VẬY MÀ TÌNH THẾ LẠI NGHIÊM TRỌNG THÊM CŨNG NHƯ VÔ CÙNG NGUY HIỂM TRƯỚC NHỮNG ĐE DỌA CỦA HỆ THỐNG CỘNG SẢN.

Trong bầu không khí tràn ngập những đe dọa của chiến tranh bên ngoài đưa vào, và sự căng thẳng của cách mạng ngay trong lòng đất nước. Tình thế lại đưa đến những đe dọa cho tự do và độc lập.

Để tiến lên với những thực tế khó khăn phải làm, cần phải suy tính rất thận trọng trước những tình thế, cộng thêm sự bất ổn bấp bênh của trí thức và những cơn hỗn loạn tinh thần (moral dissarray)... phải có kỷ luật thật chặt chẽ trong đời sống cộng đồng khi còn phải tranh đấu với CS.

Chiến đấu thêm một lần nữa là một sự cần

thiết lớn lao, sau khi đã có quá nhiều hy vọng, và sau nhiều năm làm việc tận tụy, đau khổ và hy sinh -- là nguyên nhân đưa đến sự thoái chí cho một số người, do sự chán nản buông tay của những người khác. Nhưng vẫn còn những người khác nữa vẫn tìm kiếm một con đường để vùng thoát khỏi những thực tế của lịch sử quá khó khăn và đau khổ.

Tuy nhiên, không thể xao lãng trách nhiệm, trực tiếp hay gián tiếp có thể giải phóng chúng ta thoát khỏi thực tế quá bi thảm -- đó chính là định hướng của chúng ta. Nếu chúng ta không muốn phản bội lại những ai đã hy sinh mạng sống của họ cho chính nghĩa chung của chúng ta, chúng ta phải đương đầu với định mệnh một cách can đảm, với ý nghĩa là lịch sử nằm trong tầm tay với của chúng ta.

Đây mới chính là cái gì mà Dân Tộc VN và Dân Tộc Đại Hàn đã hoàn thành...

Dân Tộc VN phải đứng lên chống trả về những khó khăn về vật chất và chính trị đã bị CS tấn công VN sau Hội Nghị Geneve, đã dìm chết bao con người yêu quý trong những tuyệt vọng ê chề. Nó đã làm tiêu hủy sức mạnh cần thiết để trở về

với truyền thống đoàn kết trong chính trị và tôn trọng con người.

Đây là lời kêu gọi mang tính cách nền tảng cho những hành động trên những truyền thống văn hóa vững chắc, từ đó đưa đến đời sống chính trị cho VN một đặc tính đặc biệt, rất sáng tỏ và đầy sinh lực mạnh mẽ.

Đó là bởi lòng tin tưởng vào những giá trị truyền thống này mà người dân VN đã mau chóng kiểm soát được, và những giải quyết trước những cơn hỗn loạn vào thời hậu thực dân đã làm đảo lộn đất nước, và đã bị dồn vào thế bất lực để hoàn thành những nhiệm vụ là xây dựng lại chính trị và kinh tế.

Với sự khuất phục được những nhóm võ trang, tình hình có thể tổ chức một cuộc thăm dò ý kiến cho việc thành lập nền Cộng Hòa, và những cuộc bầu cử ngành lập pháp, từ đó đưa đến cho đất nước một bản Hiến Pháp và một Quốc Hội.

Những nguyên tắc hướng dẫn chúng tôi trong việc viết lên bản Hiến Pháp của chúng tôi nói lên lòng kính trọng con người đã được Đấng Tạo Hóa ban cho tự do, và một ý nghĩa của trách nhiệm cả về đời sống

nội tâm của họ, và đời sống cộng đồng cũng như mối tương quan liên hệ mật thiết với Đấng Tạo Hóa hay Thiên Chúa.

Tạo dựng nên con người là nguồn gốc của tự do, và sự sáng tạo là hạt nhân làm nên giá trị tốt đẹp của chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa. Nền Cộng Hòa VN chấp nhận ngay từ lúc ban đầu về sự tiến hóa, và mở rộng chế độ tiến thẳng đến một sự tiến bộ dân chủ to lớn hơn để nhận lấy trách nhiệm và để đi đến đời sống tinh thần (spiritual life).

Tuy nhiên, những nguyên tắc tốt đẹp cũng sẽ thành vô bổ nếu không có những con người dân chủ thật sự. CHỈ CÓ NHỮNG CON NGƯỜI CHÍN CHẮN TRƯỞNG THÀNH, VÀ CHỈ CÓ NHỮNG CON NGƯỜI BIẾT THI HÀNH CÁC NGUYÊN TẮC DÂN CHỦ thì mọi ước vọng dân chủ mới có được. Đó là lý do tại sao chính quyền VN tin tưởng rằng, phải thêm vào Ý HƯỚNG PHÁT TRIỂN TỰ DO TRONG ĐỜI SỐNG TRÍ THỨC, ĐỜI SỐNG ĐẠO ĐỨC VÀ ĐỜI SỐNG TINH THẦN phải được khuyến khích mời gọi. Chúng tôi tin tưởng rằng việc bảo vệ những nguyên tắc này sẽ biện minh cho chúng tôi.

Để làm việc này, chúng tôi theo đuổi hai mục tiêu:

***Thứ nhất**, chúng tôi muốn tái trang bị cho những công dân Việt Nam đạo đức và tinh thần để giúp họ có khả năng chống trả lại tất cả những hình thức độc tài, dù bất cứ bắt nguồn từ đâu.*

***Thứ hai**, chúng tôi củng cố vững mạnh tinh thần keo sơn gắn bó của toàn dân VN -- sự gắn bó làm cho người dân hưởng được từ nhiều thế kỷ sống trong hệ thống trung ương tập quyền, mà không rơi vào hỗn loạn. Tuy nhiên sự gắn bó này đã bị lung lay vì những ảnh hưởng của Tây Phương.*

Tuy nhiên con người không chỉ sống bằng tư tưởng tự do. Họ phải có sự hỗ trợ vật chất tối thiểu để lấy đó mà bảo đảm cho tự do của họ. Đó là mục đích của cải cách ruộng đất, và đặc biệt phải nhắm vào những vùng chưa phát triển của đất nước. Chính sách này đưa đến cho những gia đình không có đất, với một căn nhà nhỏ và một số đất đủ để cho họ duy trì cuộc sống ấm no của họ.

Để bảo đảm cuộc sống sung túc của người dân, chính quyền đã sẵn sàng trợ giúp họ

trong những đường hướng khác nữa, từ đó có thể làm cho đất nước, vừa phú cường thịnh vượng vừa lành mạnh (prosperity and healthy). Mục tiêu này đang tìm kiếm các chương trình phát triển cộng đồng, với sự tham gia trực tiếp của dân làng trong các chức năng tổ chức, điều hành và quản trị, với những trợ giúp kỹ thuật của chính quyền, đây là một dự án lớn đặt trên căn bản cộng đồng” .

CHƯƠNG X

LÁNH NẠN KHỎI “VÒNG ĐAI ĐỊA NGỤC”
CỦA CỘNG SẢN, LÀN SÓNG DÂN DI CƯ
VÀO NAM GÓP BÀN TAY XÂY NÊN
HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG

Trong “CHUYẾN BAY ĐẾN VỚI TỰ DO”, Anthony Bouscaren nhận thấy có một điều khoản trong Hiệp Ước Geneve chỉ rõ trong vòng 300 ngày sau ngày ký kết Hiệp Ước:

“bất cứ thường dân nào... ai muốn ra đi sống trong khu vực đã ấn định của hai miền Nam-Bắc sẽ được phép lựa chọn”.

Điều khoản này tạo nên làn sóng di cư lánh nạn cộng sản vào giữa mùa Xuân 1954 và mùa Xuân 1955. Phong trào di cư từ các khu vực của Việt Minh tại MB đi vào MN, cuối cùng cả triệu người đi vào MN.

Những thống kê đã được diễn dịch tại Hoa Kỳ là --*nơi nào có CS cai trị-- làn sóng dân chúng sẽ ào*

ạt bay đi tìm tự do. Số người ra đi từ Miền Nam ra Miền Bắc có 150,000 người thuộc gia đình của Việt Minh cộng sản. Họ để lại nhiều ngàn người để chờ đợi bầu cử, hay “nằm vùng” phá hoại MN, sau này là Việt Cộng (nên gọi là “việt cộng nằm vùng”).

Những người Công giáo được coi là sản phẩm của người Pháp. Những cộng đồng Công giáo thường được người Pháp bảo vệ, họ tuyển mộ binh lính bên cạnh người Pháp để chống lại VM. Với sự sụp đổ của Pháp, các cộng đồng này lo sợ sẽ bị VM trả thù nên đã ồ ạt ra đi vào MNVN lánh nạn.

Tom Dooley, một bác sĩ hải quân HK, còn rất trẻ đã đi Việt Nam như một phần của viện trợ Mỹ để di chuyển người di cư từ MB vào MN. Tom Dooley viết cuốn *Deliver Us From Devils*, “*Hãy Cứu Vớt Chúng Tôi Khỏi Bàn Tay Quỷ Dữ*”. Khi Dooley chứng kiến biết bao đau khổ lớn lao của những người bỏ nơi chôn nhau cắt rốn tại Miền Bắc ra đi, là người Công giáo, ông có ấn tượng mạnh mẽ về sự chống báng tôn giáo của chủ nghĩa CS, và sự ra đi của những người di cư như biểu tượng về đức tin tôn giáo chống lại những kẻ vô thần, vô lương tâm và vô hồn trong hàng ngũ CS đội lốt Việt Minh. Với Dooley, dù bỏ qua khía cạnh tôn giáo, những người di cư này thuộc phe của “thế giới tự do”, với những chống đối lại tất cả tội lỗi xấu xa của CS. Hơn nữa, Dooley biết Hồ Chí Minh là tên bù nhìn từng được huấn luyện tại Moscow ngay từ lúc đầu.

Vĩ tuyến 17 đã được chia cắt, những người tỵ nạn tìm thế giới tự do gọi đó là **“vòng đai của địa ngục”** với những con quỷ CS nắm giữ một nửa đất nước miền Bắc VN. Tất cả những người nào chiến đấu chống lại bọn ma quỷ đều là những vị anh hùng. Dooley đem hết tình cảm để hỗ trợ những mục đích của chính sách đối ngoại của HK. Nhưng ông đã chỉ trích mạnh mẽ sự làm việc thiếu hiệu năng của họ. HK đã chấp nhận sự chỉ trích của Dooley, ông trở thành vị anh hùng của nước Mỹ, và là một trong 10 người được tôn kính nhất tại HK vào thập niên 1960.

Ngày 25 tháng 1-1955, tuần báo Look đưa ra một tấm hình về chuyến bay chở những người di cư tỵ nạn đã gây ấn tượng sâu xa tại Mỹ. Bài viết của Leo Cherne mô tả chuyến bay chở người di cư MB vào MN như một thông điệp chính trị, với chủ đề: *“chiến tranh quá tàn bạo, họ quá yếu ớt để chống lại làn sóng đỏ mà không có chúng ta trợ giúp”*. Cherne đưa ra câu hỏi: *What can we do?*

Câu trả lời cho HK là “vận động tầng lớp lãnh đạo dân chủ” có thể tìm thấy được trong những người Công giáo di cư. Ủy Ban Quốc Tế đã giúp việc lựa chọn những người có học trong lớp người di cư và đưa họ vào làm việc trong chính quyền.

Điều này làm cho nhiều người Mỹ lên án chế độ ông Diệm là thiên về phía Công giáo. Nhưng sử dụng người Công giáo di cư trong hệ thống công quyền là điều tự nhiên, bởi vì họ là những thành phần chống

VMCS và là những người có học thức và kiến thức. Cherne đã viết về những người Công giáo di cư:

“có một quân đội 400.000 người đã sẵn sàng, và để thuyết phục đồng bào của họ là họ phải lựa chọn tự do”.

Vì nắm được những người di cư giúp đỡ ông Diệm để duy trì chính quyền khi ông nắm quyền hành, nhưng cũng đã gieo mầm cho sự chống đối Công giáo trong các cuộc biểu tình, sau đó đã làm cho chính quyền của ông sụp đổ.

Chẳng có gì nghi ngờ nữa, việc định cư gần 1 triệu người di cư từ MB vào MN là một chương trình thành công nhất của TT Diệm. Ngay khi những người di cư được chuyển, nhiệm vụ đầu tiên là nhìn thấy đời sống tốt đẹp của họ, bằng cách nối kết lực lượng lớn lao này với nền kinh tế. Miền Nam đất rộng người thưa, nên đã có nhiều đất đai dành cho người di cư.

Những chuyến bay chở người di cư tỵ nạn cộng sản đã làm cho dư luận chung tại HK rất hoan hỉ. Ở điểm này, một số nhân vật tại HK đã cam kết sẽ phát triển VN thành một mẫu mực dân chủ, và họ đã ngồi lại với nhau như một nhóm “vận động cho Việt Nam”. Trong nhóm này có cả TNS John Kennedy. Nhưng khi Kennedy làm tổng thống HK thì lại hạ bệ TT Diệm để giết chết luôn một quốc gia sơ sinh, làm cho lịch sử ngoại giao của HK có một vết ô nhục khó tẩy xóa trong lịch sử chính trị thế giới.

Tuy nhiên, vào những vào những năm 1955, 1956 và 1957, Ngô Đình Diệm và chính quyền đã hoàn tất rất tốt đẹp. Nhóm đại Học Michigan và Wesley Fishel đã đến làm việc cho chính quyền ông Diệm để “tái tổ chức lại chính quyền” từ 1954.

Chính quyền MNVN và TT Diệm đã rất thành công trong CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ XÂY DỰNG QUỐC GIA để trở thành Hòn Ngọc Viễn Đông, nhưng 14 kẻ thù thấy ông thành công càng thù ghét thêm, và **SỰ THẬT** đó cho lịch sử biết -- không ai trong những kẻ thù này thềm đếm xỉa đến đời sống của hơn 10 triệu dân MNVN. Vì thế, những chống đối của 14 kẻ thù ngày càng gia tăng mạnh mẽ. Những kết án “độc tài” và “Công giáo trị” gần như là chủ đề chính để 14 kẻ thù khai thác.

Sự thật thì không phải như vậy. Theo điều tra của Liên Hiệp Quốc và Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ cho biết:

- Trong nội các của TT Diệm gồm có 18 Bộ Trưởng, chỉ có 5 người Công giáo, 5 người theo Nho giáo và 7 người Phật giáo.
- Phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ người Phật giáo.
- Ngoại Trưởng Vũ Văn Mẫu người Phật giáo.
- Trong Quốc Hội Dân Cử, có 123 ghế thì 75 ghế là người Phật giáo.
- Tỉnh Trưởng có 38 thì 26 Phật giáo và Nho giáo. Công giáo chỉ có 12 người.
- Đứng đầu Huế là Phật giáo.

- Trong quân đội có 19 tướng cao cấp, 16 là Phật giáo và Nho giáo; Công giáo chỉ có 3 người.

Tài liệu lịch sử trên được tiết lộ bởi Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ tại Saigon.

Theo tài liệu của Tổ Chức Liên Hiệp Quốc, một phái đoàn Liên Hiệp Quốc (the United Nations Mission) đã đến Việt Nam trong vòng 3 tháng để điều tra theo lời tố cáo chính quyền Ngô Đình Diệm đã kỳ thị và đàn áp tôn giáo, nhưng phái đoàn chỉ tìm thấy một chút bằng cớ trước những tố cáo. Trong 7 quốc gia thành viên Liên Hiệp Quốc đến Việt Nam điều tra có Costa Rica, thành viên này sau cuộc điều tra, tuyên bố:

*“Những lời tố cáo gửi tới Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc đã cáo buộc chính quyền Diệm -- không tìm thấy bằng chứng... không thấy có kỳ thị tôn giáo hoặc tôn giáo bị bách hại... có những xung đột giữa một số nhỏ người Phật giáo với chính quyền Diệm -- **nhưng trên phương diện chính trị (political ground), nhưng không phải tôn giáo.** Tôi cảm thấy rằng đa số các quốc gia thành viên trong phái đoàn đến điều tra vụ Phật giáo tại Việt Nam như Afghanistan, Brazil, Ceylon, Costa Rica, Dahomey, Morocco và Nepal, cùng chia sẻ với tôi về sự tin tưởng là --
“sự cáo buộc kỳ thị và bách hại tôn giáo*

tại Việt Nam không thấy có bằng chứng nào cả”.

Ngoài ra, khi nhìn vào các cơ cấu quyền hành tối cao của quốc gia như: Quyền Lập Pháp, Quyền Hành Pháp và Quyền Tư Pháp trong hệ thống chính quyền Đệ I Cộng Hòa, người ta không thấy có khuôn mặt nào trong gia đình họ Ngô trong ba cơ cấu quyền hành tối cao đó, Vì vậy cáo buộc Tổng Thống Ngô Đình Diệm và Đệ I Cộng Hòa là “gia đình trị” cũng hoàn toàn không có chứng cứ rõ rệt.

Từ những bằng chứng lịch sử được lần lượt trích dẫn ở trên, cho mọi người thấy bốn cáo buộc đều bịa đặt, vu cáo.. Thực tế lịch sử để lại trong các tài liệu đang lưu giữ tại Hoa Kỳ và thế giới cho thấy:

- Không có kỳ thị và đàn áp tôn giáo.
- Không có độc tài.
- Không có gia đình trị.
- Không có Công giáo trị.

Ngày nay, với tất cả những chứng liệu lịch sử sống động, hiển nhiên, vững chắc nhất và đáng tin cậy nhất, lần lượt được trình bày trong Tiểu Luận này, thì chế độ Đệ I Cộng Hòa có “độc tài” không, có “gia đình trị” không, có “Công giáo trị” không, và có “kỳ thị và đàn áp tôn giáo không? Những sự thật lịch sử sẽ trả lời cho tất cả chúng ta.

Công trình nghiên cứu của Tiểu Luận này không nhằm biện minh hay vinh danh bất cứ một cá nhân nào, kể cả TT Diệm – cũng như Tiểu Luận này

không kết án ai cả. Tất cả sự thật sẽ minh chứng và giải phóng chúng ta ra khỏi đêm tối của lịch sử này – chúng tôi không cần phải “*đ dẫn hết trúc Nam Sơn để biên ghi tội ác*” - “*mức cạn nước Động Hải để rửa sạch tanh nhơ*”, để làm gì chứ?

Tuy nhiên rất mong mỗi chúng ta – những con người Việt Nam đau khổ từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau, hãy một lần thành thật với chính mình trên tiến trình TRA VẤN VÀ TỰ VẤN LƯƠNG TÂM xem “người” là ai và “chúng ta” thực sự là ai TRÊN DÒNG LỊCH SỬ QUÁ ĐIỀU LINH này? Nếu chúng ta có người nào nằm trong 14 kẻ thù đã chống đối TT Diệm, đã giết một vị ANH HÙNG DÂN TỘC KHẢ KÍNH NHẤT, và phỉ báng nguyên rửa bọn “Bắc Kỳ Công Giáo Di Cư” trong chế độ đệ I Cộng Hòa Việt Nam, như thế có đúng không?

Trong thực tế của lịch để lại cho thấy, lực lượng gần 1 triệu người Miền Bắc di cư vào Miền Nam 1954 đã được TT Diệm và toàn dân MN mở vòng tay ruột thịt đầy cảm thông và nhân ái, đón chào “những người anh em” từ Bắc vào Nam một nhà.

Từ đó lực lượng di cư này đã cung cấp nguồn tài nguyên nhân lực đầy sức sống, tài năng, năng lực và tâm hồn, trí tuệ cho toàn bộ đời sống của một quốc gia và một dân tộc tại MN. Họ có chân trong guồng máy công quyền, trong hệ thống kinh tế, hệ thống xã hội, hệ thống giáo dục, trải dài từ các vùng nông thôn đến đô-tỉnh thị thành. Họ là một đội ngũ lớn lao của “sĩ phu Bắc Hà” nắm giữ văn hóa, văn học nghệ thuật,

bao gồm văn chương, thi ca, hội họa, âm nhạc của Miền Bắc đưa vào MN. Tất cả những con người này làm cho đời sống kinh tế và thương mại rộ nở khắp MN. Họ đã hiến dâng cho bao anh hùng hào kiệt MN những “cô gái Bắc Kỳ nhỏ nhỏ” để nâng khăn sửa túi một đời cho bao triệu Nam Nhi của MN.

Lực lượng này không đội Trời chung với CS nên đã tiếp tay mạnh mẽ với toàn dân toàn quân MN để giữ yên bờ cõi của MN thân yêu trong suốt 9 năm. Họ đã góp bàn tay và khối óc đầy sáng tạo để cùng MN và TT Diệm làm CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐỂ XÂY NÊN HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG. Lực lượng di cư này cũng như bao con người khác -- chẳng có ai là thiên thần cả. Họ cũng có nhiều người đầy thói hư tật xấu, ích kỷ gian tham, nhưng họ cũng có lắm ngọc ngà châu báu -- cho nên vợ đứa cả nắm thì quá hồ đồ và bất công với những người đã góp tay xây nên nền Cộng Hòa Việt Nam.

Đúng như Tướng Thomas Lane đã nhận định:

“Âm mưu cạm bẫy đã được dàn dựng bởi những người cộng sản với khả năng ngoại hạng có thể nói “siêu quần bạt chúng”.

Trong chiến tranh với nước Pháp, lãnh tụ cộng sản Hồ Chí Minh đã nhận thấy những chiếc áo màu nâu màu vàng của Phật giáo sẽ thuận tiện biết bao để dùng che dấu bộ mặt và gốc tích của người cán bộ CS của ông. Ông đã vẽ một kế hoạch sử dụng các

nhà sư đội lốt tại MNVN, nơi họ có thể “*khuấy động
tôi bời và liên tục những xung đột tôn giáo*”

Từ những bằng chứng lịch sử đó cho thấy, những chỉ trích và kết án “độc tài”, “Công giáo trị” hay “gia đình trị” của chế độ Đệ I Cộng Hòa Việt Nam đã được rêu rao khắp nơi tại VN, HK, Âu Châu và khắp thế giới; bắt nguồn từ Moscow, Bắc Kinh và Hà Nội, bởi một đội ngũ 500,000 người, chuyên đánh vào mặt trận tuyên truyền, vì thế mà Hoa Kỳ và cả thế giới đã bị ảnh hưởng và bị lôi kéo theo những luận điệu hoàn toàn bịa đặt thổi phồng. Càng có nhiều người lên án chế độ Cộng Hòa Việt Nam thì càng chứng tỏ sự chiến thắng lớn lao của mặt trận tuyên truyền của CS.

Nhà “độc tài Ngô Đình Diệm” và bọn “Bắc Kỳ Công giáo Di Cư” chính là nạn nhân của guồng máy tuyên truyền đồ sộ của CSBV và Quốc Tế Cộng Sản. Sự thật này ngày nay cho thấy như thế đó. Khi TT Diệm nằm xuống, Moscow, Bắc Kinh và Bắc Bộ Phủ sung sướng, thỏa mãn hả hê nhất -- bởi vì đây là ba kẻ “đại thù” của TIỀN ĐỒN THẾ GIỚI TỰ DO TRONG CHIẾN TRANH LẠNH.

Còn lại 11 kẻ thù khác của TT Diệm, dù vô tình hay cố ý cũng chỉ là những phương tiện hữu hiệu, với những con người mà chính cộng sản gọi bọn này là “những thằng ngốc hữu dụng”-- “usefull idiots” của cộng sản sử dụng trong chiến tranh Việt Nam từ 1954-1975 để giết TT Diệm và giết luôn Hòn Ngọc

Viễn Đông, giết quyền sống, quyền tự do, quyền tư hữu và quyền tìm kiếm hạnh phúc của hơn 10 triệu dân-quân MNVN. Đây mới là những mất mát lớn lao nhất cần phải nói, mà những người muốn giứt sập chế độ Việt Nam Cộng Hòa phải chịu hoàn toàn trách nhiệm của họ với toàn dân-quân MNVN.

Marguerite Higgins trong bài *“Intrigues and the Buddhist Crisis”* đã viết rằng:

“the Buddhists agitation was political, not religious.” (những khuấy động của những người Phật giáo là chính trị, không phải tôn giáo). “What did the Buddhists really want?”. In the words of Marguerite: “Diệm’s head... and not on the silver platter, but enveloped in American flag” (DIEM OF VIETNAM (1965) Anthony Bouscaren. Page 97. (Những người Phật giáo thực sự muốn cái gì?).

Marguerite Higgins trả lời:

“họ muốn cái đầu của ông Diệm... không phải trên một cái đĩa bằng bạc, mà gói trong lá cờ của Mỹ”.

Không có người Việt Nam chống đối nào có thể làm được chuyện động trời như thế -- ngoại trừ hệ thống tuyên truyền đồ sộ của Quốc Tế Cộng Sản. Đó mới là

những kẻ ĐẠI THÙ CỦA TT DIỆM, CỦA NỀN

CỘNG HÒA VIỆT NAM, CỦA HÒN NGỌC VIỄN
ĐÔNG, VÀ LÀ KẼ THÙ ĐÃ PHÁ SẬP CUỘC
SỐNG ẤM NO CỦA TOÀN DÂN-QUÂN MN.

Sự thật -- thật là quá khủng khiếp. Cái đầu của TT Diệm là cái gì mà Moscow, Bắc Kinh và Hồ Chí Minh muốn, và những người Phật giáo và những thằng ngốc hữu dụng khác chỉ là phương tiện hữu hiệu của cộng sản. Và những người “Công giáo Bắc Kỳ Di Cư” muốn bảo vệ sự sống của họ và sự sống của toàn dân-quân MN nên cũng thành kẻ thù của Quốc Tế Cộng Sản và CSBV. Chính những tên CS này đã khoác cho chính quyền MNVN là “chế độ Công giáo trị” để chĩa mũi dùi vào những người di cư 1954.

Khi phân biệt bạn-thù, chúng ta không thể không nhận ra sự thật hãi hùng đó.

CHƯƠNG XI

NHỮNG ĐẢNG PHÁI VÀ CÁC TỔ CHỨC
TRANH ĐẤU CHÍNH TRỊ VIỆT NAM ĐÃ,
ĐANG, VÀ SẼ ĐI VỀ ĐÂU TRÊN DÒNG
SINH MỆNH CHÍNH TRỊ VIỆT NAM?

TT Diệm khi viếng thăm Sydney vào 1957, một nhà báo Úc đã phỏng vấn ông: *Nước Việt Nam đã đạt được những tiến bộ gì từ khi có độc lập?* TT Diệm trả lời:

“Đám đông quần chúng Á Châu rất thiếu kiên nhẫn để bắt kịp Tây Phương, những xứ sở vừa được độc lập đã gặp phải rất nhiều trở ngại khó khăn không sao kể hết được. Họ rất thiếu những con người có khả năng để tổ chức và quản trị xã hội. Chiến tranh đã gây ra bao phá hoại và đổ vỡ tơi bời. Trên quê hương của chúng tôi hai năm vừa qua, những đảng phái chính trị, mỗi đảng đều có quân đội riêng. Mỗi đảng phái

đều hy vọng tìm kiếm lợi lộc riêng tư cho riêng họ. Tất cả những hiện tượng như thế dẫn đến hỗn loạn vô chính phủ vốn đã có từ trước đây trong khoảng thời gian dành độc lập.” (Trích Anthony Bouscaren (1965), “DIEM OF VIETNAM” trang 77)

Bên cạnh nhận định của TT Diệm, Học giả lão thành Hồ Sĩ Khuê, khi viết cuốn, “HỒ CHÍ MINH, NGÔ ĐÌNH DIỆM và MẶT TRẬN GIẢI PHÓNG MN (1993), cụ có viết về tình trạng các đảng phái chính trị Việt Nam như sau: “Đảng phái chính trị hoạt động trong thời Cộng Hòa kém cỏi”, Cụ Khuê viết tiếp:

“Vận động quần chúng để có ảnh hưởng chính trị là công việc của đảng phái. Nhưng đó là việc mà các đảng phái nước ta làm rất sơ sài, thường chuộng bề mặt hơn bề sâu. Nếu không có cái máy chém Yên Bái thì chắc nông thôn khắp nước không làm gì được nghe đến Việt Nam Quốc Dân Đảng, rồi nào Tân Việt, nào Đại Việt, đảng nào cũng sinh hoạt như kiểu Thiên Địa Hội, hoạch định chống đối mà không hoạch định xây dựng. Quanh quẩn trong vòng đồng chí biết với nhau. Không phải ai cũng hiểu rõ cương lĩnh, mục đích và biết rõ ảnh hưởng của đảng mình. Vì phải giữ bí mật cho các hoạt

động, thành ra quần chúng trong nước thì mù tịt. Trong khi đảng phái không phải hội kín, mà là một tổ chức chính trị, dù có nguy hiểm, bị cấm đoán, vẫn phải hoạt động cho người dân trong nước biết tới mình.

Đây không phải là một phê phán, mà là nhận định một tình hình thực tế. Hoạt động các đảng phái bị nhà tù hạn chế. Lập đảng phái phải hành động công khai. Dù bất hợp pháp. Để phổ biến cho quần chúng biết mục tiêu, cương lĩnh, đường lối của mình tự bảo vệ an ninh là phải, nhưng giữ hoàn toàn bí mật thì không đúng...

Đảng phái hoạt động bí mật, bàn dân thiên hạ thích nghe nói đến tên các lãnh tụ, nhưng không rõ chương trình tranh đấu của mỗi đảng như thế nào. Dư luận có quan niệm lãng mạn hơn là chính trị, nên người nước ta đã một thời ham chuộng “Đôi Bạn” của Nhất Linh. Do không khí lơ mơ rất “hội kín” này, ta thường cho đảng nào cũng tốt cả, cũng đi từ “yêu cầu giải phóng” cố hữu của dân tộc mà tranh đấu thu hồi chủ quyền, đòi độc lập.

Dư luận như thế, có lẽ không sai lắm. Vì ngoài thuyết “Tam Dân” Nguyễn Thái

Học vay mượn ở Tôn Trung Sơn, đưa ra làm cương lĩnh cho Việt Nam Quốc Dân Đảng, chẳng thấy đảng phái nào phát huy một ý tưởng chính trị đi xa hơn lòng yêu nước chung chung, đưa ra một cương lĩnh dài hạn giữ nước và dựng nước, một đường lối hoạt động nhất quán, hình thành một tổ chức chặt chẽ, nhằm huấn luyện đảng viên có đủ khả năng cầm quyền khi thời cơ đến.

Người nhà nông không phải sinh ra là biết nghề. Từ tấm bé theo cha mẹ ra đồng học cày, học cấy, học gieo, học cấy, học mưa nắng, học đủ thứ, lớn lên mới cầm cày cho lúa được mùa. Người làm chính trị nghĩ rằng hễ yêu nước là biết cầm quyền rồi. Nên chẳng có ai học chính trị, học cầm quyền, không cần thấu suốt thế nào là guồng máy nhà nước, và quyền bính sử dụng ra sao.

Lại có một định kiến kỳ lạ: ai cũng cho tham vọng cầm quyền là xấu, chỉ kẻ háo danh mới thích quyền bính. Người tâm huyết thường ngại ngùng, sợ mang tiếng là ham danh ham lợi... Trong xã hội Việt Nam, chen chúc vào chính quyền phần đông là những người có tham vọng cá nhân, không có mấy ai vô vị lợi. Chỉ vì

người có thể làm nên việc lại thường “trùm chăn” giữ khí tiết.

Đạo lý chung chung đưa đến một thói quen tôn thờ lãnh tụ. Chọn một nhân vật có tên tuổi nào đó để làm minh chủ chờ thời. Lúc có cơ hội cầm quyền, lãnh tụ thường là một cá nhân đơn độc, không tổ chức nổi một chính phủ đồng nhất, phải gom năm cha ba mẹ vào làm một, không có định hướng, không có đường lối, không có lãnh đạo: mỗi thành viên một ý, có khi lại là ý đồ, chia rẽ nhau khi gặp vấn đề nan giải. Đến lúc ấy, đạo lý cá nhân thay cho ý thức chính trị, ai cũng theo lương tâm mình mà làm. Nhưng lương tâm mỗi người một khác, nên dễ thành dị tâm, rồi chia rẽ. Chỉ một thoáng gió nhẹ, cơ đồ rơi như ngọn lá khô. Đây là kinh nghiệm của Chính Phủ Trần Trọng Kim.”

(Trích, Hồ Sĩ Khuê (1993) “Ngô Đình Diệm, Hồ Chí Minh và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam” trang 42 và 43).

Ngày nay (2015), đứng trước tình trạng chia rẽ của các đảng phái và các tổ chức tranh đấu cho tự do dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam tại hải ngoại, vẫn thấy tồn tại đặc tính và những hiện tượng vô trật tự và hỗn loạn thường xảy ra suốt 40 năm qua làm suy

yếu sức mạnh tranh đấu với chế độ cộng sản độc tài của cộng đồng Việt Nam tại Hoa Kỳ và khắp nơi trên thế giới. Cuối cùng, những nỗ lực và cố gắng thật nhiều và liên tục suốt 40 năm qua không có hiệu năng và hiệu quả bao nhiêu. Và những người có “khí tiết”, có thể làm được vẫn “trùm chăn” như thừa nào.

Giờ đây, đọc những lời của cụ Hồ Sĩ Khuê, chúng ta nghĩ gì, cảm thấy gì và phải đáp ứng thế nào trước những vấn nạn to tát ấy?

ĐÂY MỚI THỰC SỰ LÀ TRỞ NGẠI KHÓ KHĂN NHẤT VÀ LÀ VẤN NẠN ĐÁNG LO NGẠI NHẤT CỦA THẾ HỆ NÀY VÀ NHỮNG THẾ HỆ SẮP TỚI -- ĐÂY CHÍNH LÀ VẤN NẠN LỚN NHẤT CỦA THỜI ĐẠI

mà suốt 40 năm qua chưa thực sự được đem ra mổ sẻ và thảo luận nghiêm chỉnh trong một cộng đồng Việt Nam Hải Ngoại lớn lao, vì đây sẽ có những ảnh hưởng vô hạn cho tương lai Việt Nam. Nếu cụ Hồ Sĩ Khuê đã nhận định, *“phần đông những người tìm cách tham chính chỉ vì tham vọng cá nhân, ít ai vô vị lợi”*, thì:

- * Những đảng phái và những tổ chức tranh đấu hiện nay tại hải ngoại có ai vô vị lợi không?
- * Có ai có đường lối vững chắc để giữ nước và dựng nước không?

- * Có ai biết nhu cầu khẩn thiết của đất nước VN gồm có những gì không?
- * Có những công trình huấn luyện các đảng viên hay thành viên nắm vững những nguyên tắc tổ chức, quản trị công quyền và làm chính sách quốc gia dân chủ khi thời cơ đến không?
- * Có ai dám sống chết cho lý tưởng tự do dân chủ và quyền tối thượng của toàn dân Việt Nam không?
- * Có ý thức cách mạng dân chủ không?
- * Có khả năng và tinh thần để kế thừa và kế tục cuộc cách mạng dân chủ của MNVN còn đang dang dở không?
- * Con người Việt Nam Cộng Hòa là con người gì?
- * Có ai dám từ bỏ cái ngã nhỏ bé của riêng mình để hy sinh hòa nhập vào đại thể dân tộc không?
- * Có ai có đủ sức mạnh tinh thần, đạo đức và trí thức không?
- * Con người là nguồn gốc của chính trị, kinh tế, xã hội, và văn hóa và của chính quyền -- nếu vậy, làm sao có được những con người tốt lành để nắm giữ những quyền hành đó?
- * Đất nước Việt Nam vào hậu cộng sản cần có

những con người thực tế, thực dụng và lý tưởng có kiến thức và hiểu biết sâu xa để giúp người dân thành lập nên chính quyền các cấp, từ địa phương lên trung ương. Có đảng phái và tổ chức nào có được những con người như thế chưa?

Nếu chưa có, phải tìm mọi cách mà có thì hy vọng mới vươn lên.

TẤT CẢ NHỮNG TRA VẤN TRÊN, ĐANG CẦN CÓ CÂU TRẢ LỜI NGAY THẮNG CHÂN THẬT, LƯƠNG THIỆN, SÂU SẮC VÀ VỮNG CHẮC CỦA TẤT CẢ ĐẢNG PHÁI VÀ MỌI TỔ CHỨC TRANH ĐẤU TẠI HẢI NGOẠI, NẾU THỂ HỆ NÀY VÀ THỜI ĐẠI NÀY MUỐN CÓ SỨC MẠNH VÀ CÓ HIỆU NĂNG HIỆU QUẢ TRONG NỖ LỰC TRANH ĐẤU VỚI CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN ĐANG CAI TRỊ ĐẤT NƯỚC CHÚNG TA.

CHÚNG TA – TẤT CẢ CHÚNG TA ĐANG CẦN CÓ NHAU, CÓ NHAU CHÚNG TA SẼ CHIẾN THẮNG, NẾU CỨ CHIA RẼ THÂM KHỐC THÌ CÓ LÀM GÌ CŨNG CHỈ LÀ MUA VUI MỘT VÀI TRỐNG CANH. MUỐN THAY ĐỔI VẬN MỆNH LỊCH SỬ VN THÌ CHÚNG TA KHÔNG THỂ TIẾP TỤC CHIA RẼ NHAU.

PHẢI TÌM MỌI CÁCH ĐỂ PHỤC HỒI LẠI NIỀM TIN CHO CHÍNH MÌNH VÀ PHỤC HỒI LẠI

NIỀM TIN ĐANG DẪY CHẾT TRONG LÒNG NGƯỜI DÂN VIỆT TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC BẰNG CÁCH HÒA ĐỒNG HỢP NHẤT VỚI NHAU NHƯ CHIM LIỀN CÁNH, NHƯ CÂY LIỀN CÀNH.

CÔNG CUỘC DUYỆT XÉT LẠI LỊCH SỬ TRỌNG ĐẠI NÀY KHÔNG CHỈ ĐỂ KẾT THÚC TRẬN DOANH Ý THỨC HỆ 40 NĂM VỚI CỘNG SẢN VN, MÀ CÒN CÓ MỤC TIÊU LỚN HƠN -- RÚT RA BẰNG ĐƯỢC NHỮNG KINH NGHIỆM ĐẦY MÁU, NƯỚC MẮT VÀ MỒ HÔI CỦA NHỮNG NGƯỜI CÁCH MẠNG DÂN CHỦ VIỆT NAM CỘNG HÒA ĐI TRƯỚC ĐÃ HY HIẾN TÂM HUYẾT, MẠNG SỐNG CỦA HỌ CHO DÂN CHO NƯỚC, XÂY NÊN CUỘC SỐNG ẨM NO CHO TOÀN DÂN VÀ TOÀN QUÂN MNVN TRÊN HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG, VÀ XÂY NÊN NỀN ĐỆ I CỘNG HÒA VIỆT NAM.

CUỘC CÁCH MẠNG NÀY CÒN ĐANG DANG DỞ, CẦN THỂ HỆ KẾ TỤC ĐỂ XÂY NÊN NỀN CỘNG HÒA ĐỆ III CHO NƯỚC VIỆT NAM TỪ ẢI NAM QUAN ĐẾN MŨI CÀ MAU. ĐÓ LÀ DI CHÚC ĐỂ LẠI CỦA LỊCH SỬ BI THƯƠNG GIỐNG NÒI VIỆT TỘC.

Thực tế suốt 40 năm qua (1975-2015) đến nay,

chúng ta vẫn phải sống trong cảnh quốc biến, quốc hận, quốc nhục và quốc nạn. Nước mất nhà tan chưa cứu được vẫn trong tay giặc, ***làm gì có những thứ quyền hành quyền lực hay quyền lợi*** để chúng ta phải xung đột, hận thù, xâu xé, nghi kỵ, đổ kỵ, ghen ghét, sát phạt, phỉ báng nhau quyết liệt ***bởi ảo tưởng?***

Sự thật ấy cho thấy, những đảng phái và những tổ chức tranh đấu phần đông HOÀN TOÀN THIẾU THỰC TẾ. Muốn có sức mạnh để tranh đấu có hiệu năng hiệu quả thì phải dựa vào sức mạnh cộng đồng và tất cả những người dân sống trong cộng đồng đó. Muốn thế chúng ta phải được lòng tin cậy, quý trọng và thương mến của mọi người. Chúng ta phải có khả năng giúp đỡ xây dựng đời sống cộng đồng ấm no, thanh bình an lạc và ổn định an vui như các cộng đồng khác ở Mỹ mà chúng ta đã thấy khắp nơi.

Trên thực tế, cộng đồng người Việt Hải Ngoại chẳng mấy ai tin tưởng các đảng phái hay các tổ chức tranh đấu. Đó là lỗi của chúng ta. Sự thật ấy cho thấy chúng ta HOÀN TOÀN THIẾU TINH THẦN THỰC DỤNG trong đời sống cộng đồng. Đúng như cụ Hồ Sĩ Khuê đã nhận định,

“những người chạy đua vào chính quyền phần đông vì tham vọng cá nhân”,

Tại hải ngoại, phần đông tranh đấu cũng vì tham vọng cá nhân hay phe nhóm. Sự thật ấy cho mọi người thấy đảng phái và các tổ chức tranh đấu phần nhiều, không phải tất cả --

RẤT THIỂU LÝ TƯỞNG TRANH ĐẤU -- LÀ CHO DÂN CHO NƯỚC, KHÔNG PHẢI CHO MÌNH, NHẤT LÀ LÝ TƯỞNG TỰ DO DÂN CHỦ. Không có lý tưởng thì tranh đấu cho cái gì?

Trong giai đoạn cứu nước khẩn cấp này, đất nước đang cần có

NHỮNG CON NGƯỜI DÁM HY SINH, CÓ TINH THẦN THỰC TIỄN, THỰC DỤNG VÀ LÝ TƯỞNG NHƯ CON NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA NGÔ ĐÌNH DIỆM CŨNG NHƯ TOÀN DÂN-QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA NGÀY XƯA.

Như thế cuộc tranh đấu sẽ hiệu năng và hiệu quả biết bao. Một tổ chức chính trị đấu tranh cần phải được quần chúng hậu thuẫn. Muốn có nước phải có dân, có DÂN thì dân sẽ trao quyền cho, ấy là quy luật, là hợp tình hợp lý. Khi đã có chính quyền thì cứ chứng tỏ tài năng và đức độ cũng như tinh thần PHỤC VỤ; có cái nhìn thực tế, thực dụng và lý tưởng như thế thì GIẤC MƠ ĐOÀN KẾT ĐỂ CÓ SỨC MẠNH TRANH ĐẤU CHẮC CHẮN SẼ THÀNH SỰ THẬT.

Các đảng Cộng Hòa và Dân Chủ tại HK là một mẫu mực điển hình mà các đảng phái Việt Nam có thể rút tĩa ra được những giá trị và những kinh nghiệm giá trị nhất.

KẾT LUẬN

Trong suốt 40 năm qua, Đảng CSVN đã dồn mọi nỗ lực để cưỡng bách toàn dân Việt Nam phải học tập chủ nghĩa Mác-Lê và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Ở hải ngoại, họ tung tràn ngập sách báo vào thư viện HK và vào cộng đồng người Việt để tiếp tục duy trì mặt trận đánh về **CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ**. CSVN có Bộ Chính Trị, Ban Tuyên giáo trung ương, Ban Văn Hóa Tư Tưởng Trung Ương, Viện Triết Học, mặt Trận Tổ Quốc, 700 tờ báo và các đài truyền thanh truyền hình. Họ tung tiền ra để mua chuộc giới truyền thông hải ngoại để điều động Chiến Tranh Ý Thức Hệ ở hải ngoại.

Chúng ta phải ý thức được rằng, “*làm thấy thuốc mà làm thì giết một người. Làm chính trị làm thì giết cả một dân tộc. Và làm văn hóa làm là giết muôn ngàn thế hệ*”; HCM và đảng CSVN đã sai lầm về chính trị nên đã giết cả một dân tộc. Bây giờ lại để cho họ dùng văn hóa Marxism để tiếp tục giết nhiều thế hệ Việt Nam nữa hay sao?

Vì thế người Việt Hải Ngoại phải có những người dám từ bỏ đời sống giàu sang và ấm no của cá nhân để

TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN VỚI VĂN HÓA VÔ THẦN CỦA CỘNG SẢN ĐANG NÔ DỊCH TRÍ TUỆ VÀ TÂM HỒN VIỆT NAM.

Chúng ta phải tiếp tục chiến đấu bền bỉ và can trường dũng mãnh như những người Việt Nam Cộng Hòa trước kia đã từng chiến đấu bằng máu, nước mắt, mồ hôi trong gian khổ và kiên cường với những kẻ tranh quyền cướp nước cũng như đối với 14 kẻ thù trong suốt 9 năm để xây nên Hòn Ngọc Viễn Đông; Cuộc chiến tranh ấy đã hy sinh biết bao cái chết hiên ngang và bao ngàn cái chết anh hùng, bi thương, cay đắng -- Nếu chúng ta không tiếp tục nối gót tiền nhân, các thế hệ con cháu của chúng ta sẽ trở thành nạn nhân thê thảm cho những âm mưu thâm độc ngu xuẩn của những con người cai trị đất nước Việt Nam bằng chế độ Cộng sản.

Vì thế mới có CUỘC CHIẾN ĐẤU ÂM THẦM TRONG BÓNG TỐI LIÊN TỤC 40 NĂM TRONG CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ VỚI CSVN tại hải ngoại suốt từ 1975 đến hôm nay là 2015.

Trước 1963, TT Diệm đã nhìn thấy tất cả những âm mưu của CSBV, nên ông và toàn dân MNVN đã nỗ lực trong suốt 9 năm để *cứu nước, giữ nước và dựng nước* trước làn sóng xâm lăng toàn diện của Quốc Tế Cộng Sản và CSBV. Ít ai để ý đến TT Diệm rất chú tâm vào Chiến Tranh Ý Thức Hệ của MNVN và xây dựng cách mạng dân chủ cho chế độ Cộng Hòa Việt Nam thật vững mạnh bằng chủ nghĩa NHÂN VỊ cộng với tinh thần HUỐNG THUỘNG và HUỐNG THA của cụ Lý Đông A do ông Thái Lăng Nghiêm đem đến cho ông Ngô Đình Nhu, cùng với những hiểu biết và kiến thức về dân chủ để xây dựng con người cho cách mạng dân chủ của MNVN và xây dựng cho toàn dân MN, với khát vọng đào tạo cho đất nước VN và chế độ Cộng Hòa Việt Nam những công dân có đủ, *không chỉ đời sống vật chất, mà còn có cả đời sống tinh thần, đạo đức và trí thức phong phú và ổn định để chấm dứt tình trạng “dân trí” thấp của người dân Việt.*

Theo nhận xét của Henry G. Fairbank thì:

“Những người cộng sản sợ hãi thứ Ý Thức Hệ này còn hơn 170.000 ngàn quân lính.”

Vì thế khi đương đầu với chế độ CSVN trong trận mạc Ý Thức Hệ, không gì bằng làm sáng tỏ con

người dân chủ với tinh thần dân chủ, luật pháp dân chủ, văn hóa dân chủ, chính trị, kinh tế, và xã hội dân chủ cũng như những NGUYÊN TẮC DÂN CHỦ, NHỮNG MỤC ĐÍCH DÂN CHỦ và NHỮNG GIÁ TRỊ DÂN CHỦ.

Trận doanh Ý Thức Hệ giữa phe cách mạng dân chủ Miền Nam và phe cách mạng cộng sản diễn ra âm thầm nhưng rất khốc liệt trong bóng tối, không bằng bom đạn, mà bằng sức mạnh tinh thần sáng tạo và ánh sáng của tâm hồn và trí tuệ, cộng với sự hiểu biết và kiến thức thật sâu thật rộng về toàn bộ đời sống của người dân và của quốc gia.

Từ đó, 10 giá trị chiến lược làm nền móng căn bản cho cách mạng của CSVN đã bị đánh đổ từ từ cho đến ngày nay (30 tháng 4-2015) thì hoàn toàn sụp đổ mà không làm sao cứu vãn được. CÁCH MẠNG CỘNG SẢN ĐÃ HOÀN TOÀN SỤP ĐỔ VÀ CHỦ NGHĨA MARX ĐÃ BỊ CHÔN VÙI TRONG CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ này.

Sự chiến thắng này không chỉ dựa trên cái gọi là “lý luận cách mạng” với những người CSVN đang nắm trong tay “chủ nghĩa Mác-Lê bách chiến bách thắng”, mà

NHỮNG GÌ CỘNG SẢN ĐÃ LÀM TRONG LỊCH SỬ NÓI CHO MỌI NGƯỜI HIỂU CÁCH MẠNG CỘNG SẢN THẬT SỰ LÀ CÁI GÌ?

Những người cộng sản đứng trước người khác không bao giờ là con người thật (real man), mà toàn bằng mặt nạ. Trong chiến tranh Ý Thức Hệ, lột mặt nạ những người cộng sản là điều họ lo sợ nhất. Và cuối cùng họ thảm bại vì những chiếc mặt nạ đã bị đối thủ giựt xuống. Quan trọng hơn hết, trong trận doanh Ý Thức Hệ này là so sánh và đối chiếu

HAI DÒNG THÁC CÁCH MẠNG TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM -- CÁCH MẠNG CỘNG SẢN VÔ THẦN VÀ CÁCH MẠNG DÂN CHỦ HỮU THẦN CỦA NHỮNG NGƯỜI VIỆT NAM CỘNG HÒA.

- Cách mạng cộng sản có hơn 70 năm làm cách mạng nhưng chỉ xây lên được nhiều triệu nắm mồ cho người Việt Nam, cùng với một đất nước lụn bại và đau khổ tơi bời vì bạo lực gian tham của cách mạng CS. Đó là chỗ ĐẠI THẢM BẠI CỦA CÁCH MẠNG CỘNG SẢN.

- Cách mạng dân chủ bất bạo động Miền Nam chỉ có 9 năm làm cách mạng trong lò lửa của chiến tranh và thù hận ngập trời, với 14 kẻ thù đầy quyền năng có nanh vuốt vây hãm và săn đuổi đêm ngày. Cuối cùng đã xây nên được Hòn Ngọc Viễn Đông và xây dựng được cuộc sống trong thanh bình an lạc, ấm no và hạnh phúc cho toàn dân-quân MNVN.

- Trên thực tế, toàn bộ hệ thống giá trị chiến lược của CSVN đã hoàn toàn sụp đổ. Cách Mạng Cộng Sản đã cho thấy sự thảm bại thê thảm ê chề

trước hệ thống giá trị của văn hóa truyền thống của Dân Tộc Việt, và những nguyên tắc dân chủ, những mục đích dân chủ và những giá trị dân chủ đã được xây dựng trong Cách Mạng Dân Chủ MN và ở Hải Ngoại hiện nay.

- Tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh là gì mà CSVN bắt cả nước phải học tập suốt bao chục năm qua? Tư tưởng và đạo đức này có làm cho dân cho nước Việt Nam tốt đẹp hơn và đạo đức hơn không? Nếu không thì học nó để làm gì?

- Đối kháng với tư tưởng và đạo đức của Chủ Tịch Hồ Chí Minh là tư tưởng và đạo đức của Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Nhưng tư tưởng và đạo đức này bị HCM và đảng CSVN và 14 kẻ thù tìm mọi cách để bôi nhọ (và che dấu suốt hơn nửa thế kỷ nay) để có cơ giết ông và che đậy tội ác vĩ đại của họ – cho nên cả dân tộc Việt nam và toàn thế giới không mấy ai biết tư tưởng và đạo đức của TT Diệm là gì? – Tư tưởng này không chỉ là những lời những chữ nói hay viết ra, mà nó đã xây được Hòn Ngọc Viễn Đông và đem lại ấm no hạnh phúc cho toàn dân MNVN.

- Suốt hơn 70 năm cách mạng xây dựng con người mới Xã Hội Chủ Nghĩa, nhưng trên thực tế, toàn dân Việt chỉ thấy CS toàn là những con người của bạo lực, hận thù, dối trá, lừa lọc, phá hoại và gian tham vô độ, cướp nhà, cướp đất của dân suốt từ Bắc vào Nam.

- Trong khi ấy những con người Việt Nam Cộng

Hòa mà điển hình nhất chính là người cha khai sinh ra nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam – một con người đã được 20 người lãnh tụ Á Châu và Thế Giới cũng như các quan sát viên quốc tế nhiệt liệt ca ngợi và tôn kính về đức độ, tài năng và đảm lược phi thường – và nền Cộng Hòa mà ông cùng toàn dân toàn quân MNVN xây nên, được GS Wesley Fishel, người đứng đầu 54 trí thức hàn lâm (*academic intellectuals*) của Hoa Kỳ cố vấn để tổ chức chính quyền và hệ thống chính trị -- người ấy đã ca tụng: *“Chắc chắn đây là một chế độ phát triển, ổn định nhất và lương thiện trong sạch nhất vùng Á Châu.”*

Đất nước Việt Nam chúng ta chỉ có hai lãnh tụ khả kính nhất, nhân từ độ lượng nhất, nổi bật nhất, là Hoàng Đế Bảo Đại và TT Diệm, nhưng cả hai đều bị thực dân và cộng sản tìm trăm mưu ngàn kế thâm độc để triệt hạ, bôi bác và hủy diệt, để CSBV có lý do thần thánh hóa lãnh tụ Hồ Chí Minh của họ bằng những chiếc mặt nạ mỹ miều, che dấu bản chất bạo lực, hận thù, dối trá, lừa đảo, độc ác gian tham của lãnh tụ và của họ.

Họ xúi dục cha chống con, vợ chống chồng, tôn giáo này chống tôn giáo khác, đảng này chống đảng kia, anh em và đồng bào chống nhau. Họ xé nát dân tộc đau khổ này thành trăm ngàn mảnh chia lìa thảm thương. Họ chia rẽ Bắc Nam để làm cho dân tộc suy liệt bại vong, để cho đảng cộng sản được sống bình an trên NỖI CHẾT VÔ VÀN ĐẢNG CAY CỦA

DÂN TỘC VIỆT. Cuối cùng, biết bao sự thật lịch sử bị che giấu, người dân Việt

CHỈ BIẾT NHỮNG ĐIỀU KHÔNG CÓ THỰC TRONG LỊCH SỬ. CÒN NHỮNG GÌ BIẾT VỀ HAI LÃNH TỰ KHẢ KÍNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM LÀ HOÀNG ĐẾ BẢO ĐẠI VÀ TT DIỆM THÌ KHÔNG PHẢI LÀ SỰ THẬT.

Trong trận doanh Ý Thức Hệ, chúng ta không chỉ làm nổi bật Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH và GIÁ TRỊ của Cách Mạng CS và Cách Mạng Dân Chủ MN, mà chúng ta phải tìm cho ra những sự thật về NHỮNG LÃNH TỰ KHẢ KÍNH CỦA DÂN TỘC để phục hồi lại uy danh thanh thế và danh dự của những con người đã hy hiến thân tâm của họ suốt đời cho dân cho nước nhưng bị thực dân và cộng sản bôi bác, giấu diếm để che mắt tất cả chúng ta. Chúng ta phải tìm cho ra tư tưởng và đạo đức của các lãnh tụ chân chính của dân tộc để lấy đó làm mẫu mực cho lý tưởng tranh đấu của dân tộc.

Cuộc tranh đấu cho tự do dân chủ và nhân quyền còn đang dang dở, cuộc cách mạng dân chủ của Việt Nam Cộng Hòa MN cũng chưa hoàn tất, đang cần được tiếp nối kế tục. Trong đó vai trò của các tôn giáo, vai trò của tầng lớp trí thức và vai trò của các đảng phái nắm quyền quyết định tương lai của cả dân tộc Việt Nam.

Chúng ta cũng không nên sĩ diện về một sự thật không thể chối bỏ -- đó là tất cả chúng ta chẳng ai là Thiên Thần cả. Nếu chúng ta muốn ném đá ai mà chúng ta cho rằng người đó có tội, chúng ta nên tự xét bản thân chúng ta có tội nào không? hẵn cầm đá ném người.

Xưa TT Diệm đã nỗ lực không ngừng để nói và làm những điều thực tế, thực dụng và lý tưởng, để mong thúc tỉnh không chỉ dân tộc Việt Nam, mà cả vùng Á Châu. Trên tinh thần đó, cuộc chiến đấu âm thầm trong bóng tối suốt 40 năm qua trong chiến tranh Ý Thức Hệ giữa hai làn sóng cách mạng tại Việt Nam được viết ra hôm nay, không phải để lên án hay nguyên rủa ai, nhưng đây là cuộc duyệt xét lịch sử, nên phải tôn trọng sự thật. Đó là ý nghĩa của cuộc duyệt xét.

Mục đích của duyệt xét là tìm cho ra sự thật để trả về cho sự thật; Những gì giả dối trả về cho giả dối. Giá trị của duyệt xét là rút tỉa những kinh nghiệm trong những bài học lịch sử lẫm đau thương để đừng bao giờ vấp phải như thế nữa. Chúa Jesus đã từng phán: *“các anh em hãy tìm lấy sự thật và sự thật sẽ giải phóng anh em”*, và Chúa nói thêm rằng, *“Cây nào không sinh ra quả ngọt sẽ bị chặt đi và quăng vào lửa”*.

VÀ CUỘC CHIẾN ĐẤU TRONG TRẬN DOANH
Ý THỨC HỆ GIỮA CÁCH MẠNG DÂN CHỦ
MIỀN NAM VÀ CÁCH MẠNG CỘNG SẢN

MIỀN BẮC, CHÍNH LÀ CUỘC NỔ LỰC CHẶT CÂY “CÁCH MẠNG CỘNG SẢN QUẰNG VÀO LỬA” -- VÌ CÂY NÀY SINH RA TOÀN TRÁI ĐẮNG CHO DÂN CHO NƯỚC VIỆT NAM; ĐỒNG THỜI GIEO XUỐNG MẢNH ĐẤT ĐẦY OAN KHIÊN ẤY NHỮNG HẠT MẦM CỦA CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG VÀO THỜI HẬU CỘNG SẢN ĐỂ TÁI TẠO LẠI MỘT VIỆT NAM THỐNG NHẤT THÀNH HÒN NGỌC VIỄN ĐÔNG.

Tái bút,

Tiểu luận này được viết ra như một nén hương trong đêm tối buồn bã của lịch sử Việt Nam dâng lên Đấng Tạo Hóa là người Cha chung của tất cả nhân loại, dâng lên Tổ Tiên và Tiền nhân của Đất Việt, dâng lên anh linh bao anh hùng liệt nữ của giống nòi suốt dòng bão bùng của lịch sử, dâng lên những vị lãnh tụ khả kính đã hy hiến thân tâm cho sự tồn vong của đất nước, dâng lên trước những nắm mồ của bao thanh niên yêu quý tràn ngập trong lòng Đất Mẹ, dâng lên hàng ngũ quân cán chính của MN đã nằm xuống trong cuộc chiến đấu để cứu nước, giữ nước và dựng nước nên Hòn Ngọc Viễn Đông.

Xin tất cả phù hộ cho Dân Tộc bất hạnh này sớm cứu được nước, giữ được nước và dựng được nước như Hòn Ngọc Viễn Đông ngày nào, cho thanh bình an lạc và ấm no đến với 90 triệu con người đang đau

khổ -- trong lúc cách mạng cộng sản đang đẩy chết từng giờ trên quê hương Việt Nam.

Đặc biệt xin thành kính gởi về các tu sĩ trong các tôn giáo, tầng lớp trí thức và tuổi trẻ Việt Nam trong và ngoài nước để thấy “đâu là sự thật lịch sử giống nòi”?

Đồng thời Tiểu Luận này được viết ra như những lời tạ ơn những người bạn Mỹ khả kính đã giúp cho cách mạng dân chủ MN thành công khi xây được Hòn Ngọc Viễn Đông.

Công Dân Nguyễn Anh Tuấn.

Tổ chức Hòa Đồng Dân Tộc
và nhóm Cách Mạng Dân chủ Đáy Tầng tại Hoa Kỳ.

(Hoa Kỳ ngày 30 tháng 4-2015, kỷ niệm 40 năm quốc hận, quốc nạn và quốc nhục.)

PHỤ BẢN

12 TUYÊN NGÔN CỦA LỰC LƯỢNG
CHÍNH TRỊ QUÂN CHÚNG VIỆT-NAM
ĐỐI KHÁNG VỚI CHẾ ĐỘ CSVN
(2004)

12 tuyên ngôn của Lực Lượng Chính trị quần chúng Việt-Nam đối kháng với chế độ CSVN

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và trật tự mới của thế giới – Một thế giới không còn biên giới quốc gia (Borderless World), trong đó tất cả các quốc gia chủng tộc đang dần tiến lại bên nhau như một thế giới đại đồng. Thế mà quốc gia Việt Nam vẫn còn giống như một ốc đảo rừng hoang nước độc, và dân tộc Việt Nam vẫn sống như những hạt cát rời rã xa lạ bên nhau. Không có hận thù giai cấp của hàng ngũ cách mạng Cộng Sản từ hơn 60 năm qua thì đất nước và dân tộc này đâu phải như hôm nay.

Nếu chúng ta có một viễn kiến để thấy xa trông rộng thì không khỏi khắc khoải lo âu – Theo giáo sư

Paul Kennedy (1994), chỉ cần hai thập niên nữa (2025), dân số Việt Nam sẽ tăng khoảng 95%, tức khoảng 160 triệu người. Khi dân số gia tăng lớn lao như thế, thực phẩm phải gia tăng, nhà cửa, năng lượng, giáo dục và y tế... cũng đều phải bội tăng. Nếu ngày nay dân tộc này không khai thông được sự bế tắc của lịch sử, không ra khỏi được những lý tưởng hão huyền của chủ nghĩa và đảng Cộng Sản thì khó thoát khỏi hiểm họa chực chờ trên ngưỡng cửa của thế kỷ 21. Những con người tự nhận là **“đỉnh cao trí tuệ”** vẫn bịt kín mắt họ bằng đường lối Mác Xít, và như Michel Tauriac đã quan sát hình ảnh **“Nhân dân làm chủ, nhà nước quản lý và đảng lãnh đạo”** chẳng khác nào **“như một chiếc tàu chập chờn trong sương đêm vì lạc lối.”**

Đứng trước thực tế lịch sử đó, những công dân Việt Nam thời đại Dân Chủ Hóa Toàn Cầu như đang đứng trước **ba bài học lịch sử** phức tạp nhất, sâu thẳm nhất; bởi vì cái tính chất thiên biến vạn hóa của dòng sử mệnh Việt Nam và thế giới, đó là:

1. Bài Học Lịch Sử Việt Nam vào Thế Kỷ 20
2. Bài học lịch sử của khối Cộng Sản
3. Bài học lịch sử của khối tư bản

Muốn chấm dứt bi kịch quê hương thì không thể không hiểu cộng sản là gì? tư bản là gì?

Quan trọng hơn, khi học xong hai bài học tư bản

- cộng sản thì chúng ta sẽ tìm thấy đâu là lẽ thịnh-suy, hưng-phế, đâu là lẽ thành-bại và đâu là lẽ trị-loạn, từ những kinh nghiệm thực tế của lịch sử thế giới để lại. Từ đó, chúng ta mới hy vọng nắm được **Giá Trị Tiến Hóa Của Lịch Sử** để xây dựng lại quê hương trên hoang tàn đổ nát hôm nay.

Sử mệnh Việt Nam gắn liền với sử mệnh thế giới, nhất là từ thế kỷ 20, nên việc hiểu biết về các trào lưu và hoàn cảnh lịch sử thế giới là một việc làm vô cùng cần thiết để nhìn ra sự thật lịch sử. Chúng ta cần học hỏi những kinh nghiệm xây dựng Dân Chủ của Hoa Kỳ, của các quốc gia Âu Châu, Phi Châu, Trung Đông và Nam Mỹ để chiêm nghiệm những ưu việt của họ mà cùng nhau xây dựng một nền dân chủ cho đất nước chúng ta bằng với tất cả những giá trị đạo lý, văn hóa, phong tục và tập quán của Việt nam. **Đó là nền Dân Chủ Đáy Tầng và một nền Đệ Tam Cộng Hòa công chính.**

Ngay từ 1917, Hoa Kỳ đã có dự tính xây dựng nền hòa bình, ổn định cho toàn thế giới. Tổng Thống W. Wilson đã hô hào: *“hãy xây dựng thế giới thành nơi an toàn cho nền dân chủ”*. Trên định hướng đó, Hoa Kỳ cổ súy cho tinh thần *chống thực dân* (anti-colonialism), hô hào các đế quốc thực dân trao trả lại nền độc lập cho các quốc gia đang bị chiếm đóng và đô hộ (60 quốc gia). Từ đó Hoa Kỳ và thế giới thành lập Hội Quốc Liên (League of Nations ,1918), đến 1948 thì thành lập Liên Hiệp Quốc và đưa ra bản

Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền gồm 29 điều khoản để kêu gọi cộng đồng nhân loại tôn trọng giá trị con người, tôn trọng quyền sống, quyền tự do và chính trị căn bản của con người, nhất là tôn trọng đạo đức chính trị và công lý xã hội.

Cũng vào năm 1917, cách mạng tháng 10 của Nga xô nhào danh con người “**vô sản**” để cổ súy hận thù trong chiến tranh giai cấp với khối “**tư bản**” – tức là những người cha đẻ ra Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và những người cha khai sinh ra *Phong Trào Giải Thúc* trên toàn thế giới đã mang đến kết quả sau đó là từ 1917 đến 1967, gần 60 quốc gia bị thực dân Tây Phương đô hộ đã được trao trả độc lập để xây dựng lại quốc gia và đóng góp tích cực vào việc thực thi tinh thần cao cả của *Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền* trên toàn thế giới.

Nền độc lập của Việt Nam vào năm 1945 cũng là một sự thật không thể chối cãi. Nhưng Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam đã giương cao ngọn cờ **Việt Minh** – tiền thân của ngọn cờ Quốc Tế Cộng Sản tại Việt Nam – để giành lấy nền độc lập phôi thai vừa thành hình. Đây là cơ hội lịch sử lớn lao mà dân tộc Việt Nam đã đánh mất vào tay cộng sản.

Kế đến, sau khi đất nước bị chia đôi, Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam không theo gương của Đông Đức và Tây Đức, Hoa Lục và Đài Loan, cũng như Bắc Hàn và Nam Hàn, để yên phần đất tự do dân chủ còn lại của đất nước được tự do xây dựng

và phát triển, họ tiến chiếm Miền Nam. Cơ hội lịch sử lớn lao của đất nước một lần nữa bị đảng Cộng Sản Việt Nam phá hủy. Thêm vào đó, năm 1975, sau khi thống nhất nước nhà bằng con đường bạo lực đẫm máu, Việt Nam lại mất thêm cơ hội lịch sử thứ ba, vì đảng Cộng Sản Việt Nam quyết chí xô đẩy cả dân tộc vào con đường cực kỳ đau khổ tăm tối của định hướng xã hội chủ nghĩa lầm lạc và đầy tội ác của họ.

Vào năm 1989, cả khối Quốc Tế Cộng Sản trên toàn thế giới sụp đổ. Đây là cơ hội lịch sử thứ tư để cho đảng Cộng Sản Việt Nam từ bỏ con đường lầm lạc của Quốc Tế Cộng Sản trở về với đất nước dân tộc. Nhưng dù những người cộng sản đều biết “*con đường Bác đi là con đường bi đát*”, họ vẫn ngoan cố bám víu vào đặc quyền, đặc lợi của độc đảng để tiếp tục duy trì bảo vệ đảng, tiếp tục thống trị đất nước trên một định hướng chính trị độc đoán đầy sai lầm, thoái hóa vô độ và phi đạo đức của một chủ nghĩa chính trị quá lỗi thời lạc hậu đã bị chính Nga Sô, quê hương của “*xã hội chủ nghĩa*” vứt bỏ vào sọt rác vĩnh viễn.

Tóm lại, con đường cách mạng Cộng Sản do Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam áp dụng tại Việt Nam từ hơn 60 năm qua không chỉ làm mất đi bốn cơ hội lịch sử lớn lao của đất nước, làm chết bao triệu người vô tội, mà còn để lại cho xã hội Việt Nam ngày nay 14 cơn khủng hoảng:

khủng hoảng niềm tin, khủng hoảng nhân tâm, khủng hoảng nhân cách, khủng hoảng đạo đức, khủng hoảng luật pháp, khủng hoảng văn hóa tư tưởng, khủng hoảng đạo lý và tôn giáo, khủng hoảng ý thức dân tộc, khủng hoảng giá trị, khủng hoảng đường lối, khủng hoảng lãnh đạo, khủng hoảng xã hội, khủng hoảng giáo dục, và khủng hoảng kinh tế.

Trước trào lưu mới của lịch sử nhân loại, trước những cơn khủng hoảng hiện nay, dân tộc Việt Nam phải tìm mọi cách để ra khỏi vũng lầy lịch sử ấy. Chúng ta phải có khả năng nhận thức, tiếp nhận những kiến thức mới và phải có khả năng thích nghi với trào lưu lịch sử mới mẻ của nhân loại. Trật tự mới của thế giới là trật tự của nền ***dân chủ pháp trị toàn cầu*** (legal democracy), là một nền hòa bình ổn định và phát triển trên tầm mức quốc gia, khu vực và toàn cầu. Và toàn cầu hóa về kinh tế, tiến dẫn đến dân chủ hóa toàn cầu.

Làm thế nào để dân chủ hóa đất nước với một bản hiến pháp dân chủ do toàn dân viết ra để thành lập một chính quyền của dân, do dân và vì dân? Làm thế nào để có hòa bình? Làm thế nào để xây dựng TỰ DO và CÔNG LÝ? Làm sao để ổn định quốc gia xã hội? Làm thế nào để bảo vệ quyền sống, quyền tự do, quyền tư hữu, và quyền tìm kiếm hạnh phúc của toàn dân? Làm

sao có hạnh phúc khi con người không có tự do? Tại sao đảng CSVN lại là kẻ thù của tự do? Làm sao để phát triển cho dân giàu nước mạnh?

Đây là những câu hỏi đã được đặt ra từ 142 năm qua: 80 năm đô hộ bởi thực dân Pháp và 60 năm dưới xiềng xích nô lệ hải hùng của đảng CSVN (1862-2004).

Một câu hỏi cho đến nay vẫn chưa có câu trả lời:

Tại sao đảng CSVN không có đủ đạo đức, sự công bằng, kiến thức, khả năng và ý chí để tạo ra hòa bình, ổn định, phát triển cho Việt Nam để đem hạnh phúc đến cho toàn dân Việt?

Thế mà đến bây giờ vẫn còn quá nhiều đảng viên CS, dù đã biết, nhưng vẫn nỗ lực duy trì bảo vệ cái đảng ấy; trong khi đảng CSVN có truyền thống luôn luôn quay ra ăn thịt chính con mình một cách lạnh lùng khủng khiếp.

Đến nay (2004), chiến tranh Việt Nam đã chấm dứt gần 30 năm, đất nước không còn tiếng súng, nhưng đó không phải là một nền hòa bình thật sự mà chỉ là một nền hòa bình giả tạo – một nền hòa bình âm ỉ những phần uất, khổ đau, nghèo đói, tội lỗi và bất công. Làm sao đất nước này có hòa bình thật sự khi những người nắm giữ quyền hành quốc gia vẫn còn quá nhiều tham vọng bất chính: tham vọng của

cải vật chất, tham vọng tiếp tục ngồi trên đầu trên cổ cả một dân tộc khổ đau, mất mát và đổ vỡ trăm bề; còn đảng CS thì vẫn lạnh lùng như gỗ đá với những dự mưu giữ QUYỀN ĐỘC TÔN LÃNH ĐẠO để truyền tử lưu tôn, cha truyền con nối ngồi trên đầu trên cổ toàn dân.

Muốn quốc gia phát triển ổn định thì phải chấm dứt tức khắc cảnh vô luật pháp của Cộng Sản – bởi vì Tuyên Ngôn Cộng Sản không thừa nhận nhân cách của con người trong đại gia đình nhân loại và những quyền tự nhiên không thể tước đoạt của con người. Vì thế đường lối của Quốc Tế Cộng Sản không phải là nền tảng của tự do, công lý, đạo đức và hòa bình của thế giới. Chính do bản chất tồi tệ của các phong trào thực dân và Quốc Tế Cộng Sản mà bản **Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền** mới minh thị rằng:

“hành vi xem thường và chà đạp nhân quyền để dẫn đến những hành động man rợ, xúc phạm đến lương tâm nhân loại. Sự kêu gọi thiết lập một thế giới trong đó tất cả mọi người phải được hưởng quyền tự do cho ngôn luận, tự do tín ngưỡng quyền được giải thoát khỏi sự sợ hãi nghèo khó, phải được tuyên xưng là ước vọng cao nhất của con người. Nhân quyền phải được bảo vệ bằng pháp luật, để con người không bị bắt buộc sử dụng

biện pháp cuối cùng là vùng dậy chống lại độc tài và áp bức.”

Hiện nay tại Việt Nam, chế độ độc đảng CS vẫn chà đạp nhân quyền. Tất cả những hành động vô nhân đạo xúc phạm và thách đố lương tâm của nhân loại – bởi vì khi nhìn sâu vào 29 điều trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, mọi người mới vỡ lẽ ra -- kể từ ngày Hồ Chí Minh và đảng CSVN cướp quyền cai trị Việt Nam, họ đã liên tục vi phạm đủ 29 điều đã được long trọng đọc trước cộng đồng nhân loại từ ngày 10 tháng 12, năm 1948.

Khi một quốc gia không có hòa bình ổn định thì quốc gia đó làm sao phát triển?

Dân tộc Việt, nếu chúng ta nhìn sâu vào dòng sử mệnh để nhìn cho thật rõ thân phận của dân tộc mình, thì sẽ thấy đây là một dân tộc bất hạnh nhất trong cộng đồng nhân loại, không chỉ nghèo đói miếng cơm manh áo, còn là một dân tộc đã đánh mất cả ***niềm tin vào chính mình***. Một dân tộc đã bị hút hết nhựa sống nên hầu hết hầu như sống vật vờ, yếu đuối, ươn hèn, hời hợt, hốc hác, rã rời, suy liệt. Vì thế, sức tự lực, tự cường, tự vệ, tự chủ không còn khả năng nữa. *Tại sao dân tộc hùng cường trải qua bao ngàn năm lịch sử mà ngày nay đến nông nỗi này?* HCM và đảng CSVN phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước lịch sử về đại bi kịch thảm khốc này.

Hãy tạm gác qua 1000 năm đô hộ của giặc Tàu để nhìn thật sâu vào 80 năm đô hộ của giặc Tây, và

nhất là hơn 60 năm sống dưới xiềng xích nô lệ của giặc nội xâm là hàng ngũ CSVN, chúng ta sẽ nhận thấy cái sức mạnh tinh thần của dân tộc đã được tổ tiên và tiền nhân hun đúc cho giống nòi Hồng Lạc, cái di sản tinh thần mà nhờ đó dân tộc bất hạnh này đã tranh hùng với Hán-Đường-Tống-Nguyên-Minh-Thanh suốt bao cơn giông bão của lịch sử ngàn năm; Nay đã bị Thực Dân và Quốc Tế Cộng Sản khổng chế, đè bẹp, hiếp đáp, *hủy diệt tôi bởi suốt 142 năm*. Sức mạnh tinh thần còn nữa đâu để chống đỡ khi bị ngoại thù dị địch vây hãm?

Đến bao giờ truyền thống «*văn đức võ thần*» mới sống lại trong tâm hồn và trí tuệ của dân tộc khổ đau này để toàn dân cùng nhau xua đuổi nội thù và ngoại địch ra khỏi quê hương khổ đau tăm tối vô bờ? Đến bao giờ... *biết đến bao giờ, hồi những người đang bị tước hết quyền làm người?*

Ngoại thù, dị địch tìm mọi cách lấn át, ức chế, đè bẹp và hủy diệt tinh thần dân tộc Việt thì còn có thể hiểu được. Nhưng Hồ Chí Minh và đảng CSVN lại nỗ lực lùng chối bỏ cái gia sản tinh thần cao quý ấy, cái tinh thần mà ở đó họ đã được sinh ra, được nuôi dưỡng trong yêu thương và đầm ấm; Nhưng khi họ đủ lông đủ cánh, họ quay ra phản bội, phỉ báng, lăng nhục... tìm mọi cách để hủy diệt cái gia sản tinh thần đó. *Làm sao hiểu được tại sao họ làm thế?* --Họ đã tìm mọi cách để hèn hóa, lưu manh hóa, tha hóa, phàm tục hóa và vô thần hóa cả một xã hội hiền hòa

và đạo hạnh để dễ bề ngồi trên đầu trên cổ người dân, để đảng được bền lâu và những kẻ quyền thế an hưởng cho riêng mình.

Họ phát triển cái gì với những con người mà gần trọn đang sống vật vờ yếu đuối, mất cả niềm tin và ý chí phấn đấu?

Khi **“niềm tin vào chính mình”** của dân tộc không còn nữa, khi gia sản tinh thần đã bị vùi dập phũ phàng **liên tục 142 năm**, mãi đến nay vẫn chưa nhìn thấy dấu hiệu phục sinh - thì phát triển chỉ là ảo vọng.

Xã hội Việt-Nam ngày nay là một xã hội đã bị nội thương quá nặng, vì tín ngưỡng và văn hóa bị hút hết nhựa sống. Giấc mơ đại đồng của Hồ Chí Minh và đảng CSVN quá đắt, giấc mơ phát triển cho đến ngày nay chỉ là **“giấc mơ giữa ban ngày”**, vì họ là những kẻ tự chặt tay tự chặt chân lẫn nhau, là những kẻ đã đâm mù đôi mắt tinh anh của anh em họ – Những kẻ điên rồ đó vẫn còn, vẫn đi đứng thản nhiên trên nỗi chết bi thảm của niềm tin, nỗi chết thảm thiết của tinh thần dân tộc Việt. *Chúng ta, nạn nhân khốn khổ của những con người điên cuồng đó của thế kỷ 20, chúng ta phải nói gì với họ bây giờ?*

Hồ Chí Minh đã chết, nhưng cái bi kịch thảm khốc do ông và đảng ông tạo ra không chịu chết theo ông. Cho đến bây giờ vẫn không thiếu người ra sức duy trì, bảo vệ cái đảng ấy. Nhưng để làm gì khi nó

đang trong cơn hấp hối? Tại sao không để nó chết đi để toàn dân Việt tìm lại được sự sống?

Muốn phát triển quốc gia thì phải có hòa bình và ổn định. Muốn có hòa bình và ổn định thì phải ổn định nhân tâm. Muốn ổn định nhân tâm thì tội ác phải dừng lại. Muốn tội ác dừng lại thì phải có pháp trị công minh. Muốn có luật pháp công minh thì đừng dùng phường trộm cướp viết luật cho người dân. Đó là những điều mà người CSVN không làm được, không muốn làm, và cũng không đủ kiến thức tối thiểu để làm. **HÃY TẠO CƠ HỘI CHO TOÀN DÂN VIẾT HIẾN PHÁP CHO QUỐC GIA.**

Vì lẽ đó, tất cả những người dân Việt thấp cổ bé miệng đang run rẩy vì đói khát, đang phần chí vô vọng vì đời sống quá tăm tối, vì cường quyền bạo lực, vì gian tham của tầng lớp thống trị quá bạo tàn độc ác, vì niềm tin đã suy liệt mỗi mòn; tất cả đang vật vờ trông đợi có ai đến cứu vớt. Đừng, đừng trông cậy vào ai nữa - Mà phải tự cứu lấy chính mình. Đã đến lúc phải tự trị, tự kiến, tự chủ, tự lực, tự cường, tự thấp đuốc lên mà đi ngay trong đêm tối này. Rồi bình minh sẽ đến. Đừng trông đợi vào ai. Đừng nhờ vả vào bất cứ ngoại nhân nào. Tất cả những lãnh tụ khả kính của Việt Nam đã chết. Hồ Chí Minh và đảng CSVN đã giết tất cả rồi. Tất cả đã chết thật rồi, còn “lãnh tụ mới” thì vẫn chưa xuất đầu lộ diện.

Chúng ta – tất cả những công dân Việt Nam đau khổ và bất hạnh – không còn gì để mất nữa, nếu còn,

chỉ còn lại sự đau khổ, nghèo đói và xiềng xích nô lệ khắc nghiệt mà CSVN đang tròng lên cổ dân tộc. Tất cả chúng ta đều đã trải qua bao lần cái chết đắng cay, nhưng cả đến sự chết giờ đây cũng chẳng làm thêm được gì với nỗi chết của chúng ta. Chúng ta sẽ xua đuổi sự chết, như xua đuổi phường bạc ác tình ma đang vây hãm đời sống Việt Nam, để tìm sự sống cho chính mình. Chúng ta từ sự chết hôm nay - sẽ phục sinh, sẽ sống lại từ giây phút này đến giây phút khác để tạo lại một sinh lực mới, một ý lực mới và sáng tạo xây dựng để chờ ngày dân tộc sống lại trong vinh quang.

Chúng ta cần sự hỗ trợ và biểu cảm đồng tình của nhiều quốc gia đồng minh trong cuộc tranh đấu cho lý tưởng tự do dân chủ cho đất nước Việt Nam, nhưng nếu chúng ta đánh mất niềm tin và tinh thần dân tộc, đánh mất ý chí phấn đấu tự chủ, tự cường và tự cứu lấy thân mình, thì chúng ta sẽ mất luôn tinh thần tự quyết dân tộc. Còn gì nhục nhã hơn cho một dân tộc khi không còn quyền tự quyết nữa?

Tất cả chúng ta nên cùng nghiền ngẫm thật kỹ những bài học thực tế của lịch sử trong bang giao quốc tế (international relations) vừa qua để thấy *“tin người và y lại hoàn toàn vào người”*, rốt cuộc chỉ rước lấy bẽ bàng, cay đắng và nhục nhã mà thôi. Vì những sự thật lịch sử đau đáu đó, chúng ta đã đến lúc phải trông cậy vào cái vạn đại của toàn dân - bởi vì còn dân thì còn tất cả; mất dân thì mất tất cả. Vì thế

chúng ta phải cùng nhau đứng lên quyết tâm biến những cảm thức nóng bỏng xuất phát từ đáy hồn sứ mệnh náo nức của dân tộc thành những ngọn lửa **CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG** (grass-root democracy), để xóa bỏ vĩnh viễn cuộc cách mạng CS đã hoàn toàn thảm bại trên toàn thế giới và thảm bại tại VN và Hoa Lục, vì cách mạng CS đi ngược lại lòng người và nghịch với lòng Trời.

Rồi đây, trong đáy hồn sâu thẳm của sứ mệnh Việt, Đấng Tạo Hóa và *Hồn Thiêng Sông Núi Sẻ Về Lại Bên Chúng Ta* để soi đường cho tất cả chúng ta ra khỏi đại bi kịch náo nức đã kéo dài 142 năm (1862-2004). Trên ánh sáng chỉ đường của **Hồn Thiêng Sông Núi. Hòa Đồng Dân Tộc** sẽ trở thành sự thật của lịch sử. Xưa tiền nhân thường nói: *“Trong nước bất hòa thì không nên ra trận. Ra trận bất hòa thì không nên tiến. Đang tiến mà bất hòa thì rước lấy bại vong”*

Vì thế **Hòa Đồng Dân Tộc** là tất yếu tính của dòng sứ mệnh Việt vào thế kỷ 21. Trên tinh thần **Hòa Đồng** đó, chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng một lực lượng chính trị cách mạng mới, với những khám phá mới, những quan niệm mới về con người, về hiến pháp, về chính trị, về đạo đức quốc gia và công lý xã hội và để xây nên một nước Việt-Nam mới, **văn minh, tiến bộ, đạo đức, và minh triết. Một nước Việt Nam trên thuận với lòng Trời, dưới hợp với lòng người.**

Trước trào lưu mới của lịch sử nhân loại và trước bao giá trị mới của thời đại vừa được khám phá, chúng tôi viết lên một đồ án xây dựng lại một quốc gia tự do dân chủ và một chính quyền của dân, do dân và vì dân cho nước Việt chúng ta. Đó là kết quả rút tĩa từ sự tiến hóa của lịch sử sau 142 năm sống trong xiềng xích nô lệ hải hùng của thực dân và CS. Chính nỗi khổ nhục triền miên này đã hun đúc nên ý thức trỗi dậy, ý thức quật khởi và làm thành ý thức cách mạng **DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG** vào thời hậu CS.

Đây là cuộc cách mạng **Dân Chủ Đáy Tầng** vào thời hậu cộng CS để xây nên nền **Đệ III Cộng Hòa** công chính. Cuộc cách mạng chân chính này sẽ đưa toàn dân Việt lên làm chủ vĩnh viễn đất nước. Tất cả mọi quyền hành tối thượng như quyền lập pháp, quyền hành pháp, quyền tư pháp sẽ từ dân mà ra. Dân có toàn quyền lựa chọn hay từ chối người lãnh đạo quốc gia. Toàn dân sẽ tự làm luật cho người công dân và cho quốc gia - bởi vì cuộc cách mạng này sẽ dẫn đến nền **Dân Chủ Pháp Trị** cho quê hương, hiến pháp tương lai sẽ do toàn dân viết ra để sắp xếp lại quyền hành và quyền lợi cho quốc gia trên nguyên tắc thượng tôn đạo đức, thượng tôn hiến pháp, và triệt để tôn trọng công bình và công lý xã hội với mọi người.

Trên định hướng **Cách Mạng Dân Chủ Đáy Tầng** đó, lực lượng chính trị công dân Việt Nam thời

đại dân chủ hóa toàn cầu (mass political Forces) đưa ra 12 tuyên ngôn để đối lập và thách đố với chế độ CS và đảng CSVN tại VN, để xây nên nền **Đệ III Cộng Hòa**.

- 1. Cờ vàng ba sọc đỏ thách đố với cờ đỏ sao vàng của CSVN.*
- 2. Tự do dân chủ thách đố với xiềng xích nô lệ của CS.*
- 3. Văn hiến Việt và văn minh dân chủ thách đố với văn hóa duy vật ngoại lai.*
- 4. Hữu thần thách đố với vô thần.*
- 5. Đạo đức thách đố với bất công và phi đạo đức.*
- 6. Hòa đồng dân tộc thách đố với những cạm bẫy “hòa hợp hoà giải” trá ngụy của Cộng Sản Việt Nam.*
- 7. Công lý thách đố với bất công.*
- 8. Lương tâm và trí tuệ thời đại thách đố với bạo lực mù quáng của hận thù giai cấp.*
- 9. Pháp trị công minh thách đố với tội ác.*
- 10. Chủ trương chính trị vương đạo thách đố với đường lối chính trị bá đạo của cộng sản VN.*
- 11. Những tâm hồn sáng tạo của công dân thời đại VN năm 2000 thách đố với sự chết, sự mục nát và tàn tạ của đảng CSVN và chế độ chính trị phi nhân của CS vô thần.*

12. Đồ án xây dựng quốc gia của những công dân thời đại thách đố với những kẻ đã và đang tàn phá quê hương.

Chúng ta là một thế hệ mới, với những con người mới của thời đại, tiêu biểu cho suy tư mới, kiến thức mới, những tài năng mới, một hệ thống giá trị mới, một nền văn hóa mới, một hiến pháp mới, một hệ thống luật pháp mới, và bước trên một định hướng mới để xây dựng nên một trật tự mới, thanh bình, an lạc, ổn định, và phát triển cho đất nước. Đối với chúng ta, chiến tranh **Ý Thức Hệ** giữa Cộng Sản Việt Nam và tự do dân chủ chưa chấm dứt. Lằn ranh **Quốc-Cộng** vẫn còn. Chúng ta không tranh cãi với những người Cộng Sản về quá khứ để làm mất hiện tại và tương lai, chúng ta sẽ ăn thua đủ với họ về lẽ **Phải-Trái và Sự Thật** trong lịch sử.

Chúng ta phải có khả năng tiếp nối cái trục chính thống của lịch sử giống nòi, phải khai thông những tắc nghẽn của dòng sử mệnh đau đớn bởi tranh chấp hận thù triền miên, phi lý, do Hồ Chí Minh và đảng CSVN gây ra. Chúng ta sẽ cùng nhau khai sáng lại nhân tâm rực rỡ ngàn đời của dân tộc để phục sinh và phát triển tinh thần dân tộc, nghĩa là khơi dậy từ tiềm thức một sức sống mãnh liệt đang thiếp ngủ trong lòng những con người khổ đau. Chúng ta cần có niềm tin vô biên vào đạo lý tối thượng của đời sống, tin vào luật của Đấng Tạo Hóa đất trời, cũng như niềm tin tưởng vô biên vào giá trị tiến hóa của lịch sử

giống nòi, để cùng xây dựng những giá trị mới của thời đại VN thời hậu CS.

Trên tinh thần mới của thời đại, tinh thần yêu chuộng đạo đức, công lý, tự do, bình đẳng, và nhân đạo; chúng ta sẽ khơi mào cho cuộc cách mạng mới bằng cách đặt ra những chương trình xã hội thực tiễn với những cải cách văn hóa, cải cách tôn giáo, cải cách luật pháp, cải cách hiến pháp, cải cách chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, kinh tế, thương mại, canh nông và kỹ nghệ. Đó là tất cả ý nghĩa của đời sống và ý nghĩa của lịch sử con người. Lịch sử con người được quyết định bởi ý chí chính trị bá đạo và vương đạo. Nếu chính trị bá đạo chỉ dẫn đến tội ác và khổ đau thì chính trị vương đạo sẽ làm cho lịch sử tiến hóa tốt đẹp - bởi vì nó đem đến sự công chính để an trị và đem hạnh phúc đến cho toàn dân và cho đất nước.

Xã hội Việt Nam dưới triều đại của Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam, biết bao tài năng không được khám phá, bị mai một, biết bao sức mạnh bị hút hết nhựa sống, biết bao trái tim bị tan nát, biết bao trí tuệ bị mài mòn rũ liệt, biết bao nhiêu tấm lòng dũng cảm kiên cường bị vứt bỏ, biết bao tấm lòng nhân ái cao thượng bị bỏ quên trong xó tối; thay vào đó, đã tạo ra một xã hội bệnh hoạn, mù quáng, độc ác, gian trá, bất nhân, đần độn, nghèo khổ, và đau khổ.. Đó là lý do tại sao cách mạng vô sản thất bại chua cay. Vì thế, phải thay thế cách mạng CỘNG SẢN bằng

CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG để toàn dân viết hiến pháp cho quốc gia.

Hơn 60 năm đi trên những định hướng cách mạng Cộng Sản, con người chỉ nhìn thấy gạt gắm, dối trá, độc ác và lầm lạc. Vì thế, đất nước đang cần một cuộc cách mạng mới để xây dựng tự do dân chủ và hạnh phúc. Trên tiến trình cách mạng đó, chúng ta sẽ phục hưng lại giá trị con người, phục hưng lại đạo lý và tôn giáo, phục hưng lại truyền thống văn hiến và văn hóa, phục hưng lại truyền thống lịch sử, phục hưng lại đạo đức quốc gia, và cuối cùng là phục hưng lại truyền thống chính trị vương đạo của tổ tiên và tiền nhân đã xây đắp lên từ bao ngàn năm qua.

Lý tưởng vương đạo (idealism) cần phải có một đường hướng chính trị thực tế (realism), cần phải có một chương trình kinh tế xã hội thực dụng (fragmatism). Một giải pháp toàn bộ muốn thay thế giải pháp Cộng Sản thì phải hội đủ ba thành tố: **lý tưởng, thực tế và thực dụng**; đó là bài học xây dựng nền dân chủ Hoa Kỳ từ 228 năm qua (1776-2004). Khát vọng của toàn dân là sống trong thanh bình, an lạc và ấm no. Lý tưởng và khát vọng cao quý nhất của chính trị là phục vụ dân và thỏa mãn khát vọng **NHÂN BẢN** ấy của toàn dân.

Krishnamurti nhìn vào cuộc cách mạng của những người vô sản đã đưa ra nhận thức:

“Điều đáng lo ngại nhất và đáng nói nhất là họ không chịu tự giải phóng mình, họ

không chịu cứu lấy bản thân, mà cứ luôn luôn vờ vĩnh bày đặt chuyện cứu vớt thế giới. Ý thức hệ đã trở thành quan trọng chứ không phải con người. Vì tranh đấu cho một ý thức hệ, các ngài sẵn sàng hy sinh toàn thể nhân loại. Khi hệ thống ý thức đã trở nên quan trọng thì con người – các ngài và tôi đã mất hết ý nghĩa. Hiển nhiên điều đó đã chứng tỏ sự sụp đổ toàn diện những giá trị tinh thần thiêng liêng và sự đề cao ca tụng tất cả các giá trị vật chất và giác quan. Những gì đã xảy ra khi mà chúng ta không còn bất cứ một giá trị nào khác, ngoại trừ giá trị của sự vật. Khi tôi mong đợi một hệ thống ý thức để chuyển hóa xã hội thì chúng ta chỉ là người chạy trốn vấn đề - bởi vì một hệ thống ý thức không bao giờ có thể chuyển hóa con người. Chính con người luôn luôn chuyển hóa hệ thống ý thức, điều ấy lịch sử đã chứng minh vì thế con người là kẻ tự giải phóng bản thân. Đó là đạo lý tối thượng của đời sống.”

Đối với những kẻ độc tài, Krishnamurti nói thẳng với họ:

“Các ngài có thể đàn áp hay chế ngự nhưng âm ỉ tiềm tàng, vẫn luôn luôn xung đột và chờ đợi những bùng nổ. Do đó hạnh phúc không thể xuất hiện bằng những nổ

lực ức chế và cấm đoán, niềm an vui cũng không xuất hiện bằng sự kiểm soát, kiểm chế và đàn áp; vậy mà tất cả đời sống của chúng ta chỉ là một chuỗi dài gồm toàn sự đàn áp... Bất cứ những gì chúng ta làm đều đưa ra đến sự chết, gây thêm chiến tranh, thống khổ, điều đúng và cay đắng cho bao người.’ ”

(The First and the Last Freedom) – Krishnamurti, bản dịch Phạm Công Thiện, trang 21, 25, 26, 112).

Ở xã hội VN, con người đã bị tước đoạt, bạo hành, đàn áp đến nỗi không được phép than thở, nhưng con người vẫn muốn sống. Muốn sống họ phải đối trá, phải lươn lẹo, gặt gẫm. Muốn sống họ phải gục đầu cam nín. Muốn sống họ phải ca ngợi xưng tụng những lý tưởng giả tạo, phải tung hô vạn tuế những kẻ mà họ ghê tởm và thù ghét tận xương tủy, những kẻ mà chưa bao giờ giải thoát khỏi cái bản ngã bần tiện nhưng cứ luôn vờ vĩnh bày đặt chuyện cứu vớt thế giới và giải phóng nhân loại. Lý tưởng mà họ gọi là “đại đồng” chỉ là ảo vọng hão huyền. Vì lý tưởng giả tạo đó mà họ đã ngu xuẩn hy sinh cả một dân tộc.

Đã đến lúc con người Việt-Nam phải ôm chặt lấy bi kịch vĩ đại này như ôm lấy nỗi đời trầm thống âm u của mỗi con dân đất Việt đã sinh ra, lớn lên từ một quê hương luôn luôn bị xiềng xích nô lệ, luôn luôn bị chà đạp, lăng nhục, và thường xuyên phải

sống với bao cái chết đáng cay. Nhưng hôm nay, con người Việt Nam đang trỗi dậy phục sinh, đang bật sống dậy từ đáy mồ tuyệt vọng. Hôm nay trên dòng tiến hóa của lịch sử, những con người VN đau khổ, đau khổ cho chính mình, đau khổ cho anh em, và đau khổ cho dân tộc mình, hãy thét lên tiếng thét làm buốt lạnh cả bầu trời u ám của lịch sử giống nòi.

Một lớp người mới trong một thế hệ mới sẽ xuất hiện trên dòng sử mệnh như Phù Đổng Thiên Vương, để phá tan mọi hình thức xiềng xích hóa nô lệ, phá tan mọi lý tưởng giả tạo, phá tan mọi điều ngoa, gian trá, phá tan mọi thành trì bưng bít, những thành kiến sai lầm khép kín, phá tan mọi thần tượng đã đem cả dân tộc hy sinh cho một cái gì đó không có thật; Và cuối cùng là phá tan mọi cơ cấu đã dựng lên để đàn áp khống chế con người, để làm một cuộc cách mạng mới – Đó là CÁCH MẠNG DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG (Revolution of grass-root democracy). Dân chủ đáy tầng chỉ có nghĩa là

QUYỀN LÀM CHỦ ĐẤT NƯỚC LÀ CỦA TOÀN DÂN và QUYỀN TỐI THƯỢNG CỦA QUỐC GIA CŨNG THUỘC VỀ TOÀN DÂN. Và vì như thế, QUYỀN VIẾT HIẾN PHÁP KHÔNG THỂ KHÔNG THUỘC QUYỀN CỦA TOÀN DÂN VIỆT NAM.

Chủ đích và khởi xướng của cuộc cách mạng

này là NHỮNG CÔNG DÂN VIỆT NAM THỜI ĐẠI DÂN CHỦ HÓA TOÀN CẦU, đứng lên

TRANH ĐẤU CHO QUYỀN LÀM CHỦ ĐẤT NƯỚC, QUYỀN TỐI THƯỢNG CỦA QUỐC GIA VÀ QUYỀN VIẾT HIẾN PHÁP LÀ QUYỀN CỦA TOÀN DÂN VIỆT NAM TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.

Tất cả phải sụp đổ, phải tan vỡ và phải được san bằng để có chỗ cho những hạt giống diệu kỳ của cách mạng tự do dân chủ gieo xuống nảy mầm và vươn cao trên bầu trời sử mệnh trầm hùng của dân tộc Việt vào thế kỷ 21 - bởi vì cuộc cách mạng của CS không những đã sụp đổ khắp nơi trên thế giới mà cuộc cách mạng đó đang tàn lụi tại Việt Nam một cách thảm nhất. Cuộc cách mạng CS này đã phá hoại nền hòa bình của thế giới, đã tạo ra sự bất ổn thường xuyên cho cộng đồng nhân loại, đã ngăn chặn sự phát triển của con người tại Nga xô, Đông Âu, Trung Hoa lục địa, Cuba, Bắc Hàn, Việt-Nam, Cambodia, Lao, Afghanistan, và 15 nước Cộng Hòa thuộc Liên Bang Xô Viết.

Ngày nay đứng trên đồng gạch ngói điêu tàn của cách mạng CS, những người tự nhận là “vô sản” đã lộ nguyên hình những con người tham lam, trí trá, xảo quyệt, hẹp hòi, nhỏ bé, tiểu tâm, tiểu trí, nhưng nhẹ dạ đến nỗi bị lôi kéo đi theo lý tưởng giả tạo, bắt cả dân tộc hy sinh liên tục hơn 60 năm mà chưa một lần được

đền bù, cũng chưa có một ngày được nghỉ ngơi để hàn gắn lại những vết thương nhức buốt hằng thế kỷ.

Gia sản vĩ đại của bất cứ xã hội nào cũng đều đến từ tài năng và năng lực của toàn dân. Đúng như Tổng Thống Woodrow Wilson có lần bày tỏ:

"Tôi tin vào chế độ dân chủ bởi vì dân chủ đã mở rộng để tiếp nhận tất cả năng lực của con người",

và người cha khai sinh ra Tuyên Ngôn Độc lập Hoa Kỳ là Thomas Jefferson cũng nói:

"Chúng ta hy vọng rằng những tài năng của quốc gia được trải rộng ra; những tài năng tự nhiên được gieo trồng tự do giữa kẻ giàu và kẻ nghèo, những tài năng đó sẽ bị hủy diệt nếu không được sử dụng, và nếu nó không được khám phá và vun trồng sẵn sóc".

Sau chót, nếu chiến tranh của hận thù giai cấp từ hơn 60 năm đã hủy hoại tất cả tài năng, năng lực, trí tuệ và tâm hồn của dân tộc Việt Nam - thì cách mạng dân chủ khi đưa ra 12 điểm tuyên ngôn cũng chỉ mong tạo ra một xã hội tự do để cho tất cả tài năng và năng lực của đất nước có cơ hội để phát triển và thăng tiến.

Gọi đó là nền Dân Chủ Đáy Tầng vì nền móng căn bản của nền dân chủ này hoàn toàn trông cậy

vào cái vạn đại của toàn dân, trên định hướng luật pháp và chính trị hướng thượng, hướng thiện và hướng tha. Đó cũng là đặc tính của một nền *Đệ Tam Cộng Hòa Công Chính*, ở đó, “*quan nhất thời, dân vạn đại*”, quyền hành tối thượng và quyền hành tối hậu (final authority) của quốc gia thuộc về toàn dân. Đó là ý nghĩa của **DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG**. Muốn xây dựng nền *Đệ Tam Cộng Hòa* thì cách mạng dân chủ phải phát triển **TINH THẦN, TRÍ THỨC VÀ ĐẠO ĐỨC** cho toàn dân Việt.

Tất cả các viên chức chính quyền, từ lập pháp, hành pháp, tư pháp, sẽ được toàn dân ủy quyền (delegated authority) để phục vụ dân. Nếu những viên chức trong chính quyền không phục vụ dân, người dân sẽ lấy lại quyền hành và trao cho ai xứng đáng.

Đây là một chế độ chính trị trên hợp với lòng trời, dưới hợp với lòng người, nên gọi là **Dân Chủ Đáy Tầng**; và *Đệ Tam Cộng Hòa* được hình thành từ lý tưởng cao quý ấy để đưa đất nước vào thời kỳ phục hưng toàn diện. Lòng muôn dân có an được là nhờ con đường nhân nghĩa. Thắng cường quyền ác bá là nhờ chí nhân của những người thời đại và ngọn cờ đại nghĩa của dân tộc. Có hoàn thành được công đại định là nhờ có sức mạnh của đạo đức và công lý; rồi sau đó nước mới giàu, dân mới mạnh.

Đúng như Nguyễn Trãi trong "**Bình Ngô Đại Cáo**" đã viết:

*Xã tắc từ nay sẽ vững yên
Non sông từ nay sẽ đổi mới
Nhật nguyệt đã mờ mà lại trong
Đặng mở nền thịnh trị muôn năm
Đặng rửa vết thẹn thùng ngàn thuở trước
Âu cũng là nhờ Trời Đất Tổ Tiên linh thiêng
Đã lặng thầm giúp thì mới được thế
Ôi! ba quân rong ruổi, hoàn thành công đại định*

Nguyễn Anh Tuấn

*(Viết để tưởng nhớ 30 năm quốc nạn
hảm khốc của dân tộc 1975-2004)*

Oklahoma 30 tháng 4 năm 2004.

MỤC LỤC

LỜI TỰA	5
CHƯƠNG I	9
Nhìn Lại Sự Thành-Bại Trong 40 Năm Chiến Tranh (1975-2015) Để Tìm Một Sinh Lộ Cho Quê Hương	
CHƯƠNG II	33
C.Đ. Người Việt Hải Ngoại Là Tiếng Nói Duy Nhất Còn Rốt Lại Trong Bi Kịch Hải Hùng Của Dân Tộc	
CHƯƠNG III	45
CS Bắc Việt Thắng Trong Chiến Tranh Nhưng Đại Thảm Bại Trong Cách Mạng Vô Sản	
CHƯƠNG IV	55
Nhiệm Vụ Lịch Sử Của Khối Người Việt Hải Ngoại	
CHƯƠNG V	65
Chiến Thắng Oanh Liệt Của người Việt Hải Ngoại Và Sự Thảm Bại Của CSVN Trong 40 Năm Chiến Tranh Ý Thức Hệ Giữa Tự Do Dân Chủ Và Độc Tài Cộng Sản (1975-2015)	
CHƯƠNG VI	77
Tìm Lại Chân Dung Điển Hình Mẫu Người VNCH Trong 9 Năm Làm Cách Mạng Dân Chủ Xây Nên Hòn Ngọc Viễn Đông	

CHƯƠNG VII	99
Ước Vọng Sâu Xa Của Một Con Người Đệ I Cộng Hòa Việt Nam Bất Hạnh Nhất Thế Kỷ 20	
CHƯƠNG VIII	117
Cách Mạng Dân Chủ Hữu Thần Của MNVN Đã Làm Những Gì Suốt 9 Năm Để Xây Nên Hòn Ngọc Viễn Đông Trên Đống Gạch Điều Tàn Vĩ Chiến Tranh?	
CHƯƠNG IX	141
Tổng Thống Ngô Đình Diệm Kêu Gọi Đoàn Kết Các Quốc Gia Á Châu Và Xây Dựng Ý Thức Hệ Mới Cho Cách Mạng Dân Chủ Cho Đông Nam Á Để Chiến Thắng Cộng Sản	
CHƯƠNG X	161
Lánh Nạn Khởi “Vòng Đai Địa Ngục” Của Cộng Sản, Làn Sóng Dân Di Cư Vào Nam Góp Bàn Tay Xây Nên Hòn Ngọc Viễn Đông	
CHƯƠNG XI	175
Những Đảng Phái Và Các Tổ Chức Tranh Đấu Chính Trị Việt Nam Đã, Đang, Và Sẽ Đi Về Đâu Trên Dòng Sinh Mệnh Chính Trị Việt Nam?	
KẾT LUẬN	189
PHỤ BẢN	201
12 TUYÊN NGÔN CỦA LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ QUÂN CHÚNG VIỆT-NAM (2004)	

